

CASIO®

Vn

Máy Ảnh Kỹ Thuật Số

EX-N1

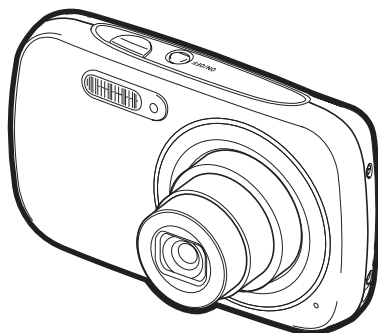
EX-N2

EX-N10

EX-N20

EX-Z32

Hướng Dẫn Người Sử Dụng



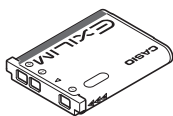
Cảm ơn bạn đã mua sản phẩm CASIO này.

- Trước khi sử dụng, hãy chắc chắn phải đọc các biện pháp phòng ngừa có trong Hướng Dẫn Người Sử Dụng.
- Giữ Hướng Dẫn Người Sử Dụng ở nơi an toàn để tham khảo trong tương lai.
- Để có thông tin cập nhật mới nhất về sản phẩm này, hãy truy cập Website chính thức của EXILIM tại <http://www.exilim.com/>
- Minh họa trong Hướng Dẫn Người Sử Dụng này được dựa trên kiểu máy EX-N1.

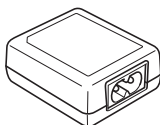
EXILIM

Phụ kiện

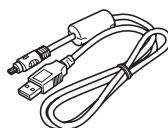
Khi bạn mở hộp máy ảnh, hãy kiểm tra để đảm bảo có tất cả các phụ kiện hiển thị dưới đây. Nếu thiếu mục nào, hãy liên hệ với nhà bán lẻ chính thức của bạn.



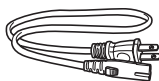
Pin ion lithium có thể sạc lại (NP-80)



Bộ chuyển đổi USB-AC (AD-C53U)



Cáp USB

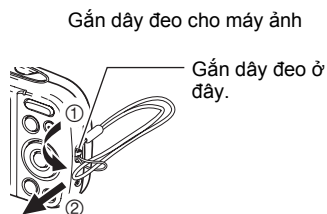


* Hình dạng của phích cắm dây điện thay đổi tùy theo quốc gia hoặc khu vực địa lý.

Dây điện

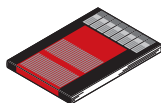


Dây đeo



Gắn dây đeo cho máy ảnh

Gắn dây đeo ở đây.



Tham Khảo Cơ Bản

Đọc phần này trước tiên!

- Nội dung của sổ tay này có thể thay đổi mà không báo trước.
- Nội dung của sổ tay này đã được kiểm tra ở mỗi bước trong quá trình sản xuất. Hãy liên hệ với chúng tôi nếu bạn nhận thấy bất cứ điều gì nghi vấn, sai lầm v.v...
- Bất kỳ việc sao chép nội dung của Hướng Dẫn Người Sử Dụng dù là một phần hoặc toàn bộ sẽ bị cấm. Ngoại trừ sử dụng cá nhân của riêng bạn, bất kỳ việc sử dụng nào khác các nội dung của sổ tay này mà không có sự cho phép của CASIO COMPUTER CO., LTD. đều bị cấm theo luật bản quyền.
- CASIO COMPUTER CO., LTD. không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại hoặc lợi nhuận bị mất nào cho bạn hoặc bất kỳ bên thứ ba vì việc sử dụng hoặc sự cố của sản phẩm này.
- CASIO COMPUTER CO., LTD. không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại, lợi nhuận bị mất, hoặc khiếu nại của các bên thứ ba phát sinh từ việc sử dụng Photo Transport hoặc YouTube Uploader for CASIO.
- CASIO COMPUTER CO., LTD. không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại hoặc lợi nhuận bị mất do mất nội dung bộ nhớ do sự cố, sửa chữa, hoặc vì bất kỳ lý do nào khác.
- Lưu ý rằng màn hình ví dụ và minh họa sản phẩm trong Hướng Dẫn Người Sử Dụng này có thể khác đôi chút với màn hình và cấu hình của máy ảnh thực tế.

Bảng LCD

Bảng tinh thể lỏng của màn hình điều khiển sử dụng công nghệ màn hình độ chính xác cao cung cấp lượng điểm ảnh hơn 99,99%. Điều này có nghĩa rằng một số lượng rất nhỏ các điểm ảnh có thể không sáng hoặc có thể luôn luôn sáng. Điều này là do các đặc tính của bảng tinh thể lỏng, và không phải là sự cố.

Chụp thử một vài kiểu

Trước khi chụp ảnh cuối, chụp thử để đảm bảo rằng máy ảnh ghi hình một cách chính xác.

Mục Lục

Phụ kiện	2
Đọc phần này trước tiên!	3
Hướng Dẫn Chung	8
Nội dung màn hình điều khiển và Cách thay đổi	9

II Cơ Bản Về Sử Dụng Nhanh 12

Bạn có thể làm gì với máy ảnh CASIO của bạn	12
Trước tiên, sạc pin trước khi sử dụng.	13
■ Nạp pin	13
■ Sạc Pin	14
Cấu Hình Thiết Lập Cơ Bản Khi Lần Đầu Tiên Bạn Bật Máy Ảnh.	18
Chuẩn Bị Thẻ Nhớ	19
■ Các Thẻ Nhớ Được Hỗ Trợ	19
■ Nạp thẻ nhớ	20
■ Định dạng (khởi tạo) thẻ nhớ mới.	21
Bật và Tắt Máy Ảnh	22
Giữ Máy Ảnh Đúng Cách.	23
Chụp Nhanh.	24
■ Để chọn chế độ ghi tự động	24
■ Để chụp nhanh	25
Xem Chụp Nhanh	28
Xóa Ảnh Chụp Nhanh và Phim	29
Phòng Ngừa Khi Chụp Nhanh	30

III Hướng Dẫn Chụp Nhanh 31


Sử Dụng Bảng Điều Khiển	31
Thay Đổi Cỡ Ảnh (Cỡ)	32
Sử Dụng Flash (Flash)	35
Sử Dụng Hẹn Giờ (Hẹn giờ)	37
Ghi Chân Dung Đẹp (Làm đẹp)	38
Tối Ưu Hóa Độ Sáng Ảnh (Ánh sáng)	38
Chụp Với Thu Phóng.	39

III Ghi Ảnh và Âm Thanh Cho Phim 42

Để quay phim.	42
Chỉ ghi và phát lại âm thanh (Ghi Âm Giọng Nói)	44

III Sử dụng BEST SHOT 46

Để chụp một ảnh với BEST SHOT	46
Tự chụp chân dung	49

Sử Dụng Menu Trên Màn Hình	50
Thiết Lập Chế Độ GHI	(GHI) .. 52
■ Chọn Chế Độ Lấy Nét	(Lấy Nét) .. 52
■ Thay Đổi Hình Dạng Khung Lấy Nét	(Khung Lấy Nét) .. 54
■ Xác Định Khu Vực Tự Động Lấy Nét	(Khu vực AF) .. 55
■ Sử Dụng Dò Tìm Khuôn Mặt	(Dò Khuôn Mặt) .. 56
■ Sử Dụng Chụp Liên Tục	(Chụp liên tục) .. 57
■ Giảm Các Tác Động Của Chuyển Động Máy Ảnh Chuyên Động Của Đối Tượng	(Chống Rung) .. 58
■ Gán Chức Năng cho Phím [◀] và [▶]	(Phím T/P) .. 59
■ Hiện Thị Lưới Trên Màn Hình	(Lưới) .. 59
■ Sử Dụng Trợ Giúp Biểu Tượng	(Trợ Giúp Biểu Tượng) .. 60
■ Cấu Hình Thiết Lập Mặc Định Bật Nguồn	(Bộ nhớ) .. 60
Thiết Lập Chất Lượng Ảnh	(Chất Lượng) .. 61
■ Chỉ Định Chất Lượng Ảnh Chụp Nhanh	( Chất lượng (Chụp Nhanh)) .. 61
■ Chỉnh Độ Sáng Ảnh	(Bù Sáng) .. 61
■ Kiểm Soát Cân Bằng Trắng	(Cân bằng trắng) .. 62
■ Xác Định ISO Độ Nhạy Sáng	(ISO) .. 64
■ Sử Dụng Bộ Lọc Màu Tích Hợp	(Bộ lọc màu) .. 64

III Xem Ảnh Chụp Nhanh và Phim

Xem Chụp Nhanh	65
Xem Phim	65
Thu Phóng Ảnh Trên Màn Hình	66
Hiện Thị Menu Ảnh	66
Xem Ảnh Chụp Nhanh và Phim Trên Màn Hình TV	67

III Các Chức Năng Phát Lại Khác

Sử Dụng Bảng PHÁT	69
Phát Trình Chiếu Trên Máy Ảnh	(Trình chiếu) .. 71
Xoay Ảnh	(Xoay) .. 72
Chọn Ảnh Để In	(In DPOF) .. 72
Bảo Vệ Tệp Tin Không Bị Xóa	(Bảo vệ) .. 73
Thay Đổi Cỡ Ảnh	(Thay Đổi Cỡ) .. 73
Xén Ảnh	(Xén) .. 74
Thêm Âm Thanh Vào Ảnh	(Lồng) .. 74
Sao Chép Tệp Tin	(Sao chép) .. 76

In Ảnh	77
Sử Dụng DPOF Để Xác Định Ảnh Được In Và Số Bản Sao	77

III Sử Dụng Máy Ảnh Với Máy Tính

Những điều bạn có thể làm khi sử dụng máy tính.....	80
Sử Dụng Máy Ảnh Với Máy Tính Windows	81
■ Xem và Lưu Ảnh Trên Máy Tính	82
■ Mở Phim	84
Sử Dụng Máy Ảnh Với Macintosh	85
■ Kết Nối Máy Ảnh Với Máy Tính Và Lưu Tệp Tin	86
■ Xem Phim	87
Sử dụng Thẻ Nhớ SD Không Dây Eye-Fi Để Chuyển Ảnh	(Eye-Fi) .. 88
Tệp Tin Và Thư Mục	90
Dữ Liệu Thẻ Nhớ	91

IV Các Thiết Lập Khác

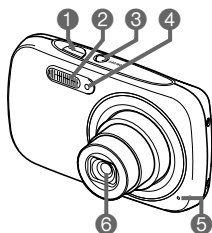
Tắt Kết Nối Thẻ Eye-Fi	(Eye-Fi) .. 93
Cấu Hình Thiết Lập Âm Thanh Máy Ảnh	(Các âm) .. 93
Cấu Hình Ảnh Khởi Động	(Khởi động) .. 94
Chỉ Định Quy Tắc Tạo Số Sê-ri Tên Tệp Tin	(Số Tệp) .. 94
Cấu Hình Thiết Lập Giờ Thế Giới	(Giờ Thế Giới) .. 95
Ảnh Có Ghi Thời Gian	(Ghi Thời Gian) .. 96
Đặt Đồng Hồ Máy Ảnh	(Điều chỉnh) .. 96
Chỉ Định Kiểu Ngày	(Kiểu Có Ngày) .. 97
Chỉ Định Ngôn Ngữ Hiện Thị	(Language) .. 97
Cấu Hình Thiết Lập Trạng Thái Ngủ	(Ngủ) .. 97
Cấu Hình Tự Động Nguồn	(Tự Động Tắt Nguồn) .. 98
Cấu hình [] Cài đặt	(GHI) .. 98
Tắt Xóa Tệp	( Tắt) .. 99
Chọn Tỷ Lệ Khung Hình và Hệ Thống Đầu Ra Video	(Đầu Ra Video) .. 99
Định Dạng Thẻ Nhớ Trong hoặc Thẻ Nhớ	(Định dạng) .. 100
Đặt Lại Máy Ảnh Về Giá Trị Mặc Định Nhà Máy	(Đặt lại) .. 100

Phòng Ngừa An Toàn	101
Đề Phòng Trong Quá Trình Sử Dụng	108
Nguồn Điện	111
■ Đang sạc	111
■ Đề Phòng Về Pin	111
■ Sử dụng Máy ảnh ở Một Nước Khác	112
Sử Dụng Thẻ Nhớ	112
Đặt Lại Các Thiết Lập Mặc Định Ban Đầu	113
Khi có trục trặc...	115
■ Khắc Phục Sự Cố	115
■ Hiện Thị Thông Báo	120
Số Ảnh/Thời Gian Ghi Phim/Thời Gian Ghi Âm Giọng Nói	122
Thông số kỹ thuật	124

Hướng Dẫn Chung

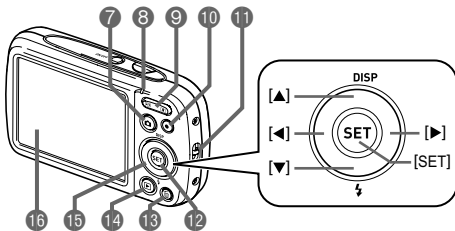
Các con số trong ngoặc cho biết số trang giải thích mỗi mục.

Mặt trước



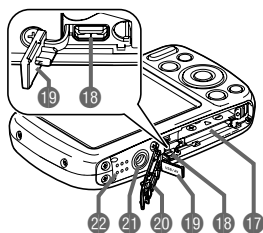
- 1 Nút chụp (trang 25)
- 2 Flash (trang 35)
- 3 [ON/OFF] (Nguồn) (trang 22)
- 4 Đèn trước (trang 37)
- 5 Micrô (trang 43, 74)
- 6 Ống kính
- 7 Nút [GHI] (trang 22, 24)

Mặt sau



- 8 Đèn sau (trang 15, 16, 35)
- 9 Nút thu phóng (trang 25, 39, 66, 66)
- 10 Nút [●] (Phím) (trang 42)
- 11 Lỗ dây đeo (trang 2)
- 12 Nút [SET] (trang 31)
- 13 Nút [Xóa] (trang 29)
- 14 Nút [▶] (PHÁT) (trang 22, 28)
- 15 Nút điều khiển ([▲] [▼] [◀] [▶]) (trang 11, 29, 31, 35, 50)
- 16 Màn hình điều khiển (trang 9, 11)

Đáy



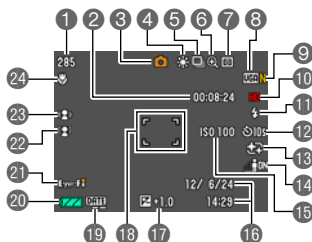
- 17 Khe cắm pin/thẻ nhớ (trang 13, 20)
- 18 Cổng [USB/AV] (trang 14, 15, 67)
- 19 Nắp bộ nối
- 20 Nắp pin
- 21 Lỗ chân máy
Sử dụng lỗ khi gắn vào chân máy.
- 22 Loa

Nội dung màn hình điều khiển và Cách thay đổi

Màn hình điều khiển sử dụng các chỉ báo, biểu tượng, và các giá trị để cập nhật cho bạn tình trạng của máy ảnh.

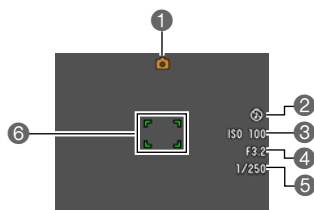
- Các màn hình mẫu trong phần này chỉ để cho bạn thấy vị trí của tất cả các chỉ báo và số liệu có thể xuất hiện trên màn hình điều khiển ở các chế độ khác nhau. Chúng không đại diện cho các màn hình thực sự xuất hiện máy ảnh.

■ Chụp Nhanh



- 1 Dung lượng bộ nhớ chụp nhanh còn lại (trang 122)
- 2 Dung lượng bộ nhớ phim còn lại (trang 42)
- 3 Chế độ ghi (trang 24)
- 4 Thiết lập cân bằng trắng (trang 62)
- 5 Chụp liên tục (trang 57)
- 6 Chỉ báo hồng ảnh (trang 40)
- 7 Chế độ đo sáng (trang 124)
- 8 Cỡ ảnh chụp nhanh (trang 32)
- 9 Chất lượng ảnh chụp nhanh (trang 61)
- 10 Chất lượng ảnh phim (trang 34)
- 11 Flash (trang 35)
- 12 Hẹn giờ (trang 37)
- 13 Làm đẹp (trang 38)
- 14 Ánh sáng (trang 38)
- 15 ISO độ nhạy sáng (trang 64)
- 16 Ngày/giờ (trang 96)
- 17 Bù phơi sáng (trang 61)
- 18 Khung lấy nét (trang 26, 55)
- 19 Chỉ báo ghi thời gian (trang 96)
- 20 Chỉ báo mức pin (trang 17)
- 21 Eye-Fi (trang 88)
- 22 Lò tìm khuôn mặt (trang 56)
- 23 Chống rung (trang 58)
- 24 Chế độ lấy nét (trang 52)

■ Bấm Nửa Chờng Nút Chụp

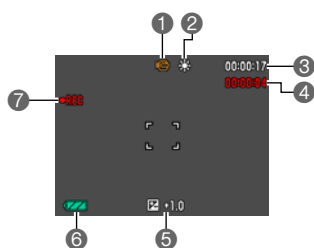


- 1 Chế độ ghi (trang 24)
- 2 Flash (trang 35)
- 3 ISO độ nhạy sáng (trang 64)
- 4 Giá trị khẩu độ
- 5 Tốc độ chụp
- 6 Khung lấy nét (trang 26, 55)

LƯU Ý

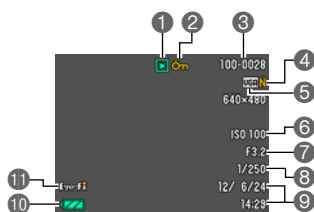
- Tùy thuộc vào cài đặt ghi, khẩu độ, tốc độ màn trập, và các giá trị độ nhạy sáng ISO có thể không xuất hiện trên màn hình điều khiển. Những giá trị này sẽ có màu cam nếu Phơi Sáng Tự Động (AE) không chính xác vì lý do nào đó.

■ Quay phim



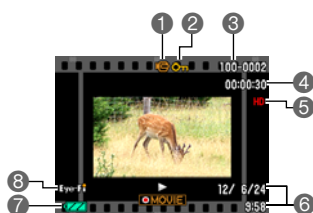
- 1 Chế độ ghi (trang 42)
- 2 Thiết lập cân bằng trắng (trang 62)
- 3 Dung lượng bộ nhớ phim còn lại (trang 42)
- 4 Thời gian quay phim (trang 42)
- 5 Bù phơi sáng (trang 61)
- 6 Chỉ báo mức pin (trang 17)
- 7 Đang quay phim (trang 42)

■ Xem Chụp Nhanh



- 1 Loại tập tin
- 2 Chỉ báo bảo vệ (trang 73)
- 3 Tên thư mục/tên tập tin (trang 90)
- 4 Chất lượng ảnh chụp nhanh (trang 61)
- 5 Cỡ ảnh chụp nhanh (trang 32)
- 6 ISO độ nhạy sáng (trang 64)
- 7 Giá trị khẩu độ
- 8 Tốc độ chụp
- 9 Ngày/giờ (trang 96)
- 10 Chỉ báo mức pin (trang 17)
- 11 Eye-Fi (trang 88)

■ Phát Lại Phim



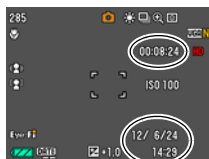
- ① Loại tập tin
- ② Chỉ báo bảo vệ (trang 73)
- ③ Tên thư mục/tên tập tin (trang 90)
- ④ Thời gian quay phim (trang 42)
- ⑤ Chất lượng ảnh phim (trang 34)
- ⑥ Ngày/giờ (trang 96)
- ⑦ Chỉ báo mức pin (trang 17)
- ⑧ Eye-Fi (trang 88)

■ Cấu Hình Màn Hình Điều Khiển

Bạn có bật hoặc tắt thông tin hiển thị bằng cách bấm [▲] (DISP). Bạn có thể cấu hình các thiết lập riêng cho chế độ GHI và PHÁT.

Chế độ GHI

Bật hiển thị thông tin	Hiển thị thông tin về thiết lập ảnh v.v...
Màn hình hiển thị thông tin, dung lượng bộ nhớ phim còn lại, ngày/thời gian được bật	<p>Ngoài thông tin về các thiết lập chụp nhanh còn hiển thị dung lượng bộ nhớ phim còn lại và màn hình ngày/giờ.</p> <ul style="list-style-type: none"> Bạn có thể chỉ định kiểu ngày bạn muốn sử dụng (trang 97).
Tắt hiển thị thông tin	Không có các thiết lập hoặc thông tin khác được hiển thị.

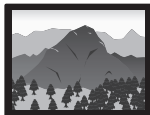


Chế độ PHÁT

Bật hiển thị thông tin	Hiển thị các thiết lập khi chụp, ngày tháng hiện tại, thời gian và các thông tin khác.
Tắt hiển thị thông tin	Không hiển thị thông tin khi chụp.

Bạn có thể làm gì với máy ảnh CASIO của bạn

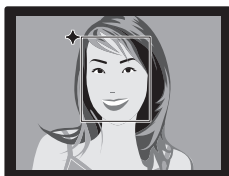
Máy ảnh CASIO của bạn được đóng gói với sự lựa chọn các tính năng và chức năng mạnh mẽ để chụp ảnh kỹ thuật số dễ dàng hơn, bao gồm chức năng chính sau đây.



Tự động nâng cao

Chọn ghi Tự động nâng cao và máy ảnh tự động xác định bạn chụp ảnh đối tượng hoặc cảnh và các điều kiện khác. Tự động nâng cao cung cấp chất lượng hình ảnh tốt hơn so với Tự động chuẩn.

→ Xem trang **24** để biết thêm thông tin.



Chức Năng Làm Đẹp

Chức Năng Làm Đẹp làm mềm cấu trúc da của đối tượng và làm mềm bóng trên khuôn mặt gây ra bởi ánh sáng mặt trời mạnh để chân dung đẹp hơn.

→ Xem trang **38** để biết thêm thông tin.



BEST SHOT

Đơn giản chỉ cần chọn cảnh mẫu bạn muốn và máy ảnh sẽ tự động thiết lập. Sau đó, tất cả những gì bạn cần làm là nhấn nút chụp để có được những bức ảnh hoàn hảo.

→ Xem trang **46** để biết thêm thông tin.

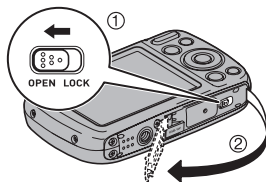
Trước tiên, sạc pin trước khi sử dụng.

Lưu ý rằng pin của một máy ảnh mới mua chưa được sạc. Thực hiện các bước bên dưới để nạp pin vào máy ảnh và sạc pin.

- Máy ảnh của bạn cần có pin lithium ion chuyên dụng có thể sạc lại của CASIO (NP-80) để cấp nguồn. Không được sử dụng loại pin khác.

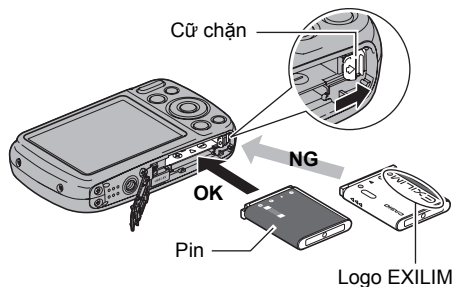
Nạp pin

1. Mở nắp pin.

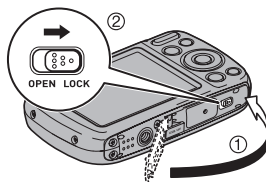


2. Nạp pin.

Với logo EXILIM trên pin quay mặt xuống dưới (theo hướng của ống kính), giữ cỡ chặn cạnh pin theo hướng chỉ định của mũi tên khi bạn trượt pin vào máy ảnh. Bấm pin vào cho đến khi cỡ chặn giữ chặt pin trong vị trí.

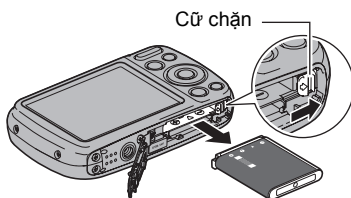


3. Đóng nắp pin.



Đổi thay pin

1. Mở nắp pin và tháo pin hiện tại ra.



2. Lắp một pin mới.

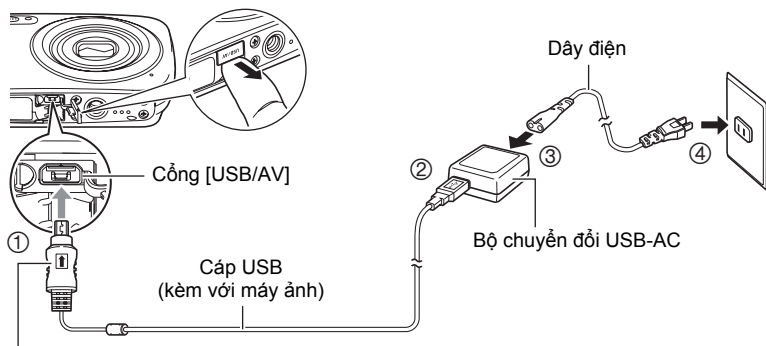
Sạc Pin

Bạn có thể sử dụng một trong hai phương pháp sau để sạc pin máy ảnh.

- Bộ chuyển đổi USB-AC
- Nối USB vào máy tính của bạn

■ Sạc bằng bộ chuyển đổi USB-AC

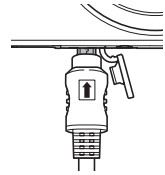
Bộ chuyển đổi cho phép bạn sạc pin trong khi nó được nạp vào máy ảnh. Trong khi máy ảnh tắt, kết nối theo trình tự hiển thị dưới đây (①, ②, ③, ④). Thời gian sạc: Xấp xỉ 120 phút



Đảm bảo rằng dấu ↑ trên đầu nối cáp USB hướng vào phía ống kính, kết nối cáp vào máy ảnh.

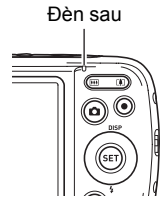
☀️ QUAN TRỌNG!

- Hãy chắc chắn rằng bạn lắp đầu nối cáp vào cổng USB/AV cho đến khi bạn cảm thấy nó khớp chặt vào vị trí. Việc không lắp chặt đầu nối hoàn toàn có thể dẫn đến việc kết nối kém hoặc trục trặc.
- Lưu ý rằng ngay cả khi đầu nối được lắp hết cỡ, có thể bạn vẫn sẽ nhìn thấy một phần kim loại của đầu nối như trong hình minh họa.



Thao Tác Đèn Sau

Trạng Thái Đèn	Mô tả
Sáng đỏ	Đang sạc
Nháy đỏ	Nhiệt độ môi trường xung quanh bất thường, có vấn đề về bộ chuyển đổi USB-AC hoặc vấn đề về pin (trang 111)
Tắt	Sạc xong

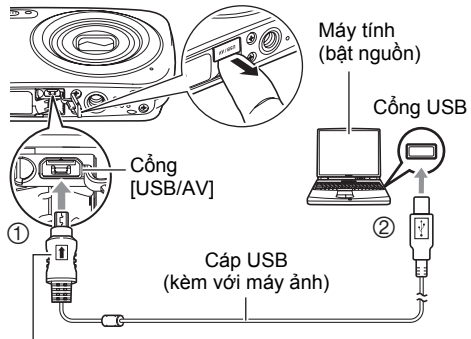


■ Sạc sử dụng USB nối vào máy tính của bạn

Kết nối USB cho phép bạn sạc pin trong khi nó được nạp vào máy ảnh.

Trong khi máy ảnh tắt, kết nối theo trình tự hiển thị dưới đây (①, ②). Nếu máy ảnh bật, bấm [ON/OFF] (Nguồn) để tắt trước khi kết nối với máy tính của bạn.

Thời gian sạc: Xấp xỉ 140 phút



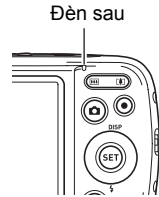
Đảm bảo rằng dấu ↑ trên đầu nối cáp USB hướng vào phía ống kính, kết nối cáp vào máy ảnh.

★ QUAN TRỌNG!

- Lần đầu tiên bạn kết nối máy ảnh với máy tính bằng cáp USB, thông báo lỗi sau có thể xuất hiện trên máy tính của bạn. Nếu điều này xảy ra, ngắt kết nối cáp và sau đó nối lại cáp USB.
- Tùy thuộc vào thiết lập của máy tính của bạn, có thể bạn không thể sạc pin máy ảnh qua kết nối USB. Nếu điều này xảy ra, nên sử dụng bộ chuyển đổi USB-AC đi kèm với máy ảnh.
- Việc sạc sẽ không được thực hiện trong khi máy tính được kết nối ở chế độ ngủ đồng.

Thao Tác Đèn Sau

Trạng Thái Đèn	Mô tả
Sáng đỏ, (Sáng/Nháy Màu Hồ Phách)	Đang sạc
Nháy đỏ	Nhiệt độ môi trường xung quanh bất thường, thời gian sạc lâu bất thường hoặc sự cố về pin (trang 111)
Tắt, (Sáng Xanh)	Sạc xong







- Thông tin trong dấu ngoặc đơn trong bảng trên cho biết tình trạng đèn trong khi máy ảnh được bật trong quá trình sạc.


Các Phòng Ngừa Khi Sạc Khác


- Với hai phương pháp sạc ở trên, bạn có thể sạc pin của máy ảnh (NP-80) mà không cần tháo pin khỏi máy ảnh. Bạn cũng có thể sạc pin bằng cách sử dụng bộ sạc tùy chọn có sẵn (BC-80L). Không được sử dụng bất kỳ loại thiết bị bộ sạc nào khác. Cố gắng sử dụng bộ sạc khác có thể dẫn đến tai nạn bất ngờ.
- Thiết bị sạc USB và các thiết bị cung cấp điện có tiêu chuẩn cố định. Sử dụng thiết bị kém hoặc thiết bị không đạt tiêu chuẩn có thể gây ra sự cố và/hoặc hỏng hóc cho máy ảnh của bạn.
- Hoạt động không được bảo đảm trong trường hợp máy ảnh được chính bạn lắp đặt hoặc sửa đổi. Ngay cả trong trường hợp máy vi tính thương mại có sẵn trên thị trường, một số chi tiết kỹ thuật cổng USB có thể làm cho máy không thể sạc pin qua cáp USB.
- Pin vẫn còn nóng do sử dụng bình thường có thể không được sạc đầy. Để thời gian cho pin nguội trước khi sạc.
- Pin vẫn xả điện đôi chút ngay cả khi không được lắp vào máy ảnh. Bởi vì điều này, bạn nên sạc pin ngay lập tức trước khi bạn cần sử dụng nó.
- Việc sạc pin máy ảnh có thể gây nhiễu thu sóng TV và radio. Nếu điều này xảy ra, cắm bộ sạc vào ổ cắm cách xa với TV hoặc radio.
- Thời gian sạc thực tế phụ thuộc vào dung lượng pin hiện tại và điều kiện sạc.
- Không sử dụng bộ chuyển đổi USB-AC với bất kỳ thiết bị nào khác.

Kiểm Tra Năng Lượng Pin Còn Lại

Khi năng lượng pin được tiêu thụ, một chỉ báo pin trên màn hình điều khiển cho biết nguồn pin còn lại như hình dưới đây.


Năng lượng còn lại	Cao ←————→ Thấp
Chỉ báo pin	 →  →  → 
Màu chỉ báo	Lục lam → Hồ phách → Đỏ → Đen

 cho biết năng lượng pin thấp. Sạc pin càng sớm càng tốt.

Không thể ghi hình khi  được chỉ báo. Sạc pin ngay lập tức.

- Mức độ thể hiện bởi chỉ báo pin có thể thay đổi khi bạn chuyển đổi giữa chế độ GHI và chế độ PHÁT.
- Để máy ảnh trong khoảng 30 ngày không có nguồn điện cung cấp trong khi pin chết sẽ khiến thiết lập ngày giờ bị xóa. Xuất hiện thông báo cho bạn biết phải cấu hình thiết lập ngày giờ trong lần tới khi bạn bật máy ảnh sau khi đã có nguồn điện. Khi điều này xảy ra, cấu hình thiết lập ngày giờ (trang 96).
- Xem trang 126 để biết thông tin về tuổi thọ pin và số lượng ảnh chụp.

Lời Khuyên Để Bảo Toàn Năng Lượng Pin

- Khi bạn không cần sử dụng flash, chọn  (Tắt flash) cho thiết lập flash (trang 35).
- Bật các tính năng Tự động tắt nguồn và Ngủ để bảo vệ chống lãng phí năng lượng pin khi bạn quên tắt máy ảnh (trang 97, 98).

Cấu Hình Thiết Lập Cơ Bản Khi Lần Đầu Tiên Bạn Bật Máy Ảnh

Lần đầu tiên bạn lắp pin vào máy ảnh, màn hình sẽ xuất hiện cho phép cấu hình cài đặt ngôn ngữ hiển thị, ngày tháng và thời gian. Việc không cài đặt chính xác ngày tháng và thời gian sẽ khiến ảnh được chụp với dữ liệu ngày tháng và thời gian không chính xác.

QUAN TRỌNG!

- Màn hình lựa chọn ngôn ngữ sẽ không xuất hiện trong bước 2 của quy trình dưới đây, nếu bạn mua máy ảnh dành cho thị trường Nhật Bản. Để thay đổi ngôn ngữ hiển thị bằng tiếng Nhật trong trường hợp này, sử dụng các bước trong "Chỉ Định Ngôn Ngữ Hiển Thị (Language)" (trang 97). Lưu ý rằng một phiên bản của sổ tay này bằng ngôn ngữ bạn chọn có thể không được bao gồm trong máy ảnh dành cho thị trường Nhật Bản.
- Các mẫu máy ảnh bán tại các khu vực địa lý nhất định có thể không hỗ trợ lựa chọn ngôn ngữ hiển thị.

1. Bấm [ON/OFF] (Nguồn) để bật máy ảnh.

2. Sử dụng [▲], [▼], [◀], và [▶] để chọn ngôn ngữ mà bạn muốn và sau đó bấm [SET].

3. Sử dụng [▲] và [▼] để chọn kiểu ngày tháng và sau đó bấm [SET].

Ví dụ: Tháng Bảy, ngày 10, năm 2015

Năm/Tháng/Ngày → 15/7/10

Ngày/Tháng/Năm → 10/7/15

Tháng/Ngày/Năm → 7/10/15

4. Thiết lập ngày và thời gian.

Sử dụng [◀] và [▶] để chọn thiết lập bạn muốn thay đổi và sau đó sử dụng [▲] và [▼] để thay đổi.

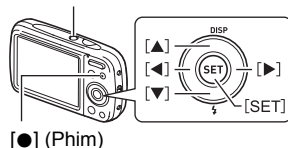
Để chuyển đổi giữa định dạng 12 giờ và 24 giờ, bấm [●] (Phim).

5. Sau khi thiết lập ngày và thời gian, sử dụng [◀] và [▶] để chọn "Áp dụng" và sau đó bấm [SET].

6. Sử dụng [▲] và [▼] để chọn "Tự động" hoặc "Tự động nâng cao" làm chế độ ghi tự động và sau đó bấm [SET].

- Xem trang 24 để biết thông tin về các chế độ ghi tự động.

[ON/OFF] (Nguồn)



Nếu bạn cấu hình sai cài đặt ngôn ngữ hiển thị, ngày tháng, hoặc thời gian với quy trình trên, hãy tham khảo các trang sau để biết cách sửa lại các cài đặt.

- Ngôn ngữ hiển thị: Trang 97
- Ngày và thời gian: Trang 96

LƯU Ý

- Mỗi nước kiểm soát độ lệch thời gian địa phương của mình và sử dụng thời gian mùa hè, và vì vậy chúng có thể thay đổi.
- Việc tháo pin ra khỏi máy ảnh quá sớm sau khi cấu hình ngày và thời gian cho lần đầu tiên có thể khiến các thiết lập bị đặt về mặc định của nhà máy. Không tháo pin ra ít nhất 24 giờ sau khi cài đặt cấu hình.

Chuẩn Bị Thẻ Nhớ

Mặc dù máy ảnh này có bộ nhớ trong có thể dùng để lưu trữ ảnh và phim nhưng có thể bạn sẽ muốn mua một thẻ nhớ sẵn có trên thị trường có cho dung lượng lớn hơn. Máy ảnh không bán kèm với thẻ nhớ. Ảnh ghi lại được khi có thẻ nhớ được lắp vào sẽ được lưu vào thẻ nhớ. Khi không có thẻ nhớ được lắp vào, hình ảnh được lưu vào bộ nhớ trong.

- Để biết thông tin về dung lượng thẻ nhớ, xem trang 122.

Các Thẻ Nhớ Được Hỗ Trợ

- Thẻ Nhớ SD (Lên đến 2GB)
- Thẻ Nhớ SDHC (2GB đến 32GB)
- Thẻ Nhớ SDXC (32GB đến 2TB)

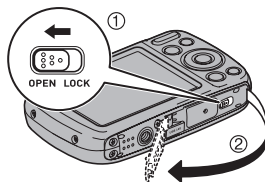


Sử dụng một trong các loại thẻ nhớ trên.

- Trên đây là các loại thẻ nhớ được hỗ trợ tính tới Tháng Sáu năm 2012.
- Dung lượng các thẻ nhớ đã đề cập là những giá trị tiêu chuẩn.
- Chỉ sử dụng thẻ SD phù hợp với các đặc điểm của Hiệp Hội Thẻ SD.
- Máy ảnh này hỗ trợ sử dụng thẻ Eye-Fi.

Nạp thẻ nhớ

1. Bấm [ON/OFF] (Nguồn) để tắt máy ảnh và sau đó mở nắp pin.

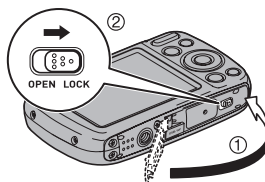


2. Nạp thẻ nhớ.

Định vị thẻ nhớ để mặt trước của thẻ quay mặt lên trên (theo hướng màn hình điều khiển của máy ảnh), trượt vào khe cắm thẻ hết cỡ cho đến khi bạn nghe có tiếng tách gắn chặt vào vị trí.



3. Đóng nắp pin.



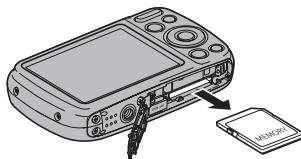
QUAN TRỌNG!

- Không được đưa bất cứ loại nào ngoài thẻ nhớ được hỗ trợ (trang 19) vào khe thẻ nhớ.
- Nếu nước hoặc vật lạ lọt vào khe cắm thẻ, ngay lập tức tắt máy ảnh, tháo pin ra và liên hệ với nhà bán lẻ của bạn hoặc trung tâm dịch vụ ủy quyền gần nhất của CASIO.

Đổi thay thẻ nhớ

Nhấn vào thẻ nhớ và sau đó nhả thẻ ra. Điều này sẽ khiến thẻ nhớ bật ra khỏi khe thẻ nhớ một cách nhẹ nhàng. Kéo thẻ nhớ ra và sau đó lắp vào một thẻ nhớ khác.

- Không bao giờ tháo thẻ nhớ ra khỏi máy ảnh khi đèn phía sau đang nhấp sáng màu xanh. Làm như vậy có thể khiến cho hoạt động lưu hình ảnh không thực hiện được và thậm chí gây hư hỏng thẻ nhớ.



Định dạng (khởi tạo) thẻ nhớ mới

Định dạng thẻ nhớ trên máy ảnh trước khi sử dụng lần đầu tiên.

★ QUAN TRỌNG!

- Việc định dạng thẻ nhớ đã có ảnh chụp nhanh hoặc các tập tin khác trong đó sẽ xóa các nội dung của thẻ. Thông thường bạn không cần định dạng lại thẻ nhớ một lần nữa. Tuy nhiên, nếu việc lưu trữ cho thẻ bị chậm lại hoặc nếu bạn nhận thấy bất kỳ bất thường khác, hãy định dạng lại thẻ.
- Chắc chắn phải sử dụng máy ảnh để định dạng thẻ nhớ. Việc định dạng thẻ trên máy tính sẽ khiến có định dạng không thuộc chuẩn SD, có thể làm thời gian xử lý bị chậm nhiều và gây ra vấn đề về khả năng tương thích, hiệu suất, và các vấn đề khác.
- Trước khi định dạng thẻ Eye-Fi mới để sử dụng lần đầu tiên, sao chép các tập tin cài đặt Eye-Fi Manager vào máy tính của bạn. Làm việc này trước khi định dạng thẻ.

1. Bấm [ON/OFF] (Nguồn) để tắt máy ảnh và sau đó bấm [SET].
2. Sử dụng [▲] và [▼] để chọn tùy chọn Bảng Điều Khiển thứ hai từ dưới (MENU) và sau đó bấm [SET] (trang 31).
3. Sử dụng [◀] và [▶] để chọn tab “Cài Đặt”.
4. Sử dụng [▲] và [▼] để chọn “Định dạng” và sau đó bấm [▶].
5. Sử dụng [▲] và [▼] để chọn “Định dạng” và sau đó bấm [SET].

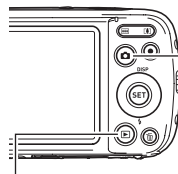
Bật và Tắt Máy Ảnh

■ Để bật nguồn

Bấm [ON/OFF] (Nguồn) để vào chế độ GHI để bạn có thể ghi hình ảnh. Nhấn [▶] (PHÁT) trong khi ở chế độ GHI để vào chế độ PHÁT, mà bạn có thể sử dụng để xem ảnh chụp và phim (trang 28, 65).

- Bấm [▶] (PHÁT) bật máy ảnh và vào chế độ PHÁT.
- Bấm [📷] (GHI) trong khi ở chế độ PHÁT sẽ chuyển sang chế độ GHI.
- Cần thận để đảm bảo rằng không có gì hạn chế hoặc tiếp xúc với ống kính khi nó mở ra. Dùng tay giữ ống kính của bạn để máy không mở rộng gây nguy cơ sự cố.
- Khoảng 10 giây sau khi bạn bấm [▶] (PHÁT) để vào chế độ PHÁT, ống kính sẽ rút lại vào máy ảnh.
- Chức năng Ngủ hoặc Tự động tắt nguồn (trang 97, 98) sẽ tự động tắt nguồn nếu bạn không thực hiện bất kỳ hoạt động nào trong khoảng thời gian định trước.

[ON/OFF] (Nguồn)



[▶] (PHÁT)

[📷] (GHI)

■ Để tắt máy ảnh

Bấm [ON/OFF] (Nguồn).

LƯU Ý

- Bạn cũng có thể cấu hình máy ảnh để bật hoặc tắt khi bạn bấm [📷] (GHI) (trang 98).

Giữ Máy Ảnh Đúng Cách

Ảnh của bạn sẽ không rõ nếu bạn di chuyển máy ảnh khi bạn bấm nút chụp. Khi bấm nút chụp, hãy chắc chắn giữ máy ảnh như hình minh họa dưới đây, và giữ im bằng cách bám tay chặt về phía bạn khi chụp.

Giữ im máy ảnh, cẩn thận bấm nút chụp và tránh mọi chuyển động khi nhả nút chụp và giữ im một lúc sau khi nhả nút. Điều này đặc biệt quan trọng khi có ánh sáng thấp làm chậm tốc độ chụp.

Ngang



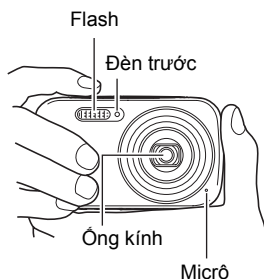
Dọc



Giữ máy ảnh để flash ở trên ống kính.

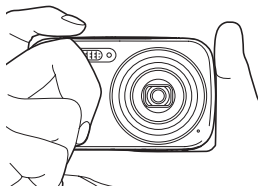
LƯU Ý

- Cẩn thận để ngón tay của bạn và dây đeo không che các khu vực thể hiện trong minh họa.
- Để bảo vệ khỏi vô tình làm rơi máy ảnh, gắn dây đeo cổ tay và chắc chắn để dây vòng qua ngón tay hoặc cổ tay trong khi bạn sử dụng máy ảnh.
- Không dùng đưa máy ảnh với dây đeo.
- Dây đeo kèm theo máy chỉ dành cho sử dụng với máy ảnh này. Không sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.







★ QUAN TRỌNG!

- Cẩn thận để đảm bảo rằng ngón tay bạn không che hoặc để quá gần với flash. Các ngón tay có thể tạo ra bóng không mong muốn khi sử dụng flash.





Đề chọn chế độ ghi tự động

Bạn có thể chọn một trong hai chế độ ghi tự động (Tự động hoặc Tự động nâng cao) theo nhu cầu ảnh số của bạn.

Thiết lập	Hiện thị biểu tượng màn hình GHI	Mô tả
 Tự động		Đây là chế độ ghi tự động chuẩn.
 Tự động nâng cao		Với ghi Tự động nâng cao và máy ảnh tự động xác định bạn chụp ảnh đối tượng hoặc cảnh và các điều kiện khác. Ghi Tự động nâng cao cung cấp chất lượng hình ảnh tốt hơn so với ghi Tự động chuẩn. <ul style="list-style-type: none">• Việc ghi Tự động nâng cao mất nhiều thời gian hơn để xử lý dữ liệu hình ảnh sau khi chụp so với ghi Tự động.• Nó cũng cần nhiều pin hơn (và làm hết pin nhanh hơn) so với Tự động.

1. Bấm [ON/OFF] (Nguồn) để bật máy ảnh.

Máy ảnh sẽ vào chế độ GHI.

- Nếu máy ảnh đang ở chế độ PHÁT, nhấn [] (GHI).
- Bạn cũng có thể cấu hình máy ảnh để bật hoặc tắt khi bạn bấm [] (GHI) (trang 98).

2. Bấm [SET].

3. Sử dụng [▲] và [▼] để chọn tùy chọn Bảng Điều Khiển ở trên cùng (Chế độ ghi tự động).

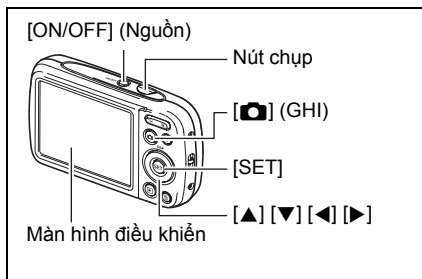
4. Sử dụng [**◀**] và [**▶**] để chọn “Tự động” hoặc “Tự động nâng cao”, và sau đó bấm [**SET**].

Thao tác này sẽ đưa vào chế độ ghi tự động được chọn.

Biểu tượng chế độ ghi tự động



Dung Lượng Bộ Nhớ Chụp Nhanh Còn Lại (trang 122)

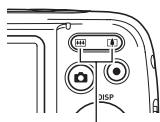


Đề chụp nhanh

1. Hướng máy ảnh vào đối tượng.

Nếu bạn đang sử dụng Tự động nâng cao, văn bản sẽ xuất hiện ở góc dưới bên phải của màn hình mô tả kiểu chụp mà máy ảnh đã phát hiện.

- Bạn có thể thu phóng ảnh, nếu bạn muốn.



Nút thu phóng



Góc Rộng

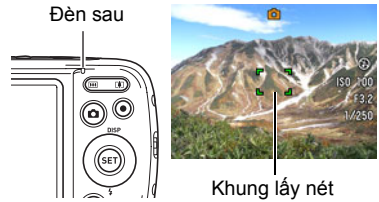


Chụp xa

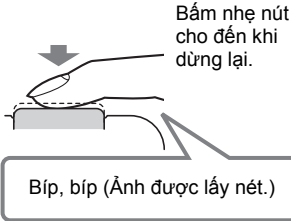


2. Bấm nửa chừng nút chụp để lấy nét ảnh.

Khi lấy nét xong, máy ảnh sẽ bíp, đèn sau sẽ sáng xanh và khung lấy nét sẽ chuyển sang màu xanh.



Bấm nửa chừng

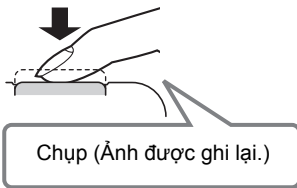


Khi bạn bấm nửa chừng nút chụp, máy ảnh tự điều chỉnh phơi sáng và lấy nét đối tượng máy đang hướng vào. Việc làm chủ được cần dùng bao nhiêu lực để bấm nửa chừng và bấm hết cỡ nút chụp là một kỹ thuật quan trọng để chụp được ảnh đẹp.

3. Tiếp tục giữ yên máy ảnh, bấm hết cỡ còn lại của nút chụp.

Thao tác này sẽ ghi lại ảnh.

Bấm hết cỡ



Quay Phim

Bấm [●] (Phim) để bắt đầu quay phim. Bấm [●] (Phim) lần nữa để dừng quay phim. Xem trang 42 để biết chi tiết.



■ Nếu ảnh không được lấy nét...


Nếu khung lấy nét vẫn đỏ và đèn sau nháy xanh, có nghĩa là hình ảnh không được lấy nét (vì đối tượng quá gần v.v...). Hướng lại máy ảnh vào đối tượng và cố gắng lấy nét lại.

■ Chụp Với Tự động

Nếu đối tượng không ở trung tâm của khung...

“Khóa lấy nét” (trang 53) là tên của kỹ thuật mà bạn có thể sử dụng khi bạn muốn chụp một ảnh trong đó đối tượng lấy nét không ở trong khung lấy nét ở trung tâm của màn hình.

Đề theo dõi chuyển động của đối tượng di chuyển

Bấm nửa chừng bấm nút chụp để theo và tự động lấy nét một chủ đề đang di chuyển. Xem “ Theo dõi” (trang 55) để biết thêm thông tin.

■ Chụp Với Tự động nâng cao

- Ngoài tốc độ màn trập, khẩu độ, và độ nhạy ISO, máy ảnh sẽ tự động thực hiện các hoạt động sau đây theo yêu cầu khi chụp với Tự động nâng cao.
 - Tự Động Lấy Nét thường được thực hiện cho đến khi bạn nhấn nút màn trập nửa chừng.
 - Làm đẹp (trang 38)
Theo thiết lập mặc định ban đầu của máy ảnh khi mua, việc chọn Tự động nâng cao làm chế độ ghi tự động (trang 24) sẽ bật chức năng Làm đẹp.
- Chụp với Tự động nâng cao có thể gây ra rung và tiếng ồn do hoạt động của ống kính. Đây không phải là sự cố.
- Khi chụp với Tự động nâng cao, thông báo “Xử lý tự động cao cấp.” có thể xuất hiện trên màn hình. Nếu bạn cảm thấy máy ảnh mất quá lâu để xử lý dữ liệu, hãy thử chụp với Tự động tiêu chuẩn.
- Trong một số trường hợp, Tự động nâng cao có thể không thể đọc được chính xác môi trường chụp. Nếu điều này xảy ra, hãy chụp với Tự động chuẩn.

Xem Chụp Nhanh

Sử dụng các bước sau đây để xem ảnh chụp nhanh trên màn hình của máy ảnh.

- Để biết thông tin về cách phát lại phim, xem trang 65.

1. Bấm [▶] (PHÁT) để vào chế độ PHÁT.

- Điều này sẽ hiển thị một trong những bức ảnh chụp nhanh hiện đang được lưu trữ trong bộ nhớ.
- Thông tin về ảnh chụp nhanh được hiển thị cũng được đề cập (trang 10).
- Bạn cũng có thể xóa thông tin để chỉ xem ảnh chụp nhanh (trang 11).
- Bạn có thể phóng to hình ảnh bằng cách nhấn [▲] nút thu phóng (trang 66). Nếu bạn chụp một bức ảnh nhanh rất quan trọng với bạn, bạn nên phóng to ảnh và kiểm tra chi tiết sau khi chụp.



[▶] (PHÁT)

2. Sử dụng [◀] và [▶] để cuộn qua lại giữa các ảnh.

- Việc giữ nút bất kỳ sẽ cuộn ở tốc độ cao.




LƯU Ý

- Bấm nửa chừng nút chụp trong khi ở chế độ PHÁT hoặc khi màn hình trình đơn được hiển thị sẽ chuyển trực tiếp đến chế độ GHI.

Xóa Ảnh Chụp Nhanh và Phim




Nếu bộ nhớ đầy, bạn có thể xóa ảnh và phim mà bạn không còn cần phải lưu trữ để giải phóng không gian lưu trữ và ghi thêm ảnh.

- Trong cả hai chế độ GHI hoặc PHẬT, bạn có thể xóa tệp chỉ đơn giản bằng cách bấm [] (Xóa).



[] (Xóa)

QUAN TRỌNG!

- Hãy nhớ rằng không thể hoàn tác thao tác xóa tệp (ảnh).
- Xóa một ảnh âm thanh (trang 75) sẽ xóa cả ảnh và tệp âm thanh.
- Bạn không thể xóa tệp khi đang tiến hành ghi phim hoặc ghi âm.
- Menu xóa sẽ không xuất hiện nếu bạn bấm [] (Xóa) trong khi “Bật” được chọn cho thiết lập “ Tắt” (trang 99). Bạn có thể xóa các tệp chỉ khi “Tắt” được chọn cho “ Tắt”.


■ Để xóa một tệp riêng lẻ

1. Bấm [] (Xóa).

2. Sử dụng [] và [] để di chuyển qua các tệp tin cho đến khi hiển thị tệp bạn muốn xóa.



3. Sử dụng [] và [] để chọn “Xóa” và sau đó bấm [SET].

- Để xóa các tệp tin khác, lặp lại bước 2 và 3.
- Để thoát hoạt động xóa, bấm [] (Xóa).

■ Để xóa tệp cụ thể

1. Bấm [] (Xóa).

2. Sử dụng [] và [] để chọn “Xóa Tệp” và sau đó bấm [SET].


- Điều này sẽ hiển thị màn hình chọn tệp.

3. Sử dụng [], [], [], và [] để chuyển viền chọn sang tệp bạn muốn xóa và sau đó bấm [SET].

- Điều này sẽ áp dụng hộp chọn của tệp hiện được chọn.

4. Lặp lại bước 3 để chọn các tệp khác, nếu bạn muốn. Sau khi chọn xong tệp, bấm [] (Xóa).

5. Sử dụng [] và [] để chọn “Có” và sau đó bấm [SET].

- Điều này sẽ xóa tệp bạn chọn.
- Để thoát hoạt động xóa, bấm [] (Xóa).

■ Để xóa tất cả các tệp tin

1. Bấm [🗑️] (Xóa).

2. Sử dụng [▲] và [▼] để chọn “Xóa Toàn Bộ Tệp” và sau đó bấm [SET].

3. Sử dụng [▲] và [▼] để chọn “Có” và sau đó bấm [SET] để xóa tất cả các tệp tin.

Điều này đưa ra thông báo “Không có tệp nào.”.

Phòng Ngừa Khi Chụp Nhanh

Thao tác

- Không được mở nắp pin trong khi đèn sau đang nhấp nháy xanh. Làm như vậy có thể khiến ảnh bạn vừa chụp được lưu lại không chính xác, làm hỏng các ảnh khác được lưu trữ trong bộ nhớ, làm hỏng máy ảnh v.v...
- Nếu có ánh sáng không mong muốn chiếu trực tiếp vào ống kính thì dùng tay che ống kính khi chụp ảnh.

Màn Hình Điều Khiển Khi Chụp Nhanh

- Các điều kiện sáng của đối tượng có thể làm màn hình điều khiển phản ứng chậm và gây nhiễu kỹ thuật số trong ảnh trên màn hình điều khiển.
- Ảnh xuất hiện trên màn hình điều khiển là để biên soạn ảnh. Ảnh thực tế sẽ được ghi lại ở chất lượng thiết được đặt trong cài đặt chất lượng ảnh (trang 61).

Chụp Trong Nhà Dưới Ánh Sáng Huỳnh Quang

- Phút nhấp nháy của đèn huỳnh quang có thể ảnh hưởng đến độ sáng hoặc màu của ảnh.

■ Hạn Chế Của Tự Động Lấy Nét

- Bất cứ điều nào sau đây cũng có thể làm cho không thể lấy nét chuẩn xác.
 - Tường đồng màu hoặc đối tượng tương phản rất thấp
 - Đối tượng ngược sáng mạnh
 - Đối tượng rất bóng
 - Màn che hay đối tượng khác có mẫu ngang lặp lại
 - Nhiều đối tượng ở khoảng cách khác nhau đến máy ảnh
 - Đối tượng trong vị trí tối
 - Máy ảnh chuyển động trong khi chụp
 - Đối tượng di chuyển nhanh
 - Đối tượng bên ngoài phạm vi lấy nét của máy ảnh
- Nếu bạn không thể lấy nét tốt, hãy thử sử dụng khóa lấy nét (trang 53) hoặc Lấy Nét Thủ Công (trang 52).

Sử Dụng Bảng Điều Khiển

Có thể sử dụng Bảng Điều Khiển để cấu hình cài đặt máy ảnh.

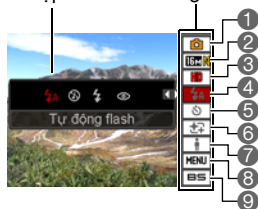
1. Trong chế độ GHI, bấm [SET].

- Bạn có thể hiển thị Bảng Điều Khiển bằng cách bấm [▼].

[▲] [▼] [◀] [▶]



Thiết lập có sẵn Bảng Điều Khiển



2. Sử dụng [▲] và [▼] để chọn thiết lập bạn muốn thay đổi.

Điều này sẽ chọn một trong những biểu tượng của Bảng Điều Khiển và hiển thị thiết lập của nó.*1

- | | |
|--|----------------------------------|
| ① Chế độ ghi tự động (trang 24) | ⑥ Làm đẹp (trang 38) |
| ② Chất lượng/kích cỡ ảnh chụp nhanh*2 (trang 32, 61) | ⑦ Ánh sáng (trang 38) |
| ③ Chất lượng ảnh phim (trang 34) | ⑧ Màn hình menu GHI (trang 50) |
| ④ Flash (trang 35) | ⑨ Chọn cảnh BEST SHOT (trang 46) |
| ⑤ Hẹn giờ (trang 37) | |

*1 Các mục hiển thị trong bảng điều khiển phụ thuộc vào chế độ ghi.

*2 Không thể sử dụng Bảng Điều Khiển để thay đổi chất lượng ảnh chụp nhanh.

3. Sử dụng [◀] và [▶] để thay đổi thiết lập.

4. Nếu bạn muốn cấu hình các thiết lập khác, lặp lại bước 2 và 3.

5. Sau khi tắt cả các thiết lập đã được đặt theo cách bạn muốn, bấm [SET].

Điều này sẽ áp dụng các thiết lập và trở về chế độ GHI.

Nếu bạn chọn "MENU", menu GHI sẽ xuất hiện.

Nếu bạn chọn "BS", menu cảnh BEST SHOT sẽ xuất hiện.

- Bạn có thể đóng Bảng Điều Khiển bằng cách bấm [⏏] (Xóa).

LƯU Ý

- Không có biểu tượng được hiển thị cho tùy chọn Bảng Điều Khiển (trang 9) được đặt sang thiết lập mặc định ban đầu (đặt lại). Một biểu tượng sẽ chỉ xuất hiện nếu bạn thay đổi thiết lập của tùy chọn Bảng Điều Khiển tương ứng. Sau đây là các thiết lập mặc định ban đầu bạn có thể chọn cho các tùy chọn Bảng Điều Khiển.
 - Flash: Tự động flash
 - Hẹn giờ: Tắt
 - Làm đẹp: Tắt
 - Ánh sáng: Tắt
- Bạn cũng có thể cấu hình các thiết lập khác không liệt kê ở trên (trang 50).

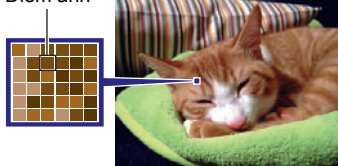
Thay Đổi Cỡ Ảnh (Cỡ)

■ Điểm ảnh và kích cỡ ảnh

Ảnh của máy kỹ thuật số là một tập hợp các chấm nhỏ được gọi là “điểm ảnh”. Càng có nhiều điểm ảnh trong một ảnh thì ảnh sẽ càng có nhiều chi tiết hơn. Tuy nhiên, bạn thường có thể làm việc với ít điểm ảnh hơn khi in ảnh (cỡ L) thông qua một dịch vụ in ấn, đính kèm ảnh vào e-mail, khi xem các hình ảnh trên một máy tính v.v...

Cỡ ảnh cho biết ảnh chứa bao nhiêu điểm ảnh và được thể hiện là điểm ảnh ngang \times điểm ảnh đứng.

Điểm ảnh



Ví dụ:

Cỡ ảnh	điểm ảnh
10M	3648 \times 2736 (Xấp xỉ 10 triệu điểm ảnh)
3M	2048 \times 1536 (Xấp xỉ 3 triệu điểm ảnh)








- Lưu ý rằng ảnh càng lớn thì càng có nhiều điểm ảnh hơn, nên chúng chiếm nhiều không gian bộ nhớ hơn.
- Để biết thông tin về cỡ ảnh, chất lượng ảnh, và số lượng ảnh có thể được lưu trữ, xem trang 122.
- Để biết thông tin về cỡ ảnh phim, xem trang 34.
- Để biết thông tin về đặt lại cỡ ảnh chụp nhanh hiện có, xem trang 73.

■ Để chọn cỡ ảnh chụp nhanh

1. Trong chế độ GHI, bấm [SET].

2. Sử dụng [▲] và [▼] để chọn tùy chọn Bảng Điều Khiển thứ hai từ trên xuống (Cỡ Ảnh Chụp Nhanh).

3. Sử dụng [◀] và [▶] để chọn cỡ ảnh và sau đó bấm [SET].

Cỡ Ảnh (Điểm ảnh)	Hiện thị biểu tượng màn hình GHI	Cỡ in và Ứng dụng khuyến dùng	Mô tả
16M (4608×3456)		In Quảng cáo	Chi tiết nhiều cho ảnh tốt hơn ngay cả đối với các ảnh cắt xén (trang 74) từ ảnh gốc
3:2 (4608×3072)		In Quảng cáo	
16:9 (4608×2592)		HDTV	
10M (3648×2736)		In A3	Chi tiết nhiều
5M (2560×1920)		In A4	
3M (2048×1536)		In 3,5" x 5"	Tốt nhất khi dung lượng bộ nhớ lưu ảnh tương đối quan trọng hơn chất lượng ảnh.
VGA (640×480)		E Mail	Tập tin ảnh nhỏ hơn, tốt hơn khi đính kèm ảnh vào e-mail. Tuy nhiên, ảnh tương đối thô.

- Thiết lập kích cỡ ảnh mặc định ban đầu từ nhà máy là "16M".
- Chọn ghi "3:2" ảnh có tỷ lệ góc cạnh 3:2, phù hợp với tỷ lệ góc cạnh tiêu chuẩn của giấy in.
- Ký tự "HDTV" là viết tắt của "High Definition Television (TV Độ Nét Cao)". Màn hình HDTV có tỷ lệ góc cạnh 16:9, làm cho chúng rộng hơn tỷ lệ góc cạnh 4:3 của màn hình tivi trước đây. Máy ảnh của bạn có thể ghi lại ảnh tương thích với tỷ lệ khung hình của màn hình HDTV.
- Bạn nên coi cỡ giấy in đề cập ở đây chỉ là các hướng dẫn mà thôi (độ phân giải in 200 dpi).



■ Xác Định Chất Lượng Ảnh Phim

Chất lượng ảnh phim là một tiêu chuẩn quy định các chi tiết, độ mịn và độ nét của phim trong khi phát lại. Chụp ảnh với thiết lập chất lượng cao (HD) sẽ cho chất lượng ảnh tốt hơn, nhưng nó cũng rút ngắn thời gian bạn có thể chụp.

1. Trong chế độ GHI, bấm [SET].

2. Sử dụng [▲] và [▼] để chọn tùy chọn Bảng Điều Khiển thứ ba từ trên xuống (Chất Lượng Ảnh Phim).

3. Sử dụng [◀] và [▶] để chọn thiết lập bạn muốn và sau đó bấm [SET].

Chất lượng ảnh (Điểm ảnh)		Hiện thị biểu tượng màn hình GHI	Tốc độ dữ liệu tương đối	Tốc độ khung hình
HD	1280×720		30,2 Megabits/giây	30 khung/giây
TIÊU CHUẨN	640×480		10,6 Megabits/giây	30 khung/giây

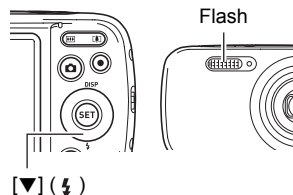
- Tỷ lệ khung hình 16:9 chỉ có khi “HD” được chọn làm chất lượng ảnh.
- Dung lượng bộ nhớ (thời gian quay phim bạn có thể quay) sẽ bị ảnh hưởng bởi các thiết lập chất lượng mà bạn cấu hình (trang 123).

Sử Dụng Flash (Flash)

1. Trong chế độ GHI, bấm [▼] (⚡) một lần.

2. Sử dụng [◀] và [▶] để chọn thiết lập flash bạn muốn và sau đó bấm [SET].

- Nếu không có chỉ báo trên màn hình điều khiển, bạn có thể vượt qua các chế độ flash bằng cách bấm [▼] (⚡). Bạn có thể bật hoặc tắt thông tin hiển thị bằng cách bấm [▲] (DISP) (trang 11).



[▼] (⚡)

Thiết lập	Hiển thị biểu tượng màn hình GHI	Mô tả
Tự động flash	Không	Flash tự động bật theo các điều kiện phơi sáng (số lượng ánh sáng và độ sáng).
Tắt flash		Flash không bật.
Bật Flash		Luôn bật flash. Có thể sử dụng thiết lập này để chiếu sáng đối tượng thường bị tối do ánh sáng ban ngày hoặc ánh sáng nền (flash đồng bộ ánh sáng ban ngày).
Giảm Mất Đỏ		Flash bật sáng tự động. Khi flash có thể được sử dụng để làm giảm tình trạng đỏ mắt của đối tượng.

3. Nhấn nút chụp để chụp.



cho biết flash sẽ sáng.

Đèn sau

Đèn flash sáng màu da cam trong khi đang sạc flash để cho biết rằng việc ghi hình bị vô hiệu hóa.

- Bạn không thể chụp nhanh bằng flash lần nữa cho đến khi đèn dừng nháy màu cam, dấu hiệu của sạc đã xong.


- Để biết thông tin về Phạm vi flash, xem trang 125.



QUAN TRỌNG!

- Vật lạ có trên cửa sổ đèn flash có thể phản ứng với ánh sáng của đèn flash, tạo ra khói và có mùi bất thường. Mặc dù điều này không phải là sự cố nhưng dầu dính từ ngón tay của bạn và các vật lạ khác còn lại trên cửa sổ đèn flash có thể khó làm sạch được sau này. Bởi vì điều này, bạn nên có thói quen thường xuyên lau sạch cửa sổ bằng vải mềm khô.

LƯU Ý

- Cần thận không để ngón tay và dây đeo chặn phải flash.
- Có thể không đạt được hiệu ứng mong muốn khi đối tượng quá xa hoặc quá gần.
- Thời gian sạc flash (trang 125) phụ thuộc vào điều kiện hoạt động (điều kiện pin, nhiệt độ môi trường xung quanh v.v...).
- Chụp với đèn flash tắt khi ánh sáng mờ sẽ dẫn tới tốc độ chụp chậm và có thể làm ảnh mờ do chuyển động của máy ảnh. Trong những điều kiện như vậy, gắn máy ảnh vào chân máy v.v...
- Với giảm mắt đỏ, đèn flash tự động bật sáng theo phơi sáng. Nó không bật sáng ở những nơi có ánh sáng sáng.
- Sự hiện diện của ánh sáng mặt trời ngoài trời, ánh sáng huỳnh quang, hay một số nguồn sáng khác có thể làm cho màu ảnh không bình thường.
- Chọn  (Tắt flash) cho các thiết lập flash khi chụp ở những nơi bị cấm chụp có flash.

Giảm Mắt Đỏ

Sử dụng flash để chụp ảnh vào ban đêm hoặc trong phòng ít ánh sáng có thể gây ra các đốm đỏ trong mắt người trong ảnh. Điều này xảy ra khi ánh sáng từ flash phản chiếu đến võng mạc của mắt. Khi giảm mắt đỏ được chọn ở chế độ flash, máy ảnh nháy nhẹ flash trước để làm cho mống mắt của người trong ảnh đóng lại nhằm làm giảm khả năng mắt bị đỏ.

Lưu ý những điểm quan trọng sau đây khi sử dụng chức năng giảm mắt đỏ.

- Giảm mắt đỏ không có hiệu quả trừ khi người trong ảnh nhìn trực tiếp vào máy ảnh (flash).
- Giảm mắt đỏ có thể không có hiệu quả tốt nếu các đối tượng được đặt cách xa máy ảnh.








Sử Dụng Hẹn Giờ (Hẹn giờ)

Với chức năng Hẹn giờ, bấm nút chụp để bắt đầu hẹn giờ. Nút chụp được nhả và ảnh được chụp sau một khoảng thời gian cố định.

1. Trong chế độ GHI, bấm [SET].

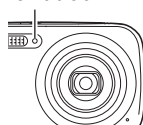
2. Sử dụng [▲] và [▼] để chọn tùy chọn Bảng Điều Khiển thứ năm từ trên (Hẹn giờ).

3. Sử dụng [◀] và [▶] để chọn thiết lập bạn muốn và sau đó bấm [SET].

Thiết lập	Hiện thị biểu tượng màn hình GHI	Mô tả
 Hẹn giờ 10 giây		Hẹn giờ 10 giây
 Hẹn giờ 2 giây		Hẹn giờ 2 giây • Khi chụp trong điều kiện làm chậm tốc độ chụp, bạn có thể sử dụng thiết lập này để ngăn ảnh không bị mờ do chuyển động của máy ảnh.
 Hẹn giờ X3 (Hẹn Giờ Ba Lần)		Chụp ba ảnh: một ảnh được chụp 10 giây sau khi nút chụp được bấm, và hai ảnh kế tiếp được chụp ngay sau khi máy ảnh sẵn sàng sau khi chụp ảnh trước đó. Thời gian cần để máy ảnh sẵn sàng chụp phụ thuộc vào thiết lập cỡ và chất lượng ảnh, việc thẻ nhớ có được lắp vào máy ảnh hay không và điều kiện sạc flash.
 Tắt hẹn giờ	Không	Tắt hẹn giờ.

- Đèn trước bật sáng khi Hẹn giờ đang đếm ngược.
- Bạn có thể làm gián đoạn quá trình đếm ngược Hẹn giờ bằng cách bấm [SET].

Đèn trước



LƯU Ý

- Không thể sử dụng Hẹn giờ cùng với các tính năng sau.
Chụp liên tục, một số cảnh BEST SHOT
- Không thể sử dụng Hẹn giờ ba lần cùng với các tính năng sau.
Phim, Làm đẹp




Ghi Chân Dung Đẹp (Làm đẹp)

Chức năng Làm Đẹp làm mềm cấu trúc da của đối tượng và làm mềm bóng trên khuôn mặt gây ra bởi ánh sáng mặt trời mạnh để chân dung đẹp hơn.

1. Trong chế độ GHI, bấm [SET].

2. Sử dụng [▲] và [▼] để chọn tùy chọn Bảng Điều Khiển thứ tư từ dưới (Làm đẹp).

3. Sử dụng [◀] và [▶] để chọn “Làm đẹp: Bật” và sau đó bấm [SET].

Thiết lập	Hiển thị biểu tượng màn hình GHI	Mô tả
 Bật		Chức năng làm đẹp được kích hoạt.
 Tắt	Không	Chức năng làm đẹp được tắt.

4. Hướng máy ảnh vào đối tượng và chụp.

LƯU Ý

- Việc bật Làm đẹp tự động sẽ bật chức năng Dò Tìm Khuôn Mặt (trang 56).
- Chức năng Làm đẹp không thể được sử dụng với các chức năng sau đây.
Ghi phim, một số cảnh BEST SHOT, Chụp liên tục, Hẹn Giờ Ba Lần




Tối Ưu Hóa Độ Sáng Ảnh (Ánh sáng)

Bạn có thể sử dụng thiết lập này để tối ưu hóa sự cân bằng giữa các vùng sáng và vùng tối khi chụp ảnh.

1. Trong chế độ GHI, bấm [SET].

2. Sử dụng [▲] và [▼] để chọn tùy chọn Bảng Điều Khiển thứ ba từ dưới (Ánh sáng).

3. Sử dụng [◀] và [▶] để chọn thiết lập bạn muốn và sau đó bấm [SET].

Thiết lập	Hiển thị biểu tượng màn hình GHI	Mô tả
 Bật		Thực hiện chỉnh sửa độ sáng. Khi tùy chọn này được chọn, phải mất thời gian lâu hơn để ảnh được lưu lại sau khi nhấn nút chụp.
 Tắt	Không	Không thực hiện chỉnh sửa độ sáng.

LƯU Ý

- Ánh sáng bị tắt trong khi quay phim.

Chụp Với Thu Phóng

Máy ảnh của bạn cung cấp cho bạn thu phóng quang 5X (thay đổi tiêu cự của ống kính), có thể được sử dụng kết hợp với thu phóng số (xử lý bằng kỹ thuật số phần trung tâm của hình để phóng to) cho khả năng thu phóng tổng số là 5X đến 79,7X. Điểm làm xấu ảnh phụ thuộc vào cỡ ảnh (trang 41).

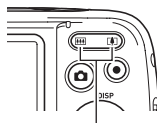
1. Trong chế độ GHI, bấm nút thu phóng để thu phóng.




 Góc rộng



 Chụp xa



Nút thu phóng

 (Góc rộng) : Giảm cỡ của đối tượng và mở rộng phạm vi.

 (Chụp xa) : Phóng to đối tượng và thu hẹp phạm vi.

2. Nhấn nút chụp để chụp ảnh.

QUAN TRỌNG!

- Thu phóng số bị tắt trong khi ghi ngày (trang 96) được bật.

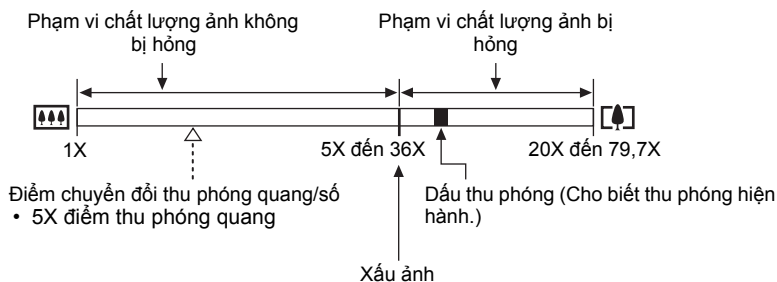
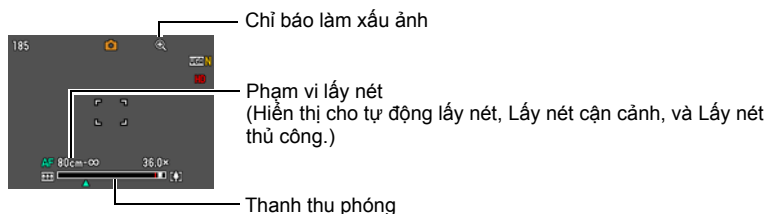
LƯU Ý

- Hệ số thu phóng số càng cao thì ảnh chụp được càng thô. Lưu ý rằng máy ảnh này cũng có một chức năng cho phép bạn chụp ảnh bằng thu phóng số mà không làm xấu ảnh (trang 41).
- Nên sử dụng chân máy để bảo vệ chống lại ảnh mờ do chuyển động của máy ảnh khi chụp xa.
- Việc thực hiện thao tác thu phóng sẽ làm thay đổi khẩu độ của ống kính.
- Thu phóng số chỉ có sẵn trong khi quay phim. Bạn có thể điều chỉnh thiết lập thu phóng quang trước khi bạn bấm nút chụp để bắt đầu quay phim.

■ Điểm Chuyển Đổi Thu Phóng Quang và Thu Phóng Số

Việc giữ nút [▲] (chụp xa) sẽ thu phóng cho đến khi đạt được hệ số thu phóng quang tối đa. Việc tạm thời nhả nút khi nó đạt đến mức tối đa và sau đó tiếp tục nhấn sẽ chuyển sang thu phóng số để bạn có thể thiết lập hệ số thu phóng cao hơn.

- Trong khi thu phóng, một thanh thu phóng trên màn hình điều khiển sẽ hiển thị thiết lập thu phóng hiện hành.



- Điểm làm xấu ảnh phụ thuộc vào cỡ ảnh (trang 32). Cỡ ảnh càng nhỏ thì bạn có thể sử dụng hệ số thu phóng càng cao trước khi đạt đến điểm làm xấu ảnh.
- Mặc dù thu phóng số nói chung thường làm suy giảm chất lượng ảnh, một số thu phóng số mà không làm xấu ảnh có thể thực hiện được với cỡ ảnh "10M" và nhỏ hơn. Phạm vi trong đó bạn có thể sử dụng thu phóng số mà không làm xấu ảnh được chỉ định trên màn hình. Điểm làm xấu ảnh phụ thuộc vào cỡ ảnh.

Cỡ ảnh	Hệ Số Thu Phóng Tối Đa	Giới hạn thu phóng chưa bị làm xấu
16M		
3:2	20,0X	5,0X
16:9		
10M	25,3X	6,3X
5M	36,0X	9,0X
3M	44,9X	11,3X
VGA	79,7X	36,0X

Đề quay phim

1. Cấu hình thiết lập chất lượng cho phim (trang 34).

Chiều dài của bộ phim bạn có thể quay sẽ phụ thuộc vào thiết lập chất lượng bạn chọn.

2. Trong chế độ GHI, hướng máy ảnh vào đối tượng và bấm [●] (Phim).

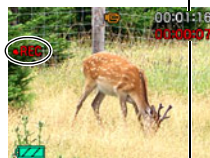
Điều này sẽ bắt đầu quay và hiển thị **REC** trên màn hình điều khiển.

Quay phim kèm theo âm thanh đơn loa.

- Ngay sau khi bạn bấm [●] (Phim), máy ảnh sẽ tự động tập trung vào đối tượng ở trung tâm của màn hình điều khiển. Sau đó, nét được cố định khi đang quay phim.



Thời gian quay còn lại
(trang 123)



Thời gian ghi



3. Bấm [●] (Phim) lần nữa để dừng quay phim.

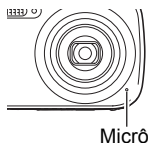
- Mỗi phim có thể kéo dài đến 29 phút. Việc quay phim sẽ tự động dừng sau 29 phút quay. Việc quay phim sẽ dừng tự động nếu bộ nhớ bị đầy trước khi bạn ngừng quay phim bằng cách nhấn [●] (Phim).

Quay phim với BEST SHOT

Với BEST SHOT (trang 46), bạn có thể chọn cảnh mẫu phù hợp với loại phim mà bạn đang muốn quay và máy ảnh sẽ thay đổi thiết lập của nó cho phù hợp để luôn quay được phim đẹp. Ghi phim bị vô hiệu hóa trong khi cảnh BEST SHOT nào đó đang được sử dụng.

LƯU Ý

- Dùng chức năng quay phim trong thời gian dài sẽ khiến máy ảnh hơi ấm khi chạm vào. Điều này là bình thường và không phải là sự cố.
- Máy ảnh cũng ghi lại âm thanh. Lưu ý các điểm sau khi quay phim.
 - Cần thận để micrô không bị các ngón tay v.v... của bạn chặn phải.
 - Không thể có được kết quả quay tốt nhất khi máy ảnh đặt quá xa những gì bạn đang cố gắng quay.
 - Việc mở các nút máy ảnh khi đang quay có thể khiến tiếng ồn nút bị ghi lại vào trong âm thanh.
- Việc quay một đối tượng rất sáng có thể tạo ra một dải dọc hoặc vệt hồng trong ảnh của màn hình điều khiển. Đây không phải là sự cố.
- Sử dụng bộ nhớ trong của máy ảnh hoặc một số loại thẻ nhớ có thể làm chậm tốc độ xử lý. Bất cứ khi nào có thể hãy sử dụng thẻ nhớ Tốc Độ Cực Cao. Tuy nhiên lưu ý rằng không phải tất cả hoạt động có thể được đảm bảo ngay cả khi sử dụng thẻ nhớ loại siêu tốc. Một số cài đặt chất lượng phim có thể dẫn đến cần quá nhiều thời gian để ghi dữ liệu, có thể dẫn đến phá vỡ hình ảnh và/hoặc âm thanh trong khi phát lại. Nếu điều này xảy ra,  và  sẽ nhấp nháy trên màn hình điều khiển.
- Chỉ có thu phóng số mới có thể được sử dụng để thu phóng trong khi quay phim. Do thu phóng quang không thể sử dụng khi quay phim nên hãy thu phóng theo yêu cầu trước khi bấm  (Phim) để bắt đầu quay.
- Những ảnh hưởng của việc chuyển động máy ảnh đối với ảnh trở nên rõ rệt hơn khi bạn chụp cận cảnh hoặc sử dụng hệ số thu phóng lớn. Bởi vì điều này nên hãy sử dụng chân máy trong những điều kiện này.
- Nét được cố định khi đang quay phim.



Chỉ ghi và phát lại âm thanh (Ghi Âm Giọng Nói)

Ghi âm Giọng nói cho phép bạn chỉ ghi âm, không chụp nhanh hoặc quay phim.

- Để biết thông tin về khả năng Ghi âm Giọng nói, xem trang 123.

■ Chỉ ghi âm thanh

1. Trong chế độ GHI, bấm [SET].

2. Sử dụng [▲] và [▼] để chọn tùy chọn Bảng Điều Khiển (BS) và sau đó bấm [SET] (trang 31).



3. Sử dụng [▲], [▼], [◀], và [▶] để chọn cảnh “Ghi âm giọng nói” và sau đó bấm [SET].

Điều này sẽ khiến  xuất hiện trên màn hình điều khiển.

4. Nhấn nút chụp để bắt đầu ghi.

- Đèn sau nháy xanh khi đang ghi.
- Bấm [SET] trong quá trình ghi sẽ chèn một điểm đánh dấu vào nội dung ghi. Trong quá trình phát lại, bạn có thể nhảy tới điểm đánh dấu trong bản ghi.

5. Bấm nút chụp lần nữa để dừng ghi âm.

- Để tạo một tập tin ghi âm, lặp lại bước 4 và 5.
- Để tắt Ghi âm Giọng nói, bấm [SET], sử dụng [▲] và [▼] để chọn tùy chọn Bảng Điều Khiển ở trên cùng (Chế độ ghi tự động), và sau đó chọn  (Tự động) hoặc  (Tự động nâng cao).



LƯU Ý


- Bạn có thể sử dụng [▲] (DISP) trong quá trình ghi âm để bật và tắt màn hình điều khiển.
- Khi nội dung màn hình điều khiển được tắt, chọn cảnh “Ghi âm giọng nói” sẽ khiến màn hình điều khiển tắt ngay lập tức (trang 11).

Thông tin về dữ liệu âm thanh

- Các tập tin âm thanh có thể được phát lại trên máy tính sử dụng Windows Media Player hoặc QuickTime.
 - Dữ Liệu Âm Thanh: WAVE/IMA-ADPCM (WAV mở rộng)

■ Để phát lại bản âm thanh

1. Trong chế độ PHÁT, sử dụng [◀] và [▶] để hiển thị các tập tin Ghi âm giọng nói mà bạn muốn phát.

 được hiển thị ở vị trí của một ảnh cho tập tin Ghi âm giọng nói.



2. Bấm [●] (Phím) để bắt đầu phát lại.

Điều Khiển Phát Lại Ghi Âm Giọng Nói

Tua đi/tua lại	[◀] [▶]
Phát/tạm dừng	[SET]
Nhảy đến điểm đánh dấu	Trong khi phát lại tạm dừng, bấm [◀] hoặc [▶] để nhảy đến điểm đánh dấu tiếp theo và sau đó bấm [SET] để tiếp tục phát lại.
Chỉnh âm lượng	Bấm [▼] và sau đó bấm [▲] [▼]
Bật/tắt màn hình điều khiển	[▲] (DISP)
Kết thúc phát lại	[●] (Phím)

LƯU Ý

- Xem trang 29 để biết thông tin về tập tin ghi âm giọng nói.

Sử dụng BEST SHOT

BEST SHOT cung cấp cho bạn một bộ sưu tập các mẫu “cảnh” hiển thị một loạt các điều kiện chụp. Khi bạn cần thay đổi cài đặt của máy ảnh, bạn chỉ cần tìm cảnh phù hợp với những gì bạn đang cố gắng đạt được, và máy ảnh sẽ cài đặt tự động. Điều này giúp giảm thiểu nguy cơ hỏng ảnh do các thiết lập phơi sáng và tốc độ chụp không tốt.

■ Một Số Cảnh Mẫu



			
Chân dung	Cảnh	Cảnh đêm	Chân dung cảnh đêm

Để chụp một ảnh với BEST SHOT

1. Trong chế độ GHI, bấm [SET].

2. Sử dụng [▲] và [▼] để chọn tùy chọn Bảng Điều Khiển (BS) và sau đó bấm [SET] (trang 31).

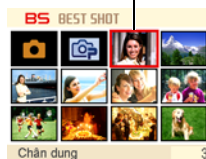
Điều này sẽ hiển thị một menu cảnh BEST SHOT.

- Lựa chọn mặc định ban đầu này là  (Tự động) hoặc  (Tự động nâng cao).

[▲] [▼] [◀] [▶]



Cảnh hiện được chọn (có viền)



Chân dung
Tên cảnh

Số cảnh

3. Sử dụng [▲], [▼], [◀], và [▶] để di chuyển viên vào cảnh bạn muốn chọn.

- Menu cảnh có nhiều trang. Sử dụng [▲] và [▼] để cuộn qua lại giữa các trang menu.
- Bạn có thể truy cập thông tin về các cảnh hiện đang được chọn. Xem trang 47 để biết chi tiết.

4. Bấm [SET] để cấu hình máy ảnh với các thiết lập cho cảnh hiện đang được chọn.

Điều này sẽ trở lại chế độ GHI.

- Các thiết lập của cảnh bạn chọn vẫn có hiệu lực cho đến khi bạn chọn một cảnh khác.
- Để chọn cảnh BEST SHOT khác, lặp lại trình tự trên từ bước 1.

5. Bấm nút chụp (nếu bạn chụp một bức ảnh) hoặc [●] (Phim) (nếu bạn muốn quay phim).

- Để tắt chế độ ghi tự động, bấm [SET], sử dụng [▲] và [▼] để chọn tùy chọn Bảng Điều Khiển ở trên cùng (Chế độ ghi tự động), và sau đó chọn [●] (Tự động) hoặc [📷] (Tự động nâng cao).

■ Sử Dụng Màn Hình Thông Tin Cảnh

Để tìm hiểu thêm về một cảnh, chọn cảnh có viền trên màn hình chọn cảnh, và sau đó bấm nút thu phóng [🔍].

- Để trở về menu cảnh, bấm nút [📷] thu phóng.
- Để di chuyển giữa các cảnh, sử dụng [◀] và [▶].
- Bấm [SET] để cấu hình máy ảnh với các thiết lập cho cảnh hiện đang được chọn.



■ Phòng ngừa khi sử dụng BEST SHOT

- Không thể sử dụng được một số cảnh BEST SHOT khi đang quay phim.
- Không sử dụng được cảnh “YouTube” khi đang chụp ảnh.
- Không sử dụng được cảnh “Ghi âm giọng nói” khi đang chụp ảnh hoặc quay phim.
- Một số cảnh như “Cảnh đêm” và “Pháo hoa” sẽ dẫn tới thiết lập tốc độ chụp chậm. Do tốc độ chụp chậm làm tăng khả năng nhiễu kỹ thuật số trong ảnh, máy ảnh sẽ tự động thực hiện một quá trình giảm nhiễu kỹ thuật số khi một trong những cảnh được chọn. Điều này có nghĩa rằng sẽ mất thời gian lâu hơn một chút để ảnh được lưu và được chỉ báo bằng đèn sau nhấp nháy xanh. Không thực hiện bất kỳ thao tác phím nào trong thời gian đó. Ngoài ra, nên sử dụng chân máy để tránh ảnh mờ do chuyển động của máy ảnh khi chụp ở tốc độ chậm.
- Cảnh BEST SHOT YouTube cài đặt để máy ảnh quay phim tối ưu cho việc tải lên YouTube. Phim được quay với cảnh YouTube được lưu trong một thư mục đặc biệt để dễ tìm lại khi tải lên (trang 91).
- Máy ảnh của bạn có một cảnh mẫu tối ưu hóa các thiết lập cho các ảnh trang web đấu giá. Tùy thuộc vào kiểu máy ảnh của bạn, cảnh mẫu được đặt tên theo “eBay” hoặc “Đấu giá”. Ảnh bạn chụp bằng cách sử dụng cảnh đấu mẫu trang đấu giá được lưu trữ trong một thư mục đặc biệt để bạn có thể dễ dàng tìm thấy trên máy tính của bạn (trang 91).
- Độ nhạy sáng cao
 - Thiết lập độ nhạy sáng cao bị tắt bất cứ khi nào flash của máy ảnh bật sáng.
 - Độ nhạy sáng cao có thể không mang lại các kết quả mong muốn trong điều kiện rất tối.
 - Khi chụp với tốc độ chụp chậm, sử dụng chân máy để bảo vệ chống lại các vết mờ do chuyển động của máy ảnh.
 - Dưới điều kiện ánh sáng nhất định, máy ảnh sẽ thực hiện hoạt động lọc nhiễu tự động để giảm nhiễu kỹ thuật số trong ảnh. Hoạt động này làm cho máy ảnh mất nhiều thời gian hơn bình thường để lưu ảnh và sẵn sàng cho lần chụp tiếp theo.
- Các ảnh cảnh BEST SHOT không được chụp bằng máy ảnh này.
- Ảnh chụp bằng cảnh BEST SHOT có thể không mang lại kết quả bạn mong đợi do điều kiện chụp và các yếu tố khác.
- Bạn có thể sửa đổi các thiết lập máy ảnh được thực hiện sau khi bạn chọn cảnh BEST SHOT. Lưu ý, tuy nhiên, các thiết lập BEST SHOT trở lại giá trị mặc định của chúng khi bạn chọn cảnh BEST SHOT khác hoặc khi tắt máy ảnh.

Tự chụp chân dung

Với tính năng này, bạn có thể chụp chân dung của chính bạn chỉ đơn giản bằng cách hướng máy vào khuôn mặt của bạn.

BEST SHOT có hai cảnh tự chụp chân dung để lựa chọn.

- Tự chụp chân dung : Chụp khi khuôn mặt của ít nhất một người, bao gồm cả bạn, (1 người) được phát hiện.
- Tự chụp chân dung : Chụp khi khuôn mặt của ít nhất hai người, bao gồm cả bạn, (2 người) được phát hiện.

1. Trên menu cảnh BEST SHOT, chọn “Tự chụp chân dung (1 người)” hoặc “Tự chụp chân dung (2 người)”.

2. Bấm nút chụp hết cỡ và hướng máy ảnh vào chính bạn.

Khoảng ba giây sau khi bạn bấm nút chụp, máy ảnh sẽ vào chế độ chờ Tự động nhà và bắt đầu dò tìm khuôn mặt. Sau khi máy ảnh phát hiện số khuôn mặt được chỉ định, máy sẽ lấy nét và điều chỉnh phơi sáng ở mức thích hợp, nó sẽ bíp hai lần và sau đó tự động nhà cửa chụp.

- Máy ảnh sẽ phát ra âm thanh chụp và đèn phía trước sẽ nhấp hai lần khi màn trập được nhả.
- Để hủy chế độ chờ Nhà tự động, nhấn phím [SET].



QUAN TRỌNG!

- Nếu máy ảnh vẫn còn ở chế độ chờ Nhà tự động mà không nhà cửa chụp, bạn có thể ghi lại ảnh bằng cách nhấn hết cỡ nút chụp một lần nữa.
- Chụp ảnh với tính năng tự chụp chân dung có thể tạo ra ảnh bị mờ khi chụp ở những nơi có ánh sáng mờ, xảy ra khi cài đặt tốc độ chụp rất chậm.
- Thời gian kích hoạt Tự Động Tắt Nguồn (trang 98) cố định ở năm phút trong khi máy ảnh ở chế độ chờ Nhà tự động. Tính năng Ngủ (trang 97) bị vô hiệu hóa trong khi Nhà tự động đang được sử dụng.

Cài Đặt Nâng Cao

Sau đây là những thao tác menu bạn có thể sử dụng để cấu hình các thiết lập máy ảnh khác nhau.

- Nội dung menu Chế độ GHI và các thao tác khác với những nội dung khi ở chế độ PHẬT. Phần này giải thích các thao tác khi sử dụng màn hình menu GHI. Xem trang 69 để biết thông tin về thao tác màn hình menu PHẬT.

Sử Dụng Menu Trên Màn Hình

■ Ví Dụ Thao Tác Màn Hình Menu GHI

1. Trong chế độ GHI, bấm [SET].

2. Sử dụng [▲] và [▼] để chọn tùy chọn Bảng Điều Khiển thứ hai từ dưới (MENU) và sau đó bấm [SET] (trang 31).

Điều này sẽ hiển thị màn hình menu GHI.

3. Sử dụng [◀] và [▶] để chọn tab ở nơi có mục mà bạn muốn cấu hình.

4. Sử dụng [▲] và [▼] để chọn mục menu bạn muốn và sau đó bấm [▶].

5. Sử dụng [▲] và [▼] để thay đổi thiết lập của mục menu đã chọn.

6. Sau khi thiết lập đã được đặt theo cách bạn muốn, bấm [SET] để áp dụng thiết lập và trở về màn hình kính ngắm.

- Việc bấm [◀] thay vì [SET] sẽ áp dụng thiết lập được chọn và trở về lựa chọn mục menu.
- Để cấu hình các thiết lập trên tab khác sau khi bấm [◀] để trở về menu, sử dụng [▲] hoặc [▼] (Xóa) để di chuyển đánh dấu lên các tab, và sau đó sử dụng [◀] và [▶] để chọn tab bạn muốn.

[▲] [▼] [◀] [▶]



[SET]

Ví dụ:

Khi “ Chất lượng” được chọn cho tab “Chất lượng”

Tab



Thiết lập

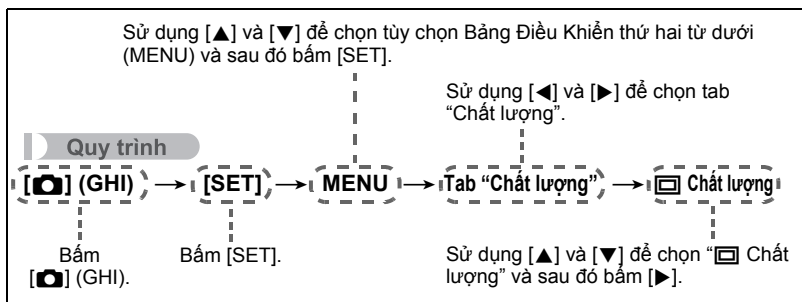
Mục Menu được chọn

LƯU Ý

- [Xóa] (Xóa) cung cấp cách hữu ích để di chuyển xung quanh các tab và menu.
 - Nhấn [Xóa] (Xóa) trong khi một tab được chọn sẽ hiển thị màn hình kính ngắm.
 - Nhấn [Xóa] (Xóa) trong khi mục menu hoặc thiết lập được lựa chọn sẽ “trở lại” theo trình tự sau: Thiết lập → Mục Menu → Tab.
- Tùy thuộc vào chế độ ghi, một số mục trên menu xuất hiện có thể không sử dụng được.

Thao Tác Menu GHI Trong Hướng Dẫn Sử Dụng Đây

Các thao tác menu GHI được trình bày trong hướng dẫn sử dụng này được thể hiện như dưới đây. Các thao tác sau đây giống với thao tác mô tả trong “Ví Dụ Thao Tác Màn Hình Menu GHI” trên trang 50.










Thiết Lập Chế Độ GHI (GHI)

Chọn Chế Độ Lấy Nét (Lấy Nét)

Quy trình

[] (GHI) → [SET] → MENU → Tab “GHI” → Lấy nét

- Tự động lấy nét là chế độ lấy nét duy nhất có khi dò tìm khuôn mặt được bật. Để chọn chế độ lấy nét khác, trước tiên hãy tắt dò tìm khuôn mặt (trang 56).

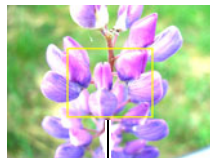
Thiết lập	Hiển thị biểu tượng màn hình GHI	Kiểu chụp	Chế Độ Lấy Nét		Phạm Vi Lấy Nét Tương Đới*1	
			Ảnh	Phim	Ảnh	Phim
 Tự Động Lấy Nét	Không	Chụp bình thường	Tự động	Điểm lấy nét cố định	10 cm đến ∞ (vô cực) (Góc Rộng)*2	Khoảng cách cố định*2
 Cận cảnh		Chụp gần			10 cm đến 50 cm (Góc Rộng)*2	
 Vô cực		Cảnh và các đối tượng ở xa khác	Cố định		Vô cực	
 Lấy Nét Thủ Công		Khi bạn muốn lấy nét một cách thủ công	Thủ công		10 cm đến ∞ (vô cực) (Góc Rộng)*2	

*1 Phạm vi lấy nét là khoảng cách từ mặt ống kính.

*2 Phạm vi này bị ảnh hưởng bởi thu phóng quang.

Đề lấy nét bằng lấy nét thủ công

1. Trên màn hình điều khiển, biên soạn ảnh để đối tượng bạn muốn lấy nét vào nằm trong viền màu vàng.



Viền vàng

2. Khi xem ảnh trên màn hình điều khiển, sử dụng [◀] và [▶] để điều chỉnh lấy nét.

- Tại thời điểm này ảnh nằm trong viền sẽ mở rộng và lấp khắp màn hình điều khiển, giúp ích cho việc lấy nét. Nếu bạn không thực hiện bất kỳ thao tác nào trong hai giây trong khi hình ảnh mở rộng được hiển thị, màn hình ở bước 1 sẽ tái xuất hiện.

LƯU Ý

- Tính năng Cận cảnh tự động phát hiện khoảng cách của đối tượng đến ống kính và tự động chọn Lấy nét cận cảnh hoặc Tự động lấy nét.
- Cận cảnh tự động chỉ có thể được sử dụng khi chụp nhanh.
- Sử dụng flash cùng với Lấy nét cận cảnh có thể làm ánh sáng của flash bị chặn, dẫn đến bóng ống kính không mong muốn trong ảnh của bạn.
- Bất cứ khi nào bạn thực hiện thao tác thu phóng quang khi chụp với Tự động lấy nét, Lấy nét cận cảnh, hoặc Lấy nét thủ công, một giá trị sẽ xuất hiện trên màn hình điều khiển để cho bạn biết phạm vi lấy nét như dưới đây.

Ví dụ: ○○* cm đến ∞

* ○○ là giá trị phạm vi lấy nét thực tế.

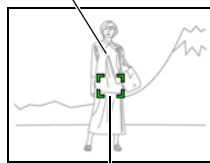
- Các thao tác gán cho phím [◀] và [▶] trong thiết lập “Phím T/P” (trang 59) bị tắt trong khi Lấy nét thủ công được chọn làm chế độ lấy nét.

Sử Dụng Khóa Lấy Nét

“Khóa lấy nét” là kỹ thuật mà bạn có thể sử dụng khi bạn muốn biên soạn một ảnh trong đó đối tượng lấy nét không ở trong khung lấy nét ở trung tâm của màn hình.

- Để sử dụng khóa lấy nét, chọn “[] Điểm” cho khu vực Tự động lấy nét (trang 55).

Đối tượng sẽ được lấy nét



Khung lấy nét

1. Căn khung lấy nét của màn hình điều khiển với đối tượng bạn muốn lấy nét và sau đó bấm nửa chừng nút chụp.

2. Giữ nút chụp nửa chừng (duy trì thiết lập lấy nét), di chuyển máy ảnh để biên soạn ảnh.



3. Khi bạn đã sẵn sàng để chụp ảnh, bấm nút chụp hết cỡ còn lại.

LƯU Ý

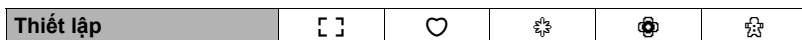
- Khóa lấy nét cũng khóa phơi sáng (AE).

Thay Đổi Hình Dạng Khung Lấy Nét (Khung Lấy Nét)

Quy trình

[] (GHI) → [SET] → MENU → Tab “GHI” → Khung Lấy Nét

Bạn có thể sử dụng quy trình này để chọn năm hình dạng khác nhau, bao gồm một hình trái tim cho khung lấy nét.



LƯU Ý

- Bấm nửa chừng nút chụp sẽ làm khung lấy nét đổi sang một trong những hình dạng hiển thị dưới đây.




Lấy nét thành công				
Lấy nét không thành công				



- Khi chụp với dò tìm khuôn mặt, hình dạng khung là .

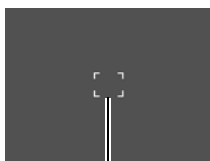
Xác Định Khu Vực Tự Động Lấy Nét (Khu vực AF)

Quy trình

[📷] (GHI) → [SET] → MENU → Tab “GHI” → Khu vực AF

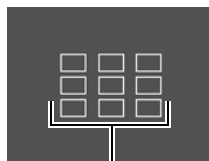
 Điểm	Chế độ này đọc một khu vực nhỏ ở trung tâm ảnh. Thiết lập này hoạt động tốt với khóa lấy nét (trang 53).
 Nhiều	Khi bạn bấm nửa chừng nút chụp trong khi thiết lập này được chọn, máy ảnh sẽ chọn khu vực Tự động lấy nét tối ưu từ chín khu vực có thể lấy. Khung lấy nét của khu vực nơi máy ảnh lấy nét sẽ được hiển thị màu xanh.
 Theo dõi	Việc bấm nửa chừng nút chụp sẽ lấy nét đối tượng và làm cho khung lấy nét theo dõi chuyển động của đối tượng.

“ Điểm” hoặc “ Theo dõi”






Khung lấy nét

“ Nhiều”



Khung lấy nét

★ QUAN TRỌNG!

- Tự Động Lấy Nét được tắt khi  (Lấy Nét Thủ Công) hoặc  (Vô cực) được chọn cho chế độ lấy nét (trang 52), ngay cả khi chọn chế độ AF.
- Chọn “ Theo dõi” có thể gây rung và tiếng ồn do hoạt động của ống kính trong khi theo dõi đối tượng. Đây không phải là sự cố.

Sử Dụng Dò Tìm Khuôn Mặt (Dò Khuôn Mặt)

Quy trình

[**📷**] (GHI) → [SET] → MENU → Tab “GHI” → Dò Khuôn Mặt

Khi chụp ảnh người, tính năng dò tìm khuôn mặt sẽ dò tìm đến mười khuôn mặt cá nhân và điều chỉnh lấy nét và độ sáng cho phù hợp.

1. Sử dụng [▲**] và [**▼**] để chọn “Bật” và sau đó bấm [SET].**

2. Hướng máy ảnh vào (các) đối tượng.

Máy ảnh sẽ dò tìm khuôn mặt người và hiển thị một khung xung quanh mỗi khuôn mặt.

3. Bấm nửa chừng nút chụp.

Máy ảnh sẽ lấy nét và khung xung quanh khuôn mặt nó lấy nét sẽ chuyển sang màu xanh.



Biểu tượng Dò tìm khuôn mặt

4. Bấm nút chụp hết cỡ còn lại.

★ QUAN TRỌNG!

- Máy ảnh thực hiện lấy nét vào trung tâm nếu nó không thể phát hiện một khuôn mặt.
- Chế độ lấy nét duy nhất có khi dò tìm khuôn mặt được bật là Tự Động Lấy Nét (AF).
- Dò tìm khuôn mặt có thể mất thời gian lâu hơn một chút khi bạn giữ máy ảnh theo hướng ngang.
- Việc dò tìm các khuôn mặt sau đây không được hỗ trợ.
 - Khuôn mặt bị che khuất bởi tóc, kính mát, mũ v.v... hoặc khuôn mặt trong bóng tối
 - Mặt nghiêng hay khuôn mặt tạo thành một góc
 - Một mặt ở rất xa và nhỏ, hoặc rất gần và lớn
 - Một khuôn mặt trong khu vực rất tối
 - Khuôn mặt của vật nuôi hay của một số đối tượng khác không phải là người
- Dò tìm khuôn mặt không thể được sử dụng kết hợp với bất kỳ tính năng nào sau đây.
 - Một số cảnh BEST SHOT
 - Quay phim
- Thiết lập khu vực AF (trang 55) được bỏ qua khi dò tìm khuôn mặt được bật.
- Việc bật Làm đẹp tự động (trang 38) sẽ bật chức năng Dò tìm khuôn mặt.

Sử Dụng Chụp Liên Tục (Chụp liên tục)

Quy trình

[] (GHI) → [SET] → MENU → Tab “GHI” → Chụp liên tục

Khi Chụp liên tục được bật, ảnh được ghi liên tục cho đến khi bộ nhớ đầy, miễn là bạn giữ nút chụp vẫn bấm.


Việc nhả nút chụp sẽ ngừng chụp.

LƯU Ý


- Với chụp liên tục, phơi sáng và lấy nét của ảnh đầu tiên được áp dụng cho cả các ảnh kế tiếp.
- Chụp liên tục không thể được sử dụng kết hợp với bất kỳ tính năng nào sau đây.
 - Tự động nâng cao
 - Làm đẹp
 - Một số cảnh BEST SHOT
 - Quay phim
 - Hẹn giờ
- Khi sử dụng chế độ chụp liên tục, giữ yên máy ảnh cho đến khi chụp xong toàn bộ.
- Tốc độ chụp liên tục phụ thuộc vào thiết lập cỡ ảnh hiện tại và các chất lượng ảnh.
- Tốc độ của Chụp liên tục phụ thuộc vào loại thẻ nhớ được nạp vào máy ảnh và số lượng khoảng không gian còn để lưu trữ. Khi chụp với bộ nhớ trong, chụp liên tục tương đối chậm.

Giảm Các Tác Động Của Chuyển Động Máy Ảnh Chuyển Động Của Đối Tượng (Chống Rung)


Quy trình

[] (GHI) → [SET] → MENU → Tab “GHI” → Chống Rung

Bạn có thể bật tính năng Chống rung của máy ảnh để giảm bớt mờ ảnh do đối tượng chuyển động hay máy ảnh chuyển động khi chụp đối tượng đang di chuyển bằng cách sử dụng chụp xa, khi chụp một đối tượng chuyển động nhanh, hoặc khi chụp dưới điều kiện ánh sáng mờ.

Thiết lập	Hiển thị biểu tượng màn hình GHI	Mô tả
Bật		Giảm thiểu tác động của chuyển động từ bàn tay và chuyển động của đối tượng.
Tắt	Không	Tắt các thiết lập Chống Rung

LƯU Ý

- ISO độ nhạy sáng, khẩu độ và tốc độ chụp không xuất hiện trên màn hình điều khiển khi bạn bấm nửa nút chụp trong khi “Bật” được chọn. Tuy nhiên những giá trị này sẽ xuất hiện trong chốc lát trong ảnh xem trước được hiển thị ngay lập tức sau khi bạn chụp nhanh.
- Nếu flash bật sáng, biểu tượng Chống rung  sẽ vẫn còn trên màn hình, mặc dù Chống rung không hoạt động khi chụp có flash.
- Thiết lập ISO độ nhạy sáng (trang 64) phải là “Tự động” để Chống Rung hoạt động.
- Chụp với Chống Rung có thể làm ảnh có vẻ hơi thô hơn bình thường và có thể gây hư hỏng nhẹ độ phân giải ảnh.
- Chống Rung có thể không thể loại bỏ tác động của việc máy ảnh hoặc đối tượng chuyển động khi việc chuyển động mạnh.
- Chống Rung bị tắt trong khi quay phim.

Gán Chức Năng cho Phím [◀] và [▶] (Phím T/P)

Quy trình

[📷] (GHI) → [SET] → MENU → Tab “GHI” → Phím T/P

Bạn có thể gán một trong bốn chức năng liệt kê dưới đây cho phím [◀] và [▶].

Thiết lập	[◀]/[▶] thao tác phím
Bù sáng	Điều chỉnh giá trị bù sáng (trang 61).
Cân bằng trắng	Thay đổi thiết lập cân bằng trắng (trang 62).
ISO	Thay đổi thiết lập ISO độ nhạy sáng (trang 64).
Hẹn giờ*	Đặt thời gian hẹn giờ (trang 37).
Tắt	Hủy gán phím [◀] và [▶].

* Trong khi Làm đẹp được bật, bạn sẽ có thể sử dụng phím [◀] và [▶] để chọn một trong các thiết lập sau đây: Hẹn giờ 10 giây, Hẹn giờ 2 giây, Tắt hẹn giờ. Lưu ý rằng bạn sẽ không thể cấu hình được cài đặt hẹn giờ với phím [◀] và [▶] trong khi chụp liên tục (CS) được bật.

LƯU Ý

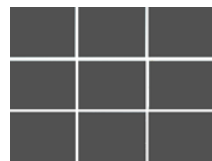
- Không thể sử dụng thiết lập “Phím T/P” với các tính năng sau.
 - Một số cảnh BEST SHOT

Hiển Thị Lưới Trên Màn Hình (Lưới)

Quy trình

[📷] (GHI) → [SET] → MENU → Tab “GHI” → Lưới

Lưới trên màn hình có thể được hiển thị trên màn hình điều khiển chế độ GHI để căn chỉnh đứng và ngang dễ dàng khi biên soạn ảnh.



Sử Dụng Trợ Giúp Biểu Tượng (Trợ Giúp Biểu Tượng)

Quy trình

[] (GHI) → [SET] → MENU → Tab “GHI” → Trợ Giúp Biểu Tượng

Trợ giúp biểu tượng được bật, một đoạn mô tả sẽ xuất hiện trên màn hình cho một số biểu tượng khi bạn chuyển đổi giữa các chức năng GHI.

Các Chức Năng Được Trợ Giúp Biểu Tượng Hỗ Trợ


- Chế độ GHI, Flash, Cân bằng trắng, Hẹn giờ, Bù sáng

Cấu Hình Thiết Lập Mặc Định Bật Nguồn (Bộ nhớ)

Quy trình

[] (GHI) → [SET] → MENU → Tab “GHI” → Bộ nhớ

Khi bạn tắt máy ảnh, máy ghi nhớ các thiết lập hiện hành của tất cả các mục bộ nhớ được kích hoạt và phục hồi chúng khi bạn bật trở lại. Bất kỳ mục bộ nhớ nào bị tắt sẽ được trả lại thiết lập mặc định ban đầu mỗi khi bạn tắt máy ảnh.

Thiết lập	Tắt (Thiết Lập Mặc Định Ban Đầu)	Bật
 BEST SHOT	Chế độ ghi tự động được sử dụng gần nhất	Thiết lập khi tắt nguồn
Flash	Tự động	
Lấy nét	AF (Tự động lấy nét)	
Cân bằng trắng	Tự động	
ISO	Tự động	
Khu vực AF	Điểm	
Chụp liên tục	Tắt	
Hẹn giờ	Tắt	
Vị trí MF	Vị trí trước khi lấy nét thủ công được chọn.	
Vị trí zoom*	Rộng hết cỡ	



* Chỉ thiết lập thu phóng quang.



- Nếu bạn tắt máy ảnh và sau đó bật lại trong khi mục bộ nhớ BEST SHOT được bật thì tất cả các mục bộ nhớ khác (trừ các vị trí thu phóng) được khởi tạo cho thiết lập cảnh mẫu BEST SHOT hiện được chọn, không phụ thuộc vào trạng thái bật/tắt của các mục bộ nhớ khác. Điều này đúng cho tất cả các cảnh BEST SHOT.

Thiết Lập Chất Lượng Ảnh (Chất Lượng)

Chỉ Định Chất Lượng Ảnh Chụp Nhanh (Chất lượng (Chụp Nhanh))

Quy trình


 (GHI) → [SET] → MENU → Tab “Chất lượng” →
 Chất lượng (Chụp Nhanh)

Thiết lập	Hiển thị biểu tượng màn hình GHI	Mô tả
Nét		Ưu tiên chất lượng ảnh.
Bình thường		Bình thường

- Thiết lập “Nét” giúp thể hiện các chi tiết khi chụp ảnh nhiều chi tiết có nhiều cảnh hoặc lá cây hoặc ảnh có mẫu phức tạp.
- Dung lượng bộ nhớ (số ảnh bạn có thể chụp) sẽ bị ảnh hưởng bởi các thiết lập chất lượng mà bạn cấu hình (trang 122).

Chỉnh Độ Sáng Ảnh (Bù Sáng)

Quy trình

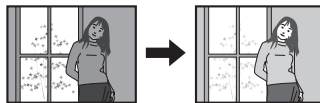
 (GHI) → [SET] → MENU → Tab “Chất lượng” → Bù sáng

Bạn có thể tự điều chỉnh giá trị phơi sáng của ảnh (giá trị EV) trước khi chụp.

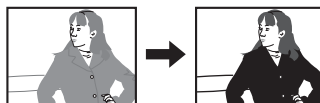
- Phạm Vi Bù Phơi Sáng: -2.0 EV đến +2.0 EV
- Đơn vị: 1/3 EV

1. Sử dụng [▲] và [▼] để điều chỉnh giá trị bù sáng.

[▲] : Tăng giá trị EV. Giá trị EV cao hơn là tốt nhất cho các đối tượng sáng màu và các đối tượng tối màu.



[▼] : Giảm giá trị EV. Giá trị EV thấp hơn là tốt nhất cho các đối tượng tối màu và cho chụp ngoài trời vào một ngày quang đăng.



Để hủy bù phơi sáng, thay đổi giá trị EV sang 0.0.

2. Bấm [SET].

Điều này áp dụng giá trị bù sáng. Giá trị bù sáng bạn thiết lập vẫn có hiệu lực cho đến khi bạn thay đổi nó hoặc tắt máy ảnh (làm trở về “0.0”).

LƯU Ý

- Khi chụp dưới điều kiện rất tối hoặc rất sáng, bạn có thể không có được kết quả thỏa mãn ngay cả khi áp dụng bù sáng.


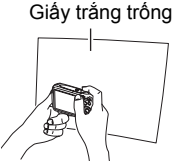
Kiểm Soát Cân Bằng Trắng (Cân bằng trắng)

Quy trình

[] (GHI) → [SET] → MENU → Tab “Chất lượng” → Cân bằng trắng

Bạn có thể điều chỉnh cân bằng trắng để phù hợp với nguồn ánh sáng sẵn có nơi bạn đang chụp và tránh ảnh có lớp màu xanh da trời khi chụp ngoài trời lấm mây, và lớp màu xanh lá cây khi chụp dưới ánh sáng huỳnh quang.

Thiết lập	Hiện thị biểu tượng màn hình GHI	Mô tả
Tự động	Không	Cấu hình máy ảnh để điều chỉnh cân bằng trắng tự động.
 (Ban ngày)		Khi chụp ngoài trời vào một ngày quang đãng
 (Âm u)		Khi chụp ngoài trời vào một ngày mưa u ám, trong bóng râm v.v...
 (Bóng râm)		Khi chụp vào một ngày quang đãng trong bóng cây hoặc các tòa nhà
 (Huỳnh Quang Trắng Ngày)		Để chụp dưới ánh sáng huỳnh quang trắng ban ngày hoặc trắng
 (Huỳnh Quang Ngày)		Để chụp dưới ánh sáng huỳnh quang ban ngày
 (Đèn đỏ)		Để chụp dưới ánh sáng đèn tròn

Thiết lập	Hiển thị biểu tượng màn hình GHI	Mô tả
<p>Thủ công</p>		<p>Để cấu hình máy ảnh bằng tay cho phù hợp với một nguồn ánh sáng đặc biệt</p> <p>① Chọn “Thủ công” (Ngôn ngữ).</p> <p>② Dưới các điều kiện ánh sáng bạn có kế hoạch sử dụng khi chụp, hướng máy ảnh vào mẫu giấy trắng trống để nó lấp đầy toàn bộ màn hình điều khiển và sau đó bấm nút chụp.</p> <p>③ Bấm [SET].</p> <p>Thiết lập cân bằng trắng được giữ lại ngay cả khi bạn tắt máy ảnh.</p> 

- Khi “Tự động” được chọn cho thiết lập cân bằng trắng, máy ảnh tự động xác định điểm trắng của đối tượng. Một số màu sắc của đối tượng và điều kiện nguồn sáng có thể gây ra vấn đề khi máy ảnh cố gắng xác định các điểm trắng khiến cho không thể điều chỉnh cân bằng trắng. Nếu điều này xảy ra, chọn các thiết lập cân bằng trắng phù hợp với điều kiện chụp của bạn (Ban ngày, Âm u v.v...).

Xác Định ISO Độ Nhạy Sáng (ISO)

Quy trình

[📷] (GHI) → [SET] → MENU → Tab “Chất lượng” → ISO

ISO độ nhạy sáng là thước đo độ nhạy với ánh sáng.

Thiết lập	Hiện thị biểu tượng màn hình GHI	Mô tả
Tự động	Không	Điều chỉnh độ nhạy sáng tự động theo các điều kiện.
ISO 64	ISO64	Độ nhạy sáng thấp hơn
ISO 100	ISO 100	↕
ISO 200	ISO200	
ISO 400	ISO 400	
ISO 800	ISO800	
ISO 1600	ISO1600	Độ nhạy sáng cao hơn
		Tốc độ trập chậm
		↕
		Tốc độ chụp nhanh (Đặt để chụp trong khu vực ánh sáng yếu.)
		↕
		Ít nhiễu hơn
		↕
		Có hạt (tăng nhiễu kỹ thuật số)

- ISO độ nhạy sáng “Tự động” luôn được áp dụng cho phim, bất kể thiết lập ISO độ nhạy sáng hiện hành là bao nhiêu.
- Giá trị ISO độ nhạy sáng cao hơn thường gây nhiễu kỹ thuật số trong ảnh.

Sử Dụng Bộ Lọc Màu Tích Hợp (Bộ lọc màu)

Quy trình

[📷] (GHI) → [SET] → MENU → Tab “Chất lượng” → Bộ lọc màu

Thiết lập: Tắt, D/T, Nâu đỏ, Đỏ, Xanh lá cây, Xanh da trời, Vàng, Hồng, Tía

Xem Ảnh Chụp Nhanh và Phim

Xem Chụp Nhanh

Xem trang 28 để biết các thủ tục xem ảnh chụp nhanh.

Xem Phim

1. Bấm [**▶**] (PHÁT) và sau đó sử dụng [**◀**] và [**▶**] để hiển thị phim bạn muốn xem.
2. Bấm [**●**] (Phim) để bắt đầu phát lại.



Điều Khiển Phát Lại Phim

Tua đi/tua lại	[◀] [▶] <ul style="list-style-type: none">• Mỗi lần bấm một trong hai nút đều làm tăng tốc độ tua đi hoặc tua lại.• Để trở về tốc độ phát lại bình thường, bấm [SET].
Phát/tạm dừng	[SET]
Tiến/lùi 1 khung	[◀] [▶] <ul style="list-style-type: none">• Giữ một trong hai nút để cuộn liên tục.
Chỉnh âm lượng	Bấm [▼] và sau đó bấm [▲] [▼]. <ul style="list-style-type: none">• Chỉ có thể điều chỉnh âm lượng khi phim đang phát lại.
Bật/tắt hiển thị thông tin	[▲] (DISP)
Thu Phóng	Bấm nút [🔍] (🔍) thu phóng. <ul style="list-style-type: none">• Bạn có thể sử dụng [▲], [▼], [◀], và [▶] để cuộn ảnh được thu phóng trên màn hình điều khiển. Bạn có thể phóng ảnh phim lên đến 4,5 lần cỡ bình thường.
Dừng phát lại	[●] (Phim)

- Phát lại có thể không thực hiện được với các bộ phim không được quay bằng máy ảnh này.

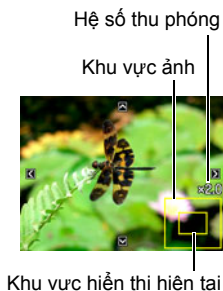
Thu Phóng Ảnh Trên Màn Hình

1. Sử dụng chế độ PHÁT [◀] và [▶] để di chuyển qua các ảnh cho đến ảnh bạn muốn hiển thị.

2. Bấm nút [📷] thu phóng để thu phóng ảnh hiển thị.

Bạn có thể sử dụng [▲], [▼], [◀], và [▶] để cuộn ảnh được thu phóng trên màn hình điều khiển. Bấm nút [📷] thu phóng để bỏ thu phóng ảnh hiển thị.

- Khi nội dung màn hình điều khiển được bật, một sơ đồ ở góc dưới bên phải của màn hình điều khiển cho thấy phần của ảnh thu phóng đang được hiển thị.
- Để thoát màn hình thu phóng, bấm [🗑️] (Xóa).
- Mặc dù hệ số thu phóng ảnh tối đa là 8X, một số cỡ ảnh nhất định có thể không cho phép phóng to tới tối đa 8X.



Hiển Thị Menu Ảnh

1. Trong chế độ PHÁT, bấm vào nút [📷] thu phóng

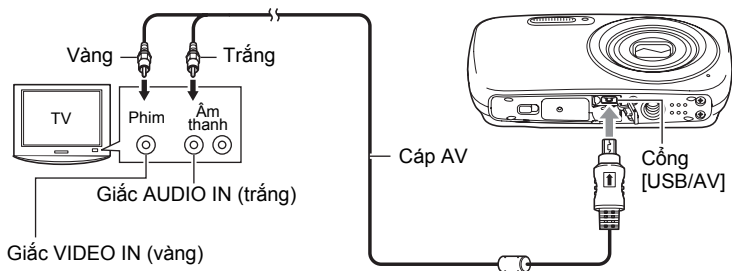
Sử dụng [▲], [▼], [◀] và [▶] để di chuyển viền chọn quanh menu ảnh.

Để xem một ảnh cụ thể, sử dụng [▲], [▼], [◀], hoặc [▶] để di chuyển viền chọn đến ảnh bạn muốn và sau đó bấm [SET].



Xem Ảnh Chụp Nhanh và Phim Trên Màn Hình TV

1. Sử dụng cáp tùy chọn có sẵn AV (EMC-7A) để kết nối vào TV.



- Để biết thông tin chi tiết về kết nối với máy ảnh và biện pháp phòng ngừa khi kết nối, xem trang 15.

2. Bật TV và chọn chế độ đầu vào video của nó.

Nếu TV có nhiều đầu vào video, hãy chọn một trong những nơi mà máy ảnh được kết nối.

3. Bấm [▶] (PHÁT).

Điều này sẽ khiến ảnh xuất hiện trên màn hình TV, chứ không xuất hiện trên màn hình điều khiển của máy ảnh.

- Bạn cũng có thể thay đổi tỷ lệ khung hình và hệ thống đầu ra video (trang 99).

4. Giờ bạn có thể hiển thị ảnh và phát lại phim như bình thường.

LƯU Ý

- Âm thanh là đơn loa.
- Một số TV có thể cắt bỏ một phần của hình ảnh.
- Tất cả các biểu tượng và các chỉ báo xuất hiện trên màn hình điều khiển cũng xuất hiện trên màn hình TV. Bạn có thể sử dụng [▲] (DISP) thay đổi nội dung hiển thị.

Ghi Ảnh Của Máy Ảnh vào Đầu Ghi DVD hoặc Đầu Video

Sử dụng một trong các phương pháp sau đây để kết nối máy ảnh với các thiết bị ghi bằng cách sử dụng một cáp AV tùy chọn có sẵn (EMC-7A).

- Đầu ghi DVD hoặc đầu video: Nối vào các đầu VIDEO IN và AUDIO IN.
- Máy ảnh: Cổng USB/AV

Bạn có thể phát trình chiếu các ảnh và phim trên máy ảnh và ghi vào DVD hoặc băng video. Khi ghi ảnh vào thiết bị ngoài, sử dụng [▲] (DISP) để xóa tất cả các chỉ báo khỏi màn hình điều khiển (trang 11).

Để biết thông tin về việc kết nối màn hình với một thiết bị ghi và cách thức ghi, xem tài liệu hướng dẫn người sử dụng đi kèm với thiết bị ghi mà bạn đang sử dụng.

Các Chức Năng Phát Lại Khác (PHÁT)

Phần này giải thích các mục menu mà bạn có thể sử dụng để cấu hình các thiết lập và thực hiện các thao tác phát lại khác.

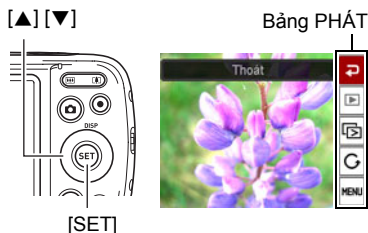
Sử Dụng Bảng PHÁT

Bấm [SET] trong khi ở chế độ PHÁT sẽ hiển thị Bảng PHÁT.

■ Ví Dụ Thao Tác Bảng PHÁT

1. Trong chế độ PHÁT, bấm [SET].

Điều này sẽ làm Bảng PHÁT xuất hiện dọc theo bên phải của màn hình điều khiển.



2. Sử dụng [▲] và [▼] để chọn mục Bảng PHÁT và sau đó bấm [SET].

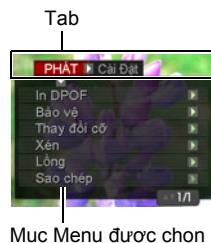
3. Sau đây mô tả các thao tác bạn có thể thực hiện cho từng mục trong Bảng PHÁT.

Thoát	Thoát Bảng PHÁT.
Bắt Đầu Phát Lại	Các hoạt động được thực hiện khi mục này được lựa chọn phụ thuộc vào loại tệp tin hiện đang hiển thị trên màn hình điều khiển. <ul style="list-style-type: none">• Phim: Bắt đầu phát lại phim (trang 65).• Ghi âm giọng nói: Bắt đầu phát lại ghi âm giọng nói (trang 45).• Ảnh có âm thanh: Bắt đầu phát lại âm thanh (trang 75).
Trình chiếu	Hiển thị menu trình chiếu. Xem “Phát Trình Chiếu Trên Máy Ảnh (Trình chiếu)” (trang 71) để biết các thao tác menu trình chiếu.
Xoay	Hiển thị màn hình menu xoay. Xem “Xoay Ảnh (Xoay)” (trang 72) để biết chi tiết về thao tác xoay.

MENU Menu

Hiển Thị Menu PHÁT. Bạn có thể thực hiện các thao tác sau trên menu PHÁT.

- ① Sử dụng [◀] và [▶] để chọn tab ở nơi có mục mà bạn muốn cấu hình.
- ② Sử dụng [▲] và [▼] để chọn mục menu bạn muốn và sau đó bấm [▶].
- ③ Sử dụng [▲] và [▼] để thay đổi thiết lập của mục menu đã chọn.
- ④ Bấm [SET] để áp dụng thiết lập.

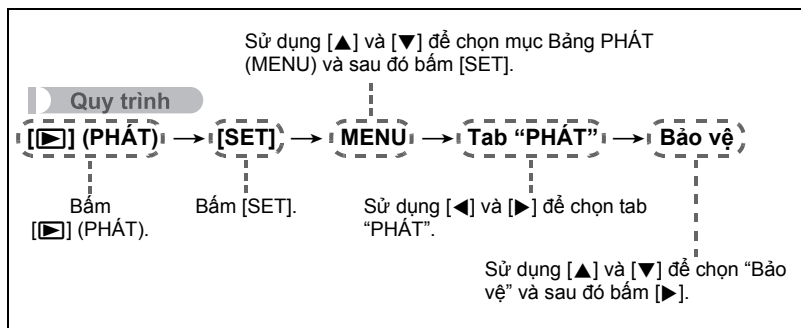


LƯU Ý

- Việc bấm [Xóa] (Xóa) sẽ thực hiện một trong các thao tác sau.
 - Nếu bạn đã chọn trước một tab, nhấn [Xóa] (Xóa) để trở về màn hình kính ngắm.
 - Nếu bạn đã chọn trước mục menu, việc bấm [Xóa] (Xóa) sẽ trở lại tab.

Thao Tác Menu PHÁT Trong Hướng Dẫn Sử Dụng Này

Các thao tác menu PHÁT được trình bày trong hướng dẫn sử dụng này được thể hiện như dưới đây. Các thao tác sau đây giống với thao tác mô tả trong “Ví Dụ Thao Tác Bảng PHÁT” trên trang 69.



Phát Trình Chiếu Trên Máy Ảnh (Trình chiếu)

1. Trong chế độ PHÁT, bấm [SET].

2. Sử dụng [▲] và [▼] để chọn mục Bảng PHÁT thức ba từ dưới (Trình chiếu) và sau đó bấm [SET] (trang 69).

Bắt đầu	Bắt đầu trình chiếu.
Thời gian	Thời gian từ lúc bắt đầu đến cuối trình chiếu 1 đến 5 phút, 10 phút, 15 phút, 30 phút, 60 phút
Khoảng	Khoảng thời gian ảnh vẫn được hiển thị Sử dụng [◀] và [▶] để chọn giá trị 1 đến 30 giây, hoặc "TỐI ĐA". Nếu bạn chỉ định một giá trị từ 1 đến 30 giây, ảnh thay đổi vào khoảng xác định, nhưng phần âm thanh của phim và ảnh chụp sẽ tiếp tục phát đến khi kết thúc. Khi trình chiếu chạy đến tệp tin phim trong khi "TỐI ĐA" được chọn, chỉ có khung đầu tiên của phim sẽ được hiển thị. Các tệp tin Ghi âm giọng nói không được phát trong khi "TỐI ĐA" được chọn.
Hiệu ứng	Bật hoặc tắt hiệu ứng. Bật: Bật hiệu ứng thay đổi ảnh và nhạc nền. Tắt: Không có hiệu ứng thay đổi ảnh hoặc nhạc nền

- Để ngừng trình chiếu, bấm [⏏] (Xóa). Việc bấm [SET] thay vì [⏏] (Xóa) sẽ dừng trình chiếu và trở về màn hình menu.
- Điều chỉnh âm lượng bằng cách bấm [▼] và sau đó bấm [▲] hoặc [▼] trong khi phát lại.
- Tất cả các thao tác nút bị tắt trong khi trình chiếu đang chuyển từ một ảnh sang ảnh khác.
- Thời gian cần để chuyển tiếp từ một ảnh sang ảnh khác có thể lâu hơn trong trường hợp ảnh không được chụp bằng máy ảnh này.

Xoay Ảnh (Xoay)

1. Trong chế độ PHÁT, hiển thị ảnh bạn muốn xoay.
2. Bấm [SET].
3. Sử dụng [▲] và [▼] để chọn mục Bảng PHÁT thứ hai từ dưới (Xoay) và sau đó bấm [SET] (trang 69).
4. Sử dụng [▲] và [▼] để chọn “Xoay” và sau đó bấm [SET].
Mỗi lần bấm [SET] sẽ xoay ảnh hiển thị 90 độ sang trái.
5. Khi ảnh hiển thị ở hướng bạn muốn, bấm [🗑] (Xóa).

LƯU Ý

- Lưu ý rằng quy trình này không thực sự làm thay đổi dữ liệu ảnh. Nó chỉ đơn giản là thay đổi cách ảnh được hiển thị trên màn hình điều khiển của máy ảnh.
- Không thể xoay ảnh đã được bảo vệ hoặc thu phóng.
- Bản gốc (không xoay) của ảnh sẽ được hiển thị trên màn hình menu ảnh.

Chọn Ảnh Để In (In DPOF)

Quy trình


[▶] (PHÁT) → Màn Hình Chụp Nhanh → [SET] → MENU →
Tab “PHÁT” → In DPOF

Xem trang 77 để biết chi tiết.

Bảo Vệ Tập Tin Không Bị Xóa (Bảo vệ)

Quy trình

[**▶**] (PHÁT) → [SET] → MENU → Tab “PHÁT” → Bảo vệ

Bật	<p>Bảo vệ tập tin cụ thể.</p> <ol style="list-style-type: none">Sử dụng [◀] và [▶] để di chuyển qua các tập tin cho đến tập bạn muốn bảo vệ được hiển thị.Sử dụng [▲] và [▼] để chọn “Bật” và sau đó bấm [SET]. Ảnh được bảo vệ được chỉ định bằng biểu tượng On.Để bảo vệ các tập tin khác, lặp lại bước 1 và 2. Để thoát hoạt động bảo vệ, bấm [⏏] (Xóa). Để thôi bảo vệ một tập tin, chọn “Tắt” thay vì “Bật” trong bước 2 ở trên.	
Toàn Bộ Tập: Bật	<p>Bảo vệ tất cả các tập tin.</p> <ol style="list-style-type: none">Sử dụng [▲] và [▼] để chọn “Toàn Bộ Tập: Bật” và sau đó bấm [SET].Bấm [⏏] (Xóa). Để bỏ bảo vệ toàn bộ tập, chọn “Toàn Bộ Tập: Tắt” thay vì “Toàn Bộ Tập: Bật” ở bước 1 ở trên.	

★ QUAN TRỌNG!

- Lưu ý rằng ngay cả khi một tập tin được bảo vệ, nó sẽ bị xóa nếu bạn thực hiện thao tác định dạng (trang 100).

Thay Đổi Cỡ Ảnh (Thay Đổi Cỡ)

Quy trình

[**▶**] (PHÁT) → Màn Hình Chụp Nhanh → [SET] → MENU → Tab “PHÁT” → Thay đổi cỡ

Bạn có thể giảm cỡ ảnh và lưu kết quả như là một ảnh chụp riêng. Ảnh gốc cũng được giữ lại. Bạn có thể chọn thay đổi cỡ hình ảnh sang một trong ba cỡ: 10M, 5M, VGA.

- Việc thay đổi cỡ ảnh 3:2 hoặc 16:9 sẽ tạo ra ảnh có tỷ lệ khung hình 4:3 có hai mép bị cắt.
- Ngày chụp của phiên bản ảnh thay đổi cỡ sẽ giống như ngày chụp của ảnh gốc.

Xén Ảnh (Xén)

Quy trình

[**▶**] (PHÁT) → Màn Hình Chụp Nhanh → [SET] → MENU → Tab “PHÁT” → Xén

Bạn có thể cắt ảnh để cắt bỏ những phần bạn không cần, và lưu kết quả trong một tệp tin riêng biệt. Ảnh gốc cũng được giữ lại.

Sử dụng nút thu phóng để phóng to ảnh đến cỡ bạn muốn, sử dụng [**▲**], [**▼**], [**◀**], và [**▶**] để hiển thị phần ảnh bạn muốn cắt ra, và sau đó bấm [SET].

- Ảnh được tạo ra từ việc xén ảnh 3:2 hoặc 16:9 sẽ có tỷ lệ khung hình 4:3.
- Ngày chụp của phiên bản ảnh được cắt sẽ giống như ngày chụp của ảnh gốc.

Hệ số thu phóng

Trình bày khu vực ảnh



Phần ảnh đang được hiển thị

Thêm Âm Thanh Vào Ảnh (Lồng)

Quy trình

[**▶**] (PHÁT) → Màn Hình Chụp Nhanh → [SET] → MENU → Tab “PHÁT” → Lồng

Bạn có thể thêm âm thanh vào ảnh sau khi bạn chụp. Bạn có thể tái ghi lại âm thanh của ảnh bất cứ khi nào bạn muốn. Bạn có thể ghi lên đến khoảng 30 giây âm thanh cho mỗi bản chụp.

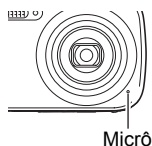
1. Bấm [SET] để bắt đầu ghi âm.



Thời gian quay còn lại

2. Bấm [SET] lần nữa để dừng ghi âm.

- Cần thận để ngón tay của bạn không chặn phải micrô của máy ảnh trong khi ghi.
- Không thể có được kết quả quay tốt nhất khi máy ảnh đặt quá xa những gì bạn đang cố gắng quay.
- Máy ảnh của bạn hỗ trợ các định dạng dữ liệu âm thanh sau đây.
 - Định dạng âm: WAVE/IMA-ADPCM (WAV mở rộng)
- Bạn không thể thêm âm thanh vào ảnh đã được bảo vệ.
- Để xóa âm thanh, thực hiện các thao tác sau đây:
Lồng → Xóa → [SET] → [] (Xóa).




QUAN TRỌNG!

- Lưu ý rằng bạn không thể khôi phục lại các âm thanh nguyên bản của một Ảnh chụp có âm sau khi bạn xóa hoặc tái ghi lại.

■ Để phát âm thanh ảnh chụp

1. Sử dụng chế độ PHÁT [◀] và [▶] để di chuyển qua các ảnh cho đến Ảnh chụp có âm bạn muốn hiển thị.

Ảnh chụp có âm thanh là ảnh có biểu tượng .

2. Bấm [●] (Phim) để bắt đầu phát lại.

Điều Khiển Phát Lại Ghi Âm Giọng Nói

Tua đi/tua lại	[◀] [▶]
Phát/tạm dừng	[SET]
Chỉnh âm lượng	Bấm [▼] và sau đó bấm [▲] [▼].
Chuyển nội dung hiển thị	[▲] (DISP)
Dừng phát lại	[●] (Phim)



- Âm thanh của Ảnh chụp có âm có thể được phát lại trên máy tính sử dụng Windows Media Player hoặc QuickTime.

Sao Chép Tập Tin (Sao chép)

Quy trình

[**▶**] (PHÁT) → [SET] → MENU → Tab “PHÁT” → Sao chép

Có thể sao chép các tệp tin từ bộ nhớ trong của máy ảnh vào thẻ nhớ hoặc từ một thẻ nhớ vào bộ nhớ trong.

Tích hợp → Thẻ	Sao chép tất cả các tệp tin từ bộ nhớ trong của máy ảnh vào thẻ nhớ. Tùy chọn này sao chép tất cả các tệp tin trong bộ nhớ trong của máy ảnh. Không thể dùng để sao chép một tệp tin duy nhất.
Thẻ → Tích hợp	Sao chép một tệp tin trên thẻ nhớ vào bộ nhớ trong của máy ảnh. Các tệp tin được sao chép vào thư mục trong bộ nhớ trong với tên có số sê-ri lớn nhất. ① Sử dụng [◀] và [▶] để chọn tệp tin bạn muốn sao chép. ② Sử dụng [▲] và [▼] để chọn “Sao chép” và sau đó bấm [SET].

LƯU Ý

- Bạn có thể sao chép ảnh, phim, ảnh có âm thanh, các tệp tin Ghi âm giọng nói bạn ghi lại với máy ảnh này.

Dịch Vụ In Chuyên Nghiệp*

Bạn có thể mang thẻ nhớ có chứa ảnh muốn in đến dịch vụ in ảnh chuyên nghiệp và nhờ họ in.



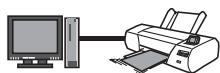
In Bằng Máy In Gia Đình*

Bạn có thể sử dụng máy in được trang bị khe cắm thẻ nhớ để in ảnh trực tiếp từ thẻ nhớ. Để biết chi tiết, xem tài liệu hướng dẫn người sử dụng đi kèm với máy in của bạn.



In Với Máy Tính

Sau khi chuyển ảnh vào máy tính của bạn, hãy sử dụng phần mềm thương mại sẵn có để in.



* Bạn có thể xác định những hình ảnh bạn muốn in, số lượng bản sao, và các thiết lập ghi ngày trước khi in (trang 77).

Sử Dụng DPOF Để Xác Định Ảnh Được In Và Số Bản Sao

■ Định Dạng Lệnh In Số (DPOF)

DPOF là chuẩn cho phép bạn gộp loại ảnh, số bản sao, và thông tin bật/tắt tem thời gian trên thẻ nhớ với các ảnh. Sau khi thiết lập cấu hình, bạn có thể sử dụng thẻ nhớ để in trên máy in gia đình hỗ trợ DPOF hay mang thẻ nhớ đến dịch vụ in ảnh chuyên nghiệp.



- Việc bạn có thể sử dụng các thiết lập DPOF hay không phụ thuộc vào máy in bạn đang sử dụng.
- Một số dịch vụ in ảnh chuyên nghiệp có thể không hỗ trợ DPOF.

■ Cấu Hình Thiết Lập DPOF Riêng Cho Từng Ảnh


Quy trình

[] (PHÁT) → Màn Hình Chụp Nhanh → [SET] → MENU → Tab “PHÁT” → In DPOF → Chọn ảnh

1. Sử dụng [◀] và [▶] để di chuyển qua các tệp tin cho đến ảnh bạn muốn in được hiển thị.

2. Sử dụng [▲] và [▼] để chọn số bản sao.

Bạn có thể chỉ định một giá trị lên đến 99. Chỉ định 00 nếu bạn không muốn in ảnh.

- Nếu bạn muốn đưa ngày vào trong ảnh, bấm [] (Phim) để “Bật” được hiển thị cho ghi ngày.
 - Lặp lại các bước 1 và 2 để cấu hình thiết lập cho ảnh khác, nếu bạn muốn.
-

3. Bấm [SET].


■ Cấu Hình Thiết Lập DPOF Như Nhau Cho Tất Cả Các Ảnh

Quy trình

[] (PHÁT) → Màn Hình Chụp Nhanh → [SET] → MENU → Tab “PHÁT” → In DPOF → Tất cả ảnh

1. Sử dụng [▲] và [▼] để chọn số bản sao.

Bạn có thể chỉ định một giá trị lên đến 99. Chỉ định 00 nếu bạn không muốn in ảnh.

- Nếu bạn muốn đưa ngày vào trong ảnh, bấm [] (Phim) để “Bật” được hiển thị cho ghi ngày.
-

2. Bấm [SET].

Thiết lập DPOF không bị xóa tự động sau khi in xong.

Hoạt động in DPOF tiếp theo sẽ được thực hiện bằng cách sử dụng các thiết lập DPOF đã được cấu hình cho ảnh. Để xóa thiết lập DPOF, chỉ định “00” cho số lượng bản sao của tất cả các ảnh.

Nói cho dịch vụ in của bạn biết về thiết lập DPOF của bạn!

Nếu bạn mang thẻ nhớ đến dịch vụ in ấn chuyên nghiệp, hãy nói với họ rằng nó có các thiết lập DPOF cho những ảnh cần được in và số lượng bản sao. Nếu bạn không nói thì dịch vụ in có thể in tất cả những ảnh mà không xem xét đến các thiết lập DPOF của bạn, hoặc họ có thể bỏ qua thiết lập ghi ngày của bạn.

■ Ghi Ngày

Bạn có thể sử dụng một trong ba phương pháp sau để đưa ngày vào bản in của ảnh.

Cấu hình thiết lập máy ảnh
Cấu hình thiết lập DPOF (trang 77). Bạn có thể bật và tắt việc ghi ngày mỗi khi bạn in. Bạn có thể cấu hình thiết lập để một số ảnh có ghi ngày và một số ảnh thì không.
Cấu Hình Thiết Lập Ghi Thời Gian Của Máy Ảnh (trang 96). <ul style="list-style-type: none">• Cấu hình thiết lập ghi thời gian của máy ảnh ghi ngày bạn chụp ảnh nên ngày luôn được đi kèm khi bạn in. Nó không thể bị xóa.• Không bật ghi ngày DPOF cho ảnh có ngày được ghi với chức năng Ghi ngày của máy ảnh. Làm như vậy có thể khiến ghi chồng hai bản ghi ngày.
Cấu hình thiết lập máy tính
Bạn có thể sử dụng phần mềm quản lý ảnh thương mại sẵn có để ghi ngày cho ảnh.
Dịch vụ in chuyên nghiệp
Yêu cầu ghi ngày khi yêu cầu dịch vụ in chuyên nghiệp in.

■ Các Chuẩn Được Máy Ảnh Hỗ Trợ

- Exif Print





Việc in trên máy in hỗ trợ Exif Print sử dụng thông tin về điều kiện chụp được ghi với ảnh để nâng cao chất lượng ảnh in. Liên hệ với nhà sản xuất máy in của bạn để biết thông tin về các mẫu có hỗ trợ Exif Print, các nâng cấp máy in v.v...

The logo for Exif Print, featuring the word "Exif" in a bold, italicized sans-serif font, followed by "Print" in a similar font. Above the "i" in "Print" are several small, curved lines that suggest motion or a signal.

Sử Dụng Máy Ảnh Với Máy Tính

Những điều bạn có thể làm khi sử dụng máy tính...

Bạn có thể thực hiện các thao tác mô tả dưới đây trong khi máy ảnh được kết nối với máy tính.

Lưu ảnh vào máy tính và xem ảnh ở đó 	<ul style="list-style-type: none">• Lưu ảnh và xem thủ công (kết nối USB) (trang 82, 86).• Chuyển ảnh vào máy tính tự động qua một mạng LAN không dây để xem (Eye-Fi) (trang 88).
Phát lại và chỉnh sửa phim 	<ul style="list-style-type: none">• Bạn có thể phát lại phim (trang 84, 87).• Để chỉnh sửa phim, sử dụng phần mềm thương mại sẵn có theo yêu cầu.
Chuyển ảnh được lưu trữ trên máy tính của bạn vào bộ nhớ máy ảnh 	Ngoài ảnh ra, bạn cũng có thể chuyển ảnh chụp màn hình từ máy tính tới máy ảnh (Photo Transport*).
Tải tệp tin phim lên YouTube 	Các tệp tin phim được ghi bằng cách sử dụng cảnh BEST SHOT “YouTube” có thể dễ dàng được tải lên YouTube (YouTube Uploader for CASIO*).

* Chỉ dành cho Windows

Các thủ tục bạn cần phải thực hiện khi sử dụng máy ảnh với máy tính của bạn và khi sử dụng phần mềm là khác nhau cho Windows và Macintosh.

- Người dùng Windows có thể tham khảo “Sử Dụng Máy Ảnh Với Máy Tính Windows” trên trang 81.
- Người dùng Macintosh có thể tham khảo “Sử Dụng Máy Ảnh Với Macintosh” trên trang 85.

Sử Dụng Máy Ảnh Với Máy Tính Windows

Cài đặt phần mềm cần thiết phù hợp với phiên bản của Windows bạn đang chạy và những gì bạn muốn làm.

Khi bạn muốn làm điều này:	Phiên bản hệ điều hành	Cài đặt phần mềm này:	Xem trang:
Lưu ảnh vào máy tính và xem ảnh ở đó một cách thủ công	Windows 7, Windows Vista, Windows XP (SP3)	Cài đặt không cần thiết.	82
Phát phim	Windows 7, Windows Vista, Windows XP (SP3)	Cài đặt không cần thiết. • Windows Media Player, đã được cài đặt trên hầu hết các máy vi tính có thể được dùng để phát lại phim.	84
Chuyển ảnh vào máy ảnh	Windows 7, Windows Vista, Windows XP (SP3)	Photo Transport 1.0* • Tải phần mềm này từ trang web dưới đây. http://www.casio-intl.com/support/ • Tải về tài liệu hướng dẫn người sử dụng phần mềm này từ trang web dưới đây. http://www.exilim.com/manual/ • Yêu Cầu Hệ Thống Bộ nhớ: Ít nhất 64MB Dung lượng Ổ đĩa cứng ít nhất 2MB	–
Tải tệp tin phim lên YouTube	Windows 7, Windows Vista, Windows XP (SP3)	YouTube Uploader for CASIO* • Tải phần mềm này từ trang web dưới đây. http://www.casio-intl.com/support/ • Tải về tài liệu hướng dẫn người sử dụng phần mềm này từ trang web dưới đây. http://www.exilim.com/manual/	–

* Photo Transport và YouTube Uploader for CASIO sẽ không chạy ở các phiên bản 64-bit của Windows OS.

■ Phòng Ngừa Dành Cho Người Dùng Windows

- Phần mềm cần có quyền Quản trị để chạy.
- Thao tác trên máy tính tự sản xuất không được hỗ trợ.
- Việc vận hành có thể không thực hiện được ở một số môi trường máy tính nhất định.

■ Xem và Lưu Ảnh Trên Máy Tính

Bạn có thể kết nối máy ảnh vào máy tính của bạn để xem và lưu trữ ảnh (tệp ảnh và phim).

Không sử dụng máy tính để chỉnh sửa, xóa, di chuyển, hoặc đổi tên bất kỳ tệp tin ảnh nào có trong bộ nhớ trong của máy ảnh hoặc trên thẻ nhớ của máy.

Làm như vậy có thể gây ra vấn đề với dữ liệu quản lý ảnh của máy ảnh, khiến cho không thể phát lại ảnh trên máy ảnh và có thể làm thay đổi nghiêm trọng dung lượng bộ nhớ còn lại. Bất cứ khi nào bạn muốn chỉnh sửa, xóa, di chuyển, hoặc đổi tên ảnh, chỉ thực hiện với các ảnh được lưu trữ trên máy tính của bạn.

☀ **QUAN TRỌNG!**

- Không được rút cáp USB, hoặc vận hành máy ảnh trong khi đang xem hoặc lưu trữ ảnh. Làm như vậy có thể khiến dữ liệu bị lỗi.

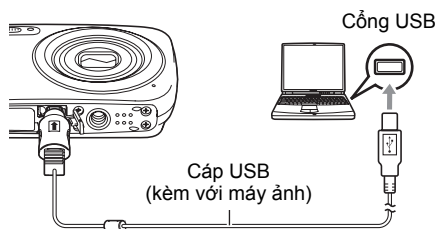
LƯU Ý

- Bạn cũng có thể sử dụng khe thẻ của máy tính (nếu có) hoặc đầu đọc thẻ nhớ để truy cập các tệp tin trực tiếp từ thẻ nhớ máy ảnh. Để biết chi tiết, xem tài liệu đi kèm với máy tính của bạn.

■ Để kết nối máy ảnh với máy tính của bạn và lưu các tệp tin

1. Tắt máy ảnh và sau đó sử dụng cáp USB đi kèm với máy ảnh để kết nối nó với máy tính của bạn.

- Để biết thông tin chi tiết về kết nối với máy ảnh và biện pháp phòng ngừa khi kết nối, xem trang 15.



2. Bật máy ảnh.

- Lần đầu tiên bạn kết nối máy ảnh với máy tính bằng cáp USB, thông báo lỗi sau có thể xuất hiện trên máy tính của bạn. Nếu điều này xảy ra, ngắt kết nối cáp và sau đó nối lại cáp USB.
- Việc sạc tiếp tục ngay cả khi máy ảnh được bật.

**3. Người dùng Windows 7, Windows Vista: Nhấp “Start” (Bắt đầu) và sau đó “Computer” (Máy tính).
Người dùng Windows XP: Nhấp “Start” (Bắt đầu) và sau đó “My Computer” (Máy tính của tôi).**

4. Nhấp kép “Removable Disk” (Đĩa di động).

- Máy tính của bạn coi thẻ nhớ nạc trong máy ảnh (hoặc bộ nhớ trong nếu không có thẻ) là một ổ đĩa di động.
-

5. Nhấp chuột phải vào thư mục “DCIM”.

6. Trên menu tắt xuất hiện, nhấp vào “Copy” (Sao chép).

7. Người dùng Windows 7, Windows Vista: Nhấp “Start” (Bắt đầu) và sau đó “Documents” (Tài liệu).

Người dùng Windows XP: Nhấp “Start” (Bắt đầu) và sau đó “My Documents” (Tài liệu của tôi).

- Nếu bạn đã có thư mục “DCIM” trong “Documents” (Tài liệu) (Windows 7, Windows Vista) hoặc “My Documents” (Tài liệu của tôi) (Windows XP), bước tiếp theo sẽ ghi đề lên. Nếu bạn muốn giữ thư mục “DCIM” hiện hành, bạn cần phải đổi tên hoặc chuyển nó đến một vị trí khác trước khi thực hiện bước tiếp theo.
-

8. Người dùng Windows 7: Trên menu “Documents” (Tài liệu) “Organize” (Quản lý), chọn “Paste” (Dán).

Người dùng Windows Vista: Trên menu “Documents” (Tài liệu) “Edit” (Biên tập), chọn “Paste” (Dán).

Người dùng Windows XP: Trên menu “My Documents” (Tài liệu của tôi) “Edit” (Biên tập), chọn “Paste” (Dán).

Việc này sẽ dán thư mục “DCIM” (và toàn bộ tệp ảnh có chứa trong đó) vào thư mục “Documents” (Tài liệu) (Windows 7, Windows Vista) hoặc “My Documents” (Tài liệu của tôi) (Windows XP). Bây giờ bạn có bản sao của các tệp tin có trong bộ nhớ máy ảnh trên máy tính của bạn.

9. Sau khi hoàn thành sao chép ảnh, ngắt kết nối máy ảnh khỏi máy tính.

Trên máy ảnh, bấm [ON/OFF] (Nguồn) để tắt máy ảnh. Sau khi kiểm tra để đảm bảo rằng đèn sau tắt hoặc sáng đỏ, ngắt kết nối cáp USB.

■ Để xem ảnh bạn sao chép vào máy tính của bạn

1. Nhấp đúp vào thư mục “DCIM” để mở.

2. Nhấp đúp vào thư mục chứa ảnh bạn muốn xem.

3. Nhấp đúp vào tệp tin ảnh bạn muốn xem.

- Để biết thông tin về tên tệp tin, xem “Cấu Trúc Thư Mục Bộ Nhớ” trong trang 91.
- Ảnh được xoay trên máy ảnh sẽ được hiển thị trên màn hình máy tính ở hướng ban đầu (không xoay).

Mở Phim

Windows Media Player được cài đặt trên hầu hết các máy vi tính có thể được dùng để phát lại phim. Để phát lại phim, trước tiên hãy sao chép phim vào máy tính của bạn và sau đó nhấp đúp vào tệp phim.

■ Yêu Cầu Hệ Thống Máy Tính Tối Thiểu Để Phát Lại Phim

Các yêu cầu hệ thống tối thiểu mô tả dưới đây là cần thiết để phát lại phim trên máy tính được quay bằng máy ảnh này.

Hệ điều hành : Windows 7, Windows Vista, Windows XP (SP3)

CPU : Chất Lượng Ảnh “HD”:
Pentium 4 3,2 GHz hoặc cao hơn
Chất Lượng Ảnh “TIỂU CHUẨN”:
Pentium M 1,0 GHz hoặc cao hơn
Pentium 4 2,0 GHz hoặc cao hơn

Phần mềm cần thiết: Windows Media Player, DirectX 9.0c hoặc cao hơn

- Các nội dung trên là môi trường hệ thống cần có. Việc cấu hình một trong những môi trường này sẽ không đảm bảo hoạt động tốt.
- Một số thiết lập và phần mềm cài đặt khác có thể gây trở ngại cho việc phát lại phim.

■ Phòng Ngừa Khi Phát Lại Phim

- Hãy chắc chắn di chuyển dữ liệu phim vào đĩa cứng của máy tính của bạn trước khi mở phim. Có thể không thực hiện phát lại được phim một cách tốt nhất với dữ liệu truy cập qua mạng, từ thẻ nhớ v.v...
- Có thể không thực hiện phát lại được phim một cách tốt nhất trên một số máy tính. Nếu bạn gặp vấn đề, hãy thử những điều sau đây.
 - Thử quay phim với thiết lập chất lượng “TIÊU CHUẨN”.
 - Thử nâng cấp Windows Media Player lên phiên bản mới nhất.
 - Thoát khỏi bất kỳ ứng dụng nào khác bạn đang chạy, và dừng các ứng dụng thường trú.

Thậm chí nếu không thực hiện được phát lại tốt nhất trên máy tính, bạn có thể sử dụng một cáp AV tùy chọn có sẵn (EMC-7A) để kết nối với thiết bị cuối đầu vào video của TV hoặc máy tính và phát lại phim theo cách đó.

Sử Dụng Máy Ảnh Với Macintosh

Cài đặt phần mềm cần thiết phù hợp với phiên bản của Macintosh OS bạn đang chạy và những gì bạn muốn làm.

Khi bạn muốn làm điều này:	Phiên bản hệ điều hành	Cài đặt phần mềm này:	Xem trang:
Lưu ảnh vào máy Macintosh của bạn và xem ảnh ở đó một cách thủ công	OS X	Cài đặt không cần thiết.	86
Lưu ảnh vào Macintosh tự động/ Quản lý ảnh	OS X	Sử dụng iPhoto đi kèm với một số sản phẩm Macintosh.	–
Phát phim	OS X	Bạn có thể phát lại với QuickTime, đi kèm với hệ điều hành của bạn.	87

Kết Nối Máy Ảnh Với Máy Tính Và Lưu Tập Tin

Không sử dụng máy tính để chỉnh sửa, xóa, di chuyển, hoặc đổi tên bất kỳ tập tin ảnh nào có trong bộ nhớ trong của máy ảnh hoặc trên thẻ nhớ của máy.

Làm như vậy có thể gây ra vấn đề với dữ liệu quản lý ảnh của máy ảnh, khiến cho không thể phát lại ảnh trên máy ảnh và có thể làm thay đổi nghiêm trọng dung lượng bộ nhớ còn lại. Bất cứ khi nào bạn muốn chỉnh sửa, xóa, di chuyển, hoặc đổi tên ảnh, chỉ thực hiện với các ảnh được lưu trữ trên máy tính của bạn.

QUAN TRỌNG!

- Không được rút cáp USB, hoặc vận hành máy ảnh trong khi đang xem hoặc lưu trữ ảnh. Làm như vậy có thể khiến dữ liệu bị lỗi.
- Máy ảnh không hỗ trợ hoạt động với Mac OS X 10.0. Hoạt động chỉ hỗ trợ Mac OS 10.1, 10.2, 10.3, 10.4, 10.5, 10.6 và 10.7 (sử dụng trình điều khiển USB tiêu chuẩn của OS).

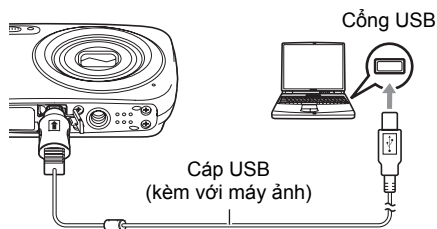
LƯU Ý

- Bạn cũng có thể sử dụng khe thẻ của máy tính (nếu có) hoặc đầu đọc thẻ nhớ để truy cập các tập tin trực tiếp từ thẻ nhớ máy ảnh. Để biết chi tiết, xem tài liệu đi kèm với máy tính của bạn.

■ Để kết nối máy ảnh với máy tính của bạn và lưu các tập tin

1. Tắt máy ảnh và sau đó sử dụng cáp USB đi kèm với máy ảnh để kết nối với Macintosh.

- Để biết thông tin chi tiết về kết nối với máy ảnh và biện pháp phòng ngừa khi kết nối, xem trang 15.



2. Bật máy ảnh.

Đèn sau máy ảnh sẽ sáng xanh hoặc sáng cam vào lúc này. Trong chế độ này, Macintosh của bạn nhận thẻ nhớ nạp trong máy ảnh (hoặc bộ nhớ tích hợp trong của máy nếu máy không có thể được lắp vào) như một ổ cứng. Bề ngoài biểu tượng ổ đĩa phụ thuộc vào phiên bản Mac OS bạn đang sử dụng.

- Lần đầu tiên bạn kết nối máy ảnh với máy Macintosh bằng cáp USB, thông báo lỗi sau có thể xuất hiện trên máy tính của bạn. Nếu điều này xảy ra, ngắt kết nối cáp và sau đó nối lại cáp USB.
- Việc sạc tiếp tục ngay cả khi máy ảnh được bật.

3. Nhấp đúp vào biểu tượng ổ đĩa của máy ảnh.

4. Kéo thư mục “DCIM” vào thư mục bạn muốn sao chép.

5. Sau khi sao chép xong, kéo biểu tượng ổ đĩa vào Trash (Thùng rác).

6. Trên máy ảnh, bấm [ON/OFF] (Nguồn) để tắt máy ảnh. Sau khi kiểm tra để đảm bảo rằng đèn sau tắt hoặc sáng đỏ, ngắt kết nối cáp USB.

■ Để xem ảnh được sao chép

1. Nhấp đúp vào biểu tượng ổ đĩa của máy ảnh.

2. Nhấp đúp vào thư mục “DCIM” để mở.

3. Nhấp đúp vào thư mục chứa ảnh bạn muốn xem.

4. Nhấp đúp vào tệp tin ảnh bạn muốn xem.

- Để biết thông tin về tên tệp tin, xem “Cấu Trúc Thư Mục Bộ Nhớ” trong trang 91.
- Ảnh được xoay trên máy ảnh sẽ được hiển thị trên màn hình Macintosh ở hướng ban đầu (không xoay).

Xem Phim

Bạn có thể sử dụng QuickTime đi kèm với hệ điều hành của bạn để phát lại phim trên Macintosh. Để phát lại phim, trước tiên hãy sao chép phim vào máy Macintosh và sau đó nhấp đúp vào tệp phim.

■ Yêu Cầu Hệ Thống Máy Tính Tối Thiểu Để Phát Lại Phim

Các yêu cầu hệ thống tối thiểu mô tả dưới đây là cần thiết để phát lại phim trên máy tính được quay bằng máy ảnh này.

Hệ điều hành : Mac OS X 10.3.9 hoặc cao hơn

Phần mềm cần thiết: QuickTime 7 hoặc cao hơn

- Các nội dung trên là môi trường hệ thống cần có. Việc cấu hình một trong những môi trường này sẽ không đảm bảo hoạt động tốt.
- Một số thiết lập và phần mềm cài đặt khác có thể gây trở ngại cho việc phát lại phim.

■ Phòng Ngừa Khi Phát Lại Phim

Có thể không thực hiện phát lại được phim một cách tốt nhất trên một số mẫu Macintosh. Nếu bạn gặp vấn đề, hãy thử những điều sau đây.

- Thay đổi thiết lập chất lượng ảnh phim sang “TIỂU CHUẨN”.
- Nâng cấp lên phiên bản mới nhất của QuickTime.
- Tắt các ứng dụng khác đang chạy.

Thậm chí nếu không thực hiện phát lại tốt nhất trên máy Macintosh của bạn, bạn có thể sử dụng một cáp AV tùy chọn có sẵn (EMC-7A) để kết nối với thiết bị cuối đầu vào video của TV hoặc máy Macintosh và phát lại phim theo cách đó.

QUAN TRỌNG!

- Hãy chắc chắn di chuyển dữ liệu phim vào đĩa cứng của máy Macintosh của bạn trước khi mở phim. Có thể không thực hiện phát lại được phim một cách tốt nhất với dữ liệu truy cập qua mạng, từ thẻ nhớ v.v...

Sử dụng Thẻ Nhớ SD Không Dây Eye-Fi Để Chuyển Ảnh (Eye-Fi)

Việc quay phim bằng thẻ nhớ SD không dây Eye-Fi nạp trong máy ảnh làm cho có thể truyền dữ liệu ảnh tự động đến máy tính thông qua mạng LAN không dây.


1. Cấu hình điểm truy cập LAN, nơi truyền đến và các thiết lập khác cho thẻ Eye-Fi theo các hướng dẫn đi kèm với thẻ Eye-Fi.

2. Sau khi cấu hình các thiết lập, nạp thẻ Eye-Fi vào máy ảnh và ghi.




Ảnh ghi lại được gửi qua mạng LAN không dây vào máy tính của bạn v.v...


- Để biết chi tiết đầy đủ, xem tài liệu người dùng đi kèm với thẻ Eye-Fi.
- Trước khi định dạng thẻ Eye-Fi mới để sử dụng lần đầu tiên, sao chép các tập tin cài đặt Eye-Fi Manager vào máy tính của bạn. Làm việc này trước khi định dạng thẻ.

★ QUAN TRỌNG!

- Ảnh ghi được truyền qua mạng LAN không dây. Không sử dụng thẻ Eye-Fi hoặc tắt kết nối thẻ Eye-Fi (trang 93) khi ở trên máy bay hoặc ở bất kỳ vị trí nào khác hạn chế hoặc cấm sử dụng giao tiếp không dây.
- Việc nạp thẻ Eye-Fi sẽ khiến chỉ báo Eye-Fi  xuất hiện trên màn hình điều khiển. Bề ngoài trong suốt hay không trong suốt cho biết trạng thái kết nối như dưới đây.



Trong suốt		Không tìm thấy điểm truy cập hoặc không có dữ liệu ảnh có thể truyền được.
Không trong suốt		Đang chuyển ảnh
Nhảy		Đang tìm kiếm điểm truy cập

- Biểu tượng kết nối  sẽ xuất hiện trên màn hình điều khiển trong khi đang chuyển dữ liệu.
- Chức năng Tự động tắt nguồn (trang 98) bị tắt khi đang chuyển dữ liệu ảnh.
- Một thông báo xác nhận sẽ xuất hiện trên màn hình điều khiển nếu bạn cố gắng để máy ảnh trong khi đang chuyển dữ liệu ảnh. Thực hiện theo các hướng dẫn trong thông báo (trang 120).
- Việc chuyển nhiều ảnh có thể mất nhiều thời gian để hoàn thành.
- Tùy thuộc vào loại thẻ Eye-Fi bạn đang sử dụng và các thiết lập của nó, ảnh trên thẻ Eye-Fi có thể bị xóa sau khi chuyển dữ liệu ảnh.
- Khi ghi phim vào thẻ Eye-Fi, có thể mất nhiều thời gian để ghi dữ liệu khiến ảnh và/hoặc âm thanh bị ngắt quãng.
- Có thể không đạt được kết nối dữ liệu thẻ Eye-Fi tốt nhất do các thiết lập máy ảnh, mức pin, hoặc các điều kiện vận hành.

Tệp Tin Và Thư Mục

Máy ảnh tạo ra một tệp tin và lưu lại mỗi khi bạn chụp ảnh, quay phim, hoặc thực hiện bất kỳ thao tác lưu dữ liệu nào. Tệp tin được nhóm theo các thư mục. Mỗi tệp tin và thư mục có tên riêng.

- Để biết chi tiết về cách thức các thư mục được tổ chức trong bộ nhớ, xem “Cấu Trúc Thư Mục Bộ Nhớ” (trang 91).

Tên Và Số Tối Đa Được phép	Ví dụ
Tệp tin	
Mỗi thư mục có thể chứa đến 9999 tệp tin được đặt từ CIMG0001 đến CIMG9999. Đuôi mở rộng trong tệp tin phụ thuộc vào kiểu tệp tin.	Tên tệp tin thứ 26: CIMG0026.JPG Mở rộng Số sê-ri (4 chữ số)
Thư mục	
Thư mục được đặt tên từ 100CASIO đến 999CASIO. Có đến tới 900 thư mục trong bộ nhớ. <ul style="list-style-type: none">• BEST SHOT (trang 46) có một cảnh mẫu tối ưu hóa các thiết lập cho các ảnh trang web đấu giá. Tùy thuộc vào kiểu máy ảnh của bạn, cảnh mẫu được đặt tên theo “eBay” hoặc “Đấu giá”.<ul style="list-style-type: none">– Ảnh được chụp với cảnh eBay được lưu trữ trong thư mục có tên “100_EBAY”.– Ảnh được chụp với cảnh Đấu giá được lưu trữ trong thư mục có tên “100_AUCT”.• BEST SHOT cũng có một cảnh là “YouTube” tối ưu hóa các thiết lập phim để quay phim tải lên YouTube. Ảnh được chụp với cảnh YouTube được lưu trữ trong thư mục có tên “100YOUTB”.	Tên thư mục thứ 100: 100CASIO Số sê-ri (3 chữ số)

- Bạn có thể xem thư mục và tên tệp tin trên máy tính của bạn. Để biết chi tiết về cách thức các tên tệp tin được hiển thị trên màn hình điều khiển của máy ảnh, xem trang 10.
- Tổng số thư mục và tệp tin được cho phép phụ thuộc vào cỡ ảnh và chất lượng, và dung lượng của thẻ nhớ đang được sử dụng cho việc lưu trữ.

Dữ Liệu Thẻ Nhớ

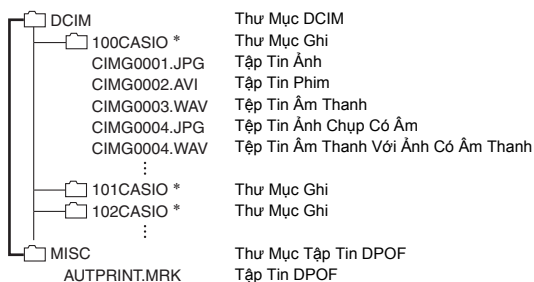
Máy ảnh lưu ảnh bạn chụp theo Design Rule for Camera File System (DCF) (Quy Định Thiết Kế Cho Hệ Thống Tập Tin Máy Ảnh).

■ Thông tin về DCF

Các thao tác sau đây được hỗ trợ cho ảnh tuân thủ DCF. Tuy nhiên lưu ý rằng CASIO không đảm bảo hiệu suất hoạt động liên quan đến các thao tác này.

- Chuyển ảnh theo chuẩn DCF của máy ảnh này sang máy ảnh của nhà sản xuất khác và xem ảnh.
- In ảnh tuân thủ DCF của máy ảnh này trên máy in của nhà sản xuất khác.
- Chuyển ảnh theo chuẩn DCF của máy ảnh khác sang máy ảnh này và xem ảnh.

■ Cấu Trúc Thư Mục Bộ Nhớ



* Các thư mục khác được tạo khi cảnh BEST SHOT sau được dùng để ghi: “eBay” hoặc “Đấu giá” (tên cảnh phụ thuộc vào mẫu máy ảnh), hoặc “YouTube”. Dưới đây cho biết tên của thư mục được tạo ra cho mỗi cảnh.

- Cảnh eBay: 100_EBAY
- Cảnh Đấu giá: 100_AUCT
- Cảnh YouTube: 100YOUTB

■ Tập Tin Ảnh Được Hỗ Trợ

- Tập tin ảnh chụp với máy ảnh này
- Tập tin ảnh tuân thủ DCF

Máy ảnh này có thể không thể hiển thị ảnh, ngay cả khi nó tuân theo DCF. Khi hiển thị ảnh được chụp trên máy ảnh khác, có thể mất một thời gian dài để ảnh xuất hiện trên màn hình của máy ảnh này.

■ Phòng Ngừa Với Bộ Nhớ Trong và Xử Lý Dữ Liệu Thẻ Nhớ

- Bất cứ khi nào sao chép nội dung bộ nhớ vào máy tính của bạn, bạn nên sao chép thư mục DCIM và tất cả các nội dung của nó. Một cách tốt để theo dõi nhiều bản sao DCIM của các thư mục DCIM là đổi tên của chúng thành ngày tháng hoặc một cái gì đó tương tự sau khi bạn sao chép vào máy tính của bạn. Nếu sau đó bạn quyết định trả lại thư mục vào máy ảnh, tuy nhiên, hãy chắc chắn để đổi tên của thư mục trở lại thành DCIM. Máy ảnh này được thiết kế để chỉ nhận ra một tệp tin gốc với tên DCIM. Lưu ý các máy ảnh cũng sẽ không thể nhận ra các thư mục bên trong thư mục DCIM trừ khi họ có tên họ ban đầu đã có khi bạn đã sao chép chúng từ máy ảnh vào máy tính của bạn.
- Thư mục và tệp tin phải được lưu phù hợp với "Cấu Trúc Thư Mục Bộ Nhớ" như ở trang 91 để máy ảnh có thể nhận ra chính xác.

Các Thiết Lập Khác (Thiết Lập)

Phần này giải thích các mục menu dùng để cấu hình các thiết lập và thực hiện các thao tác khác ở cả chế độ GHI và chế độ PHÁT.

Xem dưới đây để biết thêm thông tin.

- Menu GHI (trang 50)
- Menu PHÁT (trang 69)

Tắt Kết Nối Thẻ Eye-Fi (Eye-Fi)

Quy trình

[SET] → MENU → Tab “Cài Đặt” → Eye-Fi

Chọn “Tắt” để tắt kết nối thẻ Eye-Fi (trang 88).

Cấu Hình Thiết Lập Âm Thanh Máy Ảnh (Các âm)

Quy trình

[SET] → MENU → Tab “Cài Đặt” → Các âm

Khởi động	
Bấm nửa chừng	Chỉ định âm khởi động. Âm 1 - 5: Âm tích hợp (1 đến 5)
Nút chụp	Tắt: Tắt âm thanh
Vận Hành	
🔊 Thao tác	Chỉ định âm lượng. Thiết lập này cũng được sử dụng là mức độ âm thanh trong đầu ra video (trang 67).
🔊 Phát	Chỉ định âm lượng phim và đầu ra âm Ảnh có âm. Cài đặt này cũng được sử dụng làm mức âm thanh trong khi ra video (trang 67).

- Thiết lập mức âm lượng đầu ra 0 im lặng.

Cấu Hình Ảnh Khởi Động (Khởi động)

Quy trình

[SET] → MENU → Tab “Cài Đặt” → Khởi động

Hiển thị ảnh bạn muốn sử dụng như làm ảnh khởi động và sau đó chọn “Bật”.

- Ảnh khởi động không xuất hiện khi bạn bật máy ảnh bằng cách nhấn [▶] (PHÁT).
- Bạn có thể chỉ định ảnh chụp làm ảnh khởi động, hoặc bạn có thể sử dụng ảnh khởi động đặc biệt được cung cấp trong bộ nhớ trong của máy ảnh.
- Nếu bạn chọn ảnh chụp có âm thanh làm ảnh khởi động, âm thanh đó sẽ không được bật lúc khởi động.
- Việc định dạng bộ nhớ trong (trang 100) sẽ xóa thiết lập ảnh khởi động hiện tại.

Chỉ Định Quy Tắc Tạo Số Sê-ri Tên Tệp Tin (Số Tệp)

Quy trình

[SET] → MENU → Tab “Cài Đặt” → Số Tệp

Sử dụng các bước sau đây để xác định quy tắc điều chỉnh việc tạo số sê-ri dùng trong tên tệp tin (trang 90).

Tiếp tục	Yêu cầu máy ảnh ghi nhớ số tệp tin được dùng cuối cùng. Một tệp tin mới sẽ được đặt bằng cách sử dụng số tuần tự tiếp theo ngay cả khi các tệp tin bị xóa hoặc nếu thẻ nhớ trống được nạp. Nếu thẻ nhớ được nạp và thẻ đã có các tệp tin được lưu trữ trong đó và số tuần tự lớn nhất trong tên tệp tin hiện tại lớn hơn số tuần tự lớn nhất nhớ của máy ảnh thì việc đánh số các tệp tin mới sẽ bắt đầu từ số thứ tự lớn nhất trong tên tệp tin hiện tại cộng 1.
Đặt lại	Đặt lại số sê-ri 0001 bất cứ khi nào tất cả các tệp tin bị xóa hoặc khi thẻ nhớ được thay thế bằng một thẻ trống. Nếu thẻ nhớ được nạp đã có các tệp tin lưu trữ trong đó thì việc đánh số các tệp tin mới sẽ bắt đầu từ số thứ tự lớn nhất trong số các tên tệp tin hiện tại cộng 1.

Cấu Hình Thiết Lập Giờ Thế Giới (Giờ Thế Giới)

Quy trình

[SET] → MENU → Tab “Cài Đặt” → Giờ thế giới

Bạn có thể sử dụng màn hình Giờ thế giới để xem thời gian hiện tại trong khu vực khác với Thành phố địa phương của bạn khi bạn đi xa v.v... Giờ thế giới hiển thị giờ hiện tại ở 162 thành phố với 32 múi giờ trên toàn cầu.

1. Sử dụng [▲] và [▼] để chọn “Điểm đến” và sau đó bấm [▶].

- Để thay đổi khu vực địa lý và thành phố theo thời gian ở nơi bạn thường sử dụng máy ảnh, chọn “Màn hình chủ”.

2. Sử dụng [▲] và [▼] để chọn “Thành phố” và sau đó bấm [▶].

- Để đổi thiết lập “Điểm đến” sang giờ mùa hè, sử dụng [▲] và [▼] để chọn “DST” và sau đó chọn “Bật”. Giờ mùa hè được sử dụng trong một số khu vực địa lý tăng thời gian hiện hành lên một giờ trong những tháng mùa hè.

3. Sử dụng [▲], [▼], [◀], và [▶] để chọn khu vực địa lý mà bạn muốn và sau đó bấm [SET].

4. Sử dụng [▲] và [▼] để chọn thành phố bạn muốn và sau đó bấm [SET].

5. Bấm [SET].

★ QUAN TRỌNG!

- Trước khi cấu hình thiết lập Giờ thế giới đảm bảo rằng thiết lập Thành phố địa phương là nơi bạn sinh sống hoặc thường sử dụng máy ảnh. Nếu không phải, chọn “Màn hình chủ” trên màn hình ở bước 1 và cấu hình các thiết lập Thành phố địa phương, ngày tháng và thời gian như yêu cầu (trang 96).

Ảnh Có Ghi Thời Gian (Ghi Thời Gian)

Quy trình

[SET] → MENU → Tab “Cài Đặt” → Ghi thời gian

Bạn có thể cấu hình máy ảnh để chỉ ghi ngày, hoặc ngày và giờ ở góc dưới bên phải của mỗi ảnh chụp.

- Một khi thông tin ngày và thời gian được ghi vào ảnh chụp, sẽ không thể chỉnh sửa hoặc xóa.

Ví dụ: Tháng Bảy, ngày 10, năm 2015, 1:25 p.m.

Ngày	2015/7/10
Ngày và Giờ	2015/7/10 1:25pm
Tắt	Không ghi ngày và/hoặc giờ

- Ngay cả khi bạn không ghi ngày và/hoặc giờ với Ghi thời gian, bạn có thể làm như vậy sau này bằng cách sử dụng chức năng DPOF hoặc với một số ứng dụng in (trang 79).
- Thu phóng số bị tắt trong khi ghi thời gian được bật.
- Ghi thời gian bị tắt khi cảnh BEST SHOT đang được sử dụng.

Đặt Đồng Hồ Máy Ảnh (Điều chỉnh)

Quy trình

[SET] → MENU → Tab “Cài Đặt” → Điều chỉnh

[▲] [▼]	Thay đổi thiết lập tại vị trí con trỏ
[◀] [▶]	Di chuyển con trỏ giữa các thiết lập
[●] (Phím)	Chuyển đổi giữa định dạng 12 giờ và 24 giờ

Khi thiết lập ngày và thời gian đã chọn được theo ý, bấm [SET] để áp dụng.

- Bạn có thể chỉ định ngày từ 2001 đến 2049.
- Hãy chắc chắn chọn Thành phố địa phương của bạn (trang 95) trước khi thiết lập thời gian và ngày. Nếu bạn đặt thời gian và ngày khi chọn không đúng thành phố cho Thành phố địa phương của bạn thì thời gian và ngày của toàn bộ thành phố theo Giờ thế giới (trang 95) cũng sẽ không đúng.

Chỉ Định Kiểu Ngày (Kiểu Có Ngày)

Quy trình

[SET] → MENU → Tab “Cài Đặt” → Kiểu có ngày

Bạn có thể chọn từ ba kiểu ngày khác nhau.

Ví dụ: Tháng Bảy, ngày 10, năm 2015

Năm/Tháng/Ngày	15/7/10
Ngày/Tháng/Năm	10/7/15
Tháng/Ngày/Năm	7/10/15

Chỉ Định Ngôn Ngữ Hiện Thị (Language)

Quy trình

[SET] → MENU → Tab “Cài Đặt” → Language

Chỉ định ngôn ngữ hiện thị mà bạn muốn.

① Chọn tab ở bên phải.

② Chọn “Language” (Ngôn ngữ).

③ Chọn ngôn ngữ bạn muốn.

- Các mẫu máy ảnh bán tại các khu vực địa lý nhất định có thể không hỗ trợ lựa chọn ngôn ngữ hiện thị.



Cấu Hình Thiết Lập Trạng Thái Ngủ (Ngủ)

Quy trình

[SET] → MENU → Tab “Cài Đặt” → Ngủ

Tính năng này tắt màn hình điều khiển bật sáng đèn sau (màu xanh) mỗi khi không có thao tác nào của máy được thực hiện trong khoảng thời gian định trước. Bấm bất kỳ nút để bật màn hình điều khiển sang màu xanh.

Bật Thiết Lập Thời Gian: 30 giây, 1 phút, 2 phút, Tắt (Ngủ bị tắt khi “Tắt” được chọn.)

- Chức năng ngủ bị tắt trong các điều kiện sau.
 - Ở chế độ PHÁT
 - Khi máy ảnh được kết nối với máy tính hoặc thiết bị khác
 - Trong khi “[Fn] Theo dõi”
 - Trong khi phát lại hoặc ghi âm giọng nói
 - Trong khi quay và phát lại phim
- Khi cả Tự động tắt nguồn được bật, Tự động tắt nguồn được ưu tiên.

Cấu Hình Tự Động Nguồn (Tự Động Tắt Nguồn)

Quy trình

[SET] → MENU → Tab “Cài Đặt” → Tự Động Tắt Nguồn

Tự động tắt nguồn tắt máy ảnh mỗi khi không có thao tác máy nào được thực hiện trong khoảng thời gian định trước.

Bật Thiết Lập Thời Gian: 1 phút, 2 phút, 5 phút (Thời gian kích hoạt luôn luôn là 5 phút ở chế độ PHÁT.)

- Tự động tắt nguồn bị tắt trong các điều kiện sau.
 - Khi máy ảnh được kết nối với máy tính hoặc thiết bị khác
 - Trong khi trình chiếu
 - Trong khi [] Theo dõi”
 - Trong khi phát lại hoặc ghi âm giọng nói
 - Trong khi quay và phát lại phim

Cấu hình [] Cài đặt (GHI)

Quy trình

[SET] → MENU → Tab “Cài Đặt” → REC



Bật nguồn	Máy ảnh bật mỗi khi [] (GHI) được bấm.
Bật/Tắt nguồn	Máy ảnh bật hoặc tắt mỗi khi [] (GHI) được bấm.
Tắt	Máy ảnh không bật hoặc tắt mỗi khi [] (GHI) được bấm.


- Với “Bật/Tắt nguồn”, máy ảnh tắt khi bạn nhấn [] (GHI) trong chế độ GHI.


Tắt Xóa Tập (Tắt)

Quy trình

[SET] → MENU → Tab “Cài Đặt” →  Tắt

Máy ảnh sẽ không bắt đầu xóa ảnh khi bạn nhấn [] (Xóa) trong khi “ Tắt” được bật.

Bạn có thể bảo vệ khỏi bị xóa ảnh vô tình bằng cách chọn “Bật” cho “ Tắt”.

- Thực hiện thao tác định dạng (trang 100) sẽ khiến tất cả ảnh bị xóa, ngay cả khi việc xóa tập tin bị tắt (“Bật” được chọn cho “ Tắt”) đối với một số ảnh.

Chọn Tỷ Lệ Khung Hình và Hệ Thống Đầu Ra Video (Đầu Ra Video)

Quy trình

[SET] → MENU → Tab “Cài Đặt” → Đầu Ra Video

Bạn có thể sử dụng thủ tục trong phần này để chọn NTSC hoặc PAL làm hệ thống đầu ra video. Bạn cũng có thể chỉ định tỷ lệ khung hình 4:3 hoặc 16:9.

NTSC	Hệ thống video sử dụng ở Nhật, Mỹ và các nước khác
PAL	Hệ thống video sử dụng ở Châu Âu và các khu vực khác
4:3	TV màn hình tỉ lệ là 4:3
16:9	Tỷ lệ khung hình rộng


- Chọn tỷ lệ khung hình (4:3 hoặc 16:9) phù hợp với loại TV bạn sử dụng. Ảnh sẽ không hiển thị đúng nếu bạn chọn sai tỷ lệ khung hình.
- Ảnh sẽ không hiển thị đúng trừ khi thiết lập đầu ra tín hiệu video của máy ảnh khớp với hệ thống tín hiệu video của TV hoặc thiết bị video khác.
- Ảnh không thể hiển thị đúng trên TV hoặc thiết bị video không phải là NTSC hoặc PAL.
- Cáp AV tùy chọn sẵn có (EMC-7A) cần cho đầu ra video.

Định Dạng Thẻ Nhớ Trong hoặc Thẻ Nhớ (Định dạng)

Quy trình

[SET] → MENU → Tab “Cài Đặt” → Định dạng

Nếu thẻ nhớ được nạp vào máy ảnh, thao tác này sẽ định dạng thẻ nhớ. Nó sẽ định dạng thẻ nhớ trong nếu không có thẻ nào được lắp vào.

- Thao tác định dạng sẽ xóa toàn bộ nội dung của thẻ nhớ hoặc thẻ nhớ trong. Không thể hoàn tác. Đảm bảo rằng bạn không cần dữ liệu hiện có trên thẻ nhớ hoặc thẻ nhớ trong trước khi bạn định dạng.
- Việc định dạng bộ nhớ trong sẽ xóa các dữ liệu sau.
 - Ảnh được bảo vệ
 - Màn hình khởi động
- Việc định dạng bộ nhớ sẽ xóa các dữ liệu sau.
 - Ảnh được bảo vệ
- Việc định dạng sẽ khiến tất cả ảnh bị xóa, ngay cả khi việc xóa tập tin bị tắt (“Bật” được chọn cho  Tắt” (trang 99)) đối với một số ảnh.
- Hãy chắc chắn rằng pin máy ảnh được sạc đủ trước khi thực hiện thao tác định dạng. Việc định dạng sẽ không được thực hiện đúng và máy ảnh có thể không hoạt động bình thường nếu máy ảnh hết pin trong khi đang định dạng.
- Không được mở nắp pin trong khi đang định dạng. Làm như vậy có thể khiến máy ảnh không hoạt động bình thường.

Đặt Lại Máy Ảnh Về Giá Trị Mặc Định Nhà Máy (Đặt lại)

Quy trình

[SET] → MENU → Tab “Cài Đặt” → Đặt lại

Xem trang 113 để biết chi tiết về thiết lập mặc định của nhà máy của máy ảnh. Các thiết lập sau không được đặt lại.

Thiết lập giờ thế giới, đồng hồ, kiểu ngày, ngôn ngữ màn hình và đầu ra video

Phòng Ngừa An Toàn

CẢNH BÁO

Chỉ định này quy định các vấn đề có nguy cơ gây tử vong hoặc thương tật nghiêm trọng nếu sản phẩm được vận hành không chính xác trong khi bỏ qua dấu hiệu này.

THẬN TRỌNG

Chỉ dẫn này quy định các vấn đề có nguy cơ gây thương tích cũng như những vấn đề đó có khả năng xảy ra thiệt hại vật chất nếu sản phẩm được sử dụng không đúng cách trong khi bỏ qua chỉ dẫn này.

Ví Dụ Biểu Tượng



Đường tròn này có một vạch qua nó (⊘) có nghĩa rằng không được thực hiện hành động được chỉ báo. Các chỉ dẫn bên trong hoặc gần biểu tượng này đều bị cấm. (Ví dụ ở bên trái cho biết việc tháo dỡ bị cấm.)



Chấm đen (●) có nghĩa là hành động chỉ định phải được thực hiện. Các chỉ dẫn trong biểu tượng này là những hành động được hướng dẫn rõ cần thực hiện. (Ví dụ ở bên trái chỉ ra rằng các phích cắm điện phải được rút ra khỏi ổ cắm điện.)

CẢNH BÁO

■ Khói, mùi bất thường, quá nóng, và những sự bất thường khác

- Việc sử dụng liên tục máy ảnh khi máy đang phát ra khói hay có mùi lạ, hay khi máy đang trở nên quá nóng gây ra nguy cơ cháy và điện giật. Ngay lập tức thực hiện các bước sau đây bất kỳ khi nào có bất kỳ dấu hiệu nào nêu trên.



- Tắt máy ảnh.
- Nếu bạn đang sử dụng bộ chuyển đổi USB-AC để cấp nguồn cho máy ảnh, rút phích cắm điện khỏi ổ cắm trên tường. Ngoài ra, tháo pin ra khỏi máy ảnh, cẩn thận bảo vệ chính bạn để không bị thương do bong.
- Liên hệ với cửa hàng bán máy ảnh của bạn hay trung tâm bảo hành được ủy quyền của CASIO gần nhất.

■ Để Xa Nguồn Lửa

- Không bao giờ để máy ảnh tiếp xúc với lửa, điều có thể làm cho máy bị nổ, gây cháy và gây thương tích cá nhân.





■ Tránh Sử Dụng Khi Đang Di Chuyển

- Không bao giờ sử dụng máy ảnh để ghi hay xem lại các bức ảnh khi đang vận hành xe ô tô hay phương tiện khác, hoặc khi đang đi bộ. Việc nhìn vào màn hình thiết bị khi đang di chuyển dẫn đến nguy cơ gặp tai nạn nghiêm trọng.











 **CẢNH BÁO**

■ **Flash Và Chức Năng Phát Sáng Ánh Sáng Khác**


- Không được sử dụng chức năng phát ra ánh sáng ở những nơi có cơ hội khí dễ cháy, dễ nổ. Những điều kiện như vậy có thể gây nguy cơ cháy nổ. 
- Không được bật flash hoặc sử dụng các chức năng phát sáng chỉ vào hướng người đang lái xe mô-tơ. Làm như thế có thể gây cản trở tầm nhìn của lái xe và gây ra nguy cơ xảy ra tai nạn. 

■ **Dây nguồn và Bộ đổi điện USB- AC**

- Khi sử dụng các bộ chuyển đổi USB-AC ở một nước khác, hãy làm theo Hướng Dẫn Người Sử Dụng.
- Việc sử dụng bộ chuyển đổi USB-AC gây ra nguy cơ cháy và điện giật. Hãy chắc chắn để thực hiện các biện pháp phòng ngừa sau đây.
 - Chỉ sử dụng các bộ chuyển đổi USB-AC được quy định. 
 - Không được sử dụng các bộ chuyển đổi USB-AC với thiết bị khác.
 - Sử dụng một ổ cắm điện phù hợp với nguồn cung cấp điện năng quy định cho các bộ chuyển đổi USB-AC.
 - Không được cắm dây nguồn vào ổ cắm trên tường được chia sẻ bởi các thiết bị khác, hoặc vào một sợi dây mở rộng được chia sẻ.
- Việc sử dụng sai bộ đổi điện USB-AC hoặc dây nguồn có thể làm chúng bị hỏng, gây nguy cơ cháy và điện giật. Hãy chắc chắn để thực hiện các biện pháp phòng ngừa sau đây.
 - Không được để những vật nặng lên bộ đổi điện USB-AC hay để tiếp xúc với nhiệt. 
 - Không sửa đổi các bộ chuyển đổi USB-AC, khiến nó bị hỏng, hoặc dùng lực để uốn cong.
 - Không xoắn hoặc kéo dây bộ chuyển đổi USB-AC.
 - Khi sử dụng, xác định vị trí dây để không bị vấp phải.
- Không được cầm hay rút dây nguồn khi tay bạn đang ướt. Làm như vậy gây ra nguy cơ điện giật. 
- Nếu dây nguồn hoặc phích cắm bị hỏng, liên hệ với cửa hàng bán lẻ của bạn hoặc trung tâm dịch vụ ủy quyền của CASIO gần nhất. 
- Không sử dụng các bộ chuyển đổi USB-AC hoặc dây nguồn tại các khu vực nơi chất lỏng* có thể tràn vào chúng. Làm như vậy có thể gây ra cháy và điện giật. 
- * Chất lỏng: Nước, nước uống thể thao, nước biển, động vật hoặc nước tiểu vật nuôi, v.v...
- Không đặt bình hoa hoặc bình nào khác lên phía trên bộ đổi điện USB-AC hoặc dây nguồn. Nước có thể gây ra cháy và điện giật. 
- Không chạm vào dây nguồn hoặc phích cắm điện trong cơn bão có sấm sét. 
- Trước khi đi ra ngoài, hãy chắc chắn phải rút dây nguồn khỏi ổ cắm điện và đặt ở nơi cách xa các vật dụng của động vật và vật nuôi. Động vật, vật nuôi nhai dây nguồn có thể gây chập mạch, dẫn đến nguy cơ hỏa hoạn. 


CẢNH BÁO

■ Nước và Vật Lạ


- Nước, các chất lỏng khác, hay vật lạ (đặc biệt là kim loại) vào bên trong máy ảnh có thể gây ra nguy cơ cháy và điện giật. Ngay lập tức thực hiện các bước sau đây bất kỳ khi nào có bất kỳ dấu hiệu nào nêu trên. Cần cẩn thận đặc biệt khi sử dụng máy ảnh trong trường hợp trời mưa hay có tuyết rơi, gần biển hay vật chứa nước khác, hay trong phòng tắm. 

 1. Tắt máy ảnh.
 2. Nếu bạn đang sử dụng bộ chuyển đổi USB-AC để cấp nguồn cho máy ảnh, rút phích cắm điện khỏi ổ cắm trên tường. Ngoài ra, tháo pin ra khỏi máy ảnh, cẩn thận bảo vệ chính bạn để không bị thương do bóng.
 3. Liên hệ với cửa hàng bán máy ảnh của bạn hay trung tâm bảo hành được ủy quyền của CASIO gần nhất.

■ Tháo Rời và Sửa Đổi

- Không bao giờ cố gắng tháo máy ảnh ra từng phần và sửa đổi máy theo bất kỳ cách nào. Làm như vậy có thể gây ra nguy cơ điện giật, bị thương do bóng và các thương tích cá nhân khác. Hãy chắc chắn để tắt cả việc kiểm tra bên trong, bảo trì và sửa chữa cho cửa hàng bán máy ảnh hay trung tâm bảo hành được ủy quyền của CASIO gần nhất của bạn. 

■ Làm Rơi và Xử lý Không Cẩn Thận

- Việc tiếp tục sử dụng máy ảnh sau khi bị hư hỏng do rơi hay xử lý không cẩn thận gây ra nguy cơ cháy và điện giật. Ngay lập tức thực hiện các bước sau đây bất kỳ khi nào có bất kỳ dấu hiệu nào nêu trên. 


 1. Tắt máy ảnh.
 2. Nếu bạn đang sử dụng bộ chuyển đổi USB-AC để cấp nguồn cho máy ảnh, rút phích cắm điện khỏi ổ cắm trên tường. Ngoài ra, tháo pin ra khỏi máy ảnh, cẩn thận bảo vệ chính bạn để không bị thương do bóng.
 3. Liên hệ với cửa hàng bán máy ảnh của bạn hay trung tâm bảo hành được ủy quyền của CASIO gần nhất.

CẢNH BÁO

■ Pin Có thể Sạc Lại

- Để sạc pin, chỉ sử dụng các phương pháp cụ thể được mô tả trong hướng dẫn sử dụng này. Việc cố gắng sạc pin bằng một phương tiện không được phép có thể gây ra nguy cơ pin quá nóng, cháy và nổ. 
- Không để pin tiếp xúc hay chìm trong nước ngọt hay nước mặn. Làm như thế có thể gây hại cho pin và làm giảm hiệu quả hoạt động của pin và mất tuổi thọ. 
- Pin chỉ dành để sử dụng với một Máy ảnh Số CASIO. Việc sử dụng với bất kỳ thiết bị nào khác có thể gây ra nguy cơ hư hỏng pin, hay giảm hiệu quả hoạt động và tuổi thọ của pin. 
- Việc không xem xét bất kỳ lưu ý nào sau đây có thể gây ra nguy cơ pin quá nóng, cháy và nổ.
 - Không được sử dụng hay để pin gần ngọn lửa mở. 
 - Không để pin tiếp xúc trực tiếp với nhiệt hay lửa.
 - Hãy chắc chắn rằng pin đã được định hướng một cách chính xác khi sạc nó.
 - Không được mang hay cất pin cùng với những thứ có thể dẫn điện (vòng cổ, ruột bút chì v.v...).
 - Không được tháo rời pin, dùng kim chọc vào, hay để pin bị va chạm mạnh (đập bằng búa, dẫm lên v.v...) và Không được hàn pin. Không được để pin trong lò vi sóng, bộ gia nhiệt, thiết bị tạo ra áp suất cao v.v...
- Nếu bạn thấy nước rỉ ra, mùi lạ, phát ra nhiệt, biến màu, biến dạng hay bất kỳ tình trạng bất thường nào khác trong khi sử dụng, sạc pin hay cất giữ pin, hãy ngay lập tức tháo pin ra khỏi máy ảnh và để xa ngọn lửa mở. Ngoài ra, không sử dụng pin bị ảnh hưởng sau khi các triệu chứng bất thường đã biến mất. 
- Không sử dụng hay để pin dưới ánh nắng mặt trời trực tiếp, trong ô tô để ngoài nắng, hay bất kỳ khu vực nào khác chịu nhiệt độ cao. Làm như thế có thể gây hại cho pin và làm giảm hiệu quả hoạt động của pin và mất tuổi thọ. Ngoài ra, các điều kiện này có thể khiến pin bị phồng lên đến mức bạn có thể không tháo ra được. 

■ Thẻ Nhớ

- Thẻ nhớ nhỏ và có nguy cơ bị trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ vô tình nuốt phải. Để thẻ nhớ ngoài tầm tay của trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ. Nếu thẻ nhớ bị vô tình nuốt phải, hãy liên hệ với bác sĩ ngay lập tức. 

 **THẬN TRỌNG**

■ **Dây nguồn và Bộ đổi điện USB- AC**

- Việc sử dụng sai bộ đổi điện USB-AC hoặc dây nguồn sẽ gây nguy cơ cháy và điện giật. Chắc chắn phải tuân thủ các biện pháp phòng ngừa sau đây.
 - Không được đậy lên bộ đổi điện USB-AC hoặc dây nguồn bằng chân, mền, hoặc bia khác trong khi nó đang được sử dụng, và không sử dụng gần lò sưởi. Làm như vậy có thể cản trở bức xạ nhiệt và khiến khu vực xung quanh bị nóng.
 - Khi rút khỏi ổ cắm trên tường, không được kéo bằng dây nguồn. Nắm vào phích cắm và rút.
 - Không sử dụng chất tẩy rửa khi làm sạch dây nguồn (đặc biệt phích cắm), bộ đổi điện USB-AC (đặc biệt là giắc cắm), hoặc cáp USB (đặc biệt là phích cắm).
 - Cắm dây nguồn vào ổ cắm trên tường theo chiều dài sử dụng.
 - Rút phích cắm khỏi ổ cắm trên tường trước khi để không máy ảnh trong thời gian dài, chẳng hạn như khi có chuyến đi xa v.v...
 - Ít nhất mỗi năm một lần, lấy miếng vải hoặc máy hút bụi để làm sạch bụi tích tụ trên các khe của phích cắm điện và các khu vực xung quanh chúng.




■ **Pin Có thể Sạc Lại**

- Nếu việc sạc pin không kết thúc bình thường trong khoảng thời gian sạc được chỉ định, hãy dừng việc sạc pin ngay và liên hệ với trung tâm bảo hành được ủy quyền của CASIO ở địa phương của bạn. Việc sạc liên tục có thể gây ra nguy cơ pin quá nóng, cháy và nổ.
- Chất lỏng trong pin có thể gây hại cho mắt của bạn. Nếu chất lỏng trong pin bất ngờ dính vào mắt bạn, ngay lập tức hãy rửa mắt bằng nước máy sạch và sau đó tư vấn ý kiến một bác sĩ.
- Hãy chắc chắn đọc tài liệu hướng dẫn sử dụng đi kèm với máy ảnh và bộ sạc chuyên dùng trước khi sử dụng hay sạc pin.
- Cất giữ pin ở nơi trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ không lấy được. Khi sử dụng pin ở nơi có mặt trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ, hãy chú ý để đảm bảo chúng không có dịp tháo pin khỏi bộ sạc hoặc máy ảnh.
- Không để pin gần các khu vực của vật nuôi. Pin bị vật nuôi gặm có thể dẫn đến tai nạn do pin bị rò rỉ, nóng quá, hoặc nổ.
- Nếu chất lỏng từ pin bất ngờ dính vào quần áo hay da của bạn, hãy rửa ngay lập tức bằng nước máy sạch. Việc tiếp xúc lâu với chất lỏng trong pin có thể gây rất da.




 **THẬN TRỌNG**


■ **Kết nối**

- Không bao giờ cắm bất kỳ thiết bị nào không được chỉ định cho sử dụng với máy ảnh nào vào các bộ nối. Việc kết nối với một thiết bị không được chỉ định gây ra nguy cơ cháy và điện giật. 





■ **Vị Trí Không Ổn Định**

- Không được bỏ máy ảnh trên bề mặt không ổn định, trên giá cao v.v... Làm như vậy có thể khiến máy ảnh rơi xuống, gây ra nguy cơ thương tích cá nhân. 


■ **Những Nơi Phải Tránh**

- Không được để máy ảnh ở bất kỳ nơi nào trong các nơi dưới đây. Làm như vậy có thể gây ra cháy và điện giật. 
 - Những khu vực có độ ẩm và lượng bụi lớn
 - Các khu vực chế biến thức ăn hay những nơi khác có khói dầu
 - Gần các bộ gia nhiệt, trên thảm được làm nóng, trong những khu vực tiếp xúc với ánh sáng mặt trời trực tiếp, trong một chiếc xe đóng kín đậu dưới ánh nắng mặt trời hay những khu vực khác phải chịu nhiệt độ rất cao

■ **Màn Hình Điều Khiển**

- Không ép mạnh vào bề mặt màn hình LCD hay khiến màn hình này phải chịu tác động mạnh. Làm như vậy có thể khiến lớp kính của màn hình bị nứt và dẫn đến thương tích cá nhân. 
- Nếu màn hình bị nứt, tuyệt đối không chạm vào bất kỳ chất lỏng nào bên trong màn hình. Làm như vậy có thể gây ra nguy cơ viêm da. 
- Nếu chất lỏng trong màn hình vào miệng của bạn, ngay lập tức súc miệng và nhổ ra và liên hệ với bác sĩ của bạn. 
- Nếu chất lỏng trong màn hình vào mắt hay da của bạn, ngay lập tức rửa bằng nước sạch trong ít nhất 15 phút và liên hệ với bác sĩ của bạn. 

■ **Sao Lưu Dữ Liệu Quan Trọng**

- Luôn giữ bản sao lưu các dữ liệu quan trọng trong bộ nhớ máy ảnh bằng cách truyền chúng sang một máy tính hay thiết bị lưu trữ khác. Lưu ý rằng dữ liệu có thể bị xóa trong trường hợp máy ảnh bị hỏng hóc, đang sửa chữa v.v... 

 **THẬN TRỌNG**

■ **Bảo Vệ Bộ nhớ**

- Bất kỳ khi nào thay pin, hãy chắc chắn tuân theo quy trình đúng được nêu trong tài liệu đi kèm với máy ảnh. Việc thay pin không đúng cách có thể dẫn đến việc hỏng hay mất dữ liệu trong bộ nhớ máy ảnh.



■ **Flash Và Chức Năng Phát Sáng Ánh Sáng Khác**

- Không được bật flash hoặc sử dụng các chức năng phát sáng chỉ vào hướng của mặt người và để quá gần mặt người. Làm như thế có thể tạo ra nguy cơ mất thị lực. Trong trường hợp trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ nói riêng, phải để nguồn đèn cách mắt ít nhất một mét.



■ **Vận chuyển**

- Không bao giờ hoạt động máy khi đang ở trong máy bay hay bất kỳ nơi nào khác mà việc hoạt động những thiết bị như vậy bị hạn chế. Việc sử dụng không đúng cách có thể gây ra nguy cơ tai nạn nghiêm trọng.



Đề Phòng Trong Quá Trình Sử Dụng

■ Đề Phòng Lỗi Dữ Liệu

Máy ảnh kỹ thuật số của bạn được sản xuất bằng cách sử dụng các thành phần kỹ thuật số chính xác. Bất kỳ điều nào sau đây cũng gây ra nguy cơ hỏng dữ liệu trong bộ nhớ máy ảnh.

- Tháo pin hay thẻ nhớ khi máy ảnh đang thực hiện một số hoạt động
- Tháo pin hay thẻ nhớ khi đèn phía sau đang nhấp nháy màu xanh sau khi tắt máy ảnh
- Việc ngắt kết nối cáp USB khi đang truyền thông tin
- Chụp với pin nhanh chóng bị hết ngay sau khi sạc
 - Việc chụp với pin nhanh chóng bị hết ngay sau khi sạc cũng có thể làm hỏng máy ảnh. Ngay lập tức thay pin mới.
- Các hoạt động bất thường khác

Bất kỳ tình trạng nào nêu trên cũng có thể dẫn đến xuất hiện thông báo lỗi trên màn hình (trang 120). Thực hiện hành động được nêu trong thông báo xuất hiện.

■ Môi Trường Vận Hành

- Các yêu cầu về môi trường vận hành: 0 đến 40°C
- Độ Ẩm Vận Hành: 10 đến 85% (không ngưng tụ hơi nước)
- Không để máy ảnh ở bất kỳ nơi nào trong các nơi sau đây.
 - Trong một khu vực tiếp xúc với ánh nắng mặt trời trực tiếp hay nhiều độ ẩm, bụi hay cát
 - Gần các thiết bị sưởi hoặc làm mát, hoặc ở các khu vực khác có thay đổi nhiệt độ hay độ ẩm quá cao
 - Bên trong xe có động cơ vào một ngày trời nóng, hay trong khu vực bị rung mạnh

■ Ngưng tụ

Những thay đổi lớn và bất ngờ về nhiệt độ, như khi máy ảnh được chuyển từ ngoài trời vào một ngày mùa đông lạnh trời vào trong phòng ấm, có thể gây ra những giọt nước nhỏ, gọi là “ngưng tụ hơi nước” tạo thành bên trong và bên ngoài máy ảnh gây ra hỏng hóc. Để tránh việc ngưng tụ hơi nước, bịt kín máy ảnh trong túi nhựa trước khi thay đổi địa điểm. Sau đó để túi được bịt kín để cho không khí bên trong thay đổi tự nhiên sang đúng nhiệt độ như không khí ở địa điểm mới. Sau đó, lấy máy ảnh ra khỏi túi và mở nắp pin trong vài giờ.

■ Ống kính

- Không được dùng lực quá nhiều khi vệ sinh bề mặt thấu kính. Làm như vậy có thể gây trầy xước bề mặt thấu kính và dẫn đến việc hỏng hóc.
- Đôi khi bạn có thể nhận thấy sự biến dạng ở một số loại ảnh, như hiện tượng hơi cong ở những đường nét đáng lẽ phải thẳng. Điều này là do các đặc điểm của ống kính và không phải là sự hỏng hóc của máy ảnh.

■ Chăm sóc máy ảnh của bạn

- Không được chạm ngón tay của bạn vào ống kính hay cửa sổ flash. Các chất bẩn từ ngón tay, bụi bẩn và tạp chất khác trên ống kính hay cửa sổ flash có thể cản trở sự hoạt động đúng cách của máy ảnh. Sử dụng một ống thổi hay phương tiện khác để giúp ống kính và cửa sổ flash không dính bụi bẩn và chùi nhẹ bằng vải khô mềm.
- Để vệ sinh máy ảnh, lau máy bằng vải khô mềm.

■ Đề Phòng Trong Việc Xử Lý Pin Cũ Có Thể Sạc Lại

- Cách điện các cực âm và dương bằng băng cách điện v.v...
- Không bóc vỏ pin ra.
- Không cố tháo rời pin ra.

■ Hủy Bỏ Hay Chuyển Quyền Sở Hữu Thẻ Nhớ Hay Máy Ảnh

Các chức năng định dạng và xóa của máy ảnh không thực sự xóa các tệp khỏi thẻ nhớ. Dữ liệu gốc vẫn còn trên thẻ. Lưu ý rằng trách nhiệm về các dữ liệu trên thẻ nhớ là của bạn. Nên làm theo các bước sau bất cứ khi nào bạn loại bỏ thẻ nhớ hoặc máy ảnh, hoặc khi bạn chuyển quyền sở hữu cho một bên khác.

- Khi loại bỏ thẻ nhớ, có thể phá hủy hoặc sử dụng phần mềm xóa dữ liệu thương mại có sẵn để xóa hoàn toàn dữ liệu trên thẻ nhớ.
- Khi chuyển quyền sở hữu thẻ nhớ cho một bên khác, sử dụng phần mềm xóa dữ liệu thương mại sẵn có để xóa hoàn toàn dữ liệu trên đó.
- Sử dụng chức năng định dạng (trang 100) để xóa hoàn toàn dữ liệu trong bộ nhớ trước khi vứt bỏ hoặc chuyển quyền sở hữu máy ảnh.

■ Các Lưu Ý Thận Trọng Khác

Máy ảnh trở nên khá nóng trong khi sử dụng. Điều này là bình thường và không phải là sự cố.

■ Bản quyền

Ngoại trừ sở thích cá nhân của bản thân bạn, luật bản quyền nghiêm cấm việc sử dụng không được phép đối với ảnh hoặc phim của ảnh thuộc quyền của người khác mà chưa được người có quyền cho phép. Trong một số trường hợp, việc chụp các buổi biểu diễn, trình diễn, triển lãm công cộng v.v... có thể bị hạn chế toàn bộ, cho dù đó là vì sở thích cá nhân của bản thân bạn. Bất kể những tệp bạn mua hay có được miễn phí hay không, việc đăng chúng lên một trang web, trang chia sẻ tệp, hay bất kỳ trang Internet nào khác, hay trang web khác phân phát chúng cho bên thứ ba mà không có sự cho phép của người giữ bản quyền bị nghiêm cấm theo luật bản quyền và các hiệp ước quốc tế. Ví dụ, việc tải lên hay phân phát các hình ảnh Internet của chương trình truyền hình, buổi hòa nhạc trực tiếp, video âm nhạc v.v... đã được bạn chụp hay ghi lại có thể xâm phạm đến quyền lợi của người khác. Lưu ý rằng CASIO COMPUTER CO., LTD. sẽ không chịu trách nhiệm cho việc sử dụng sản phẩm này theo bất kỳ cách nào vi phạm bản quyền của người khác hay vi phạm luật bản quyền.

Các thuật ngữ sau đây, được sử dụng trong sách hướng dẫn này, là những thương hiệu đã được đăng ký hay thương hiệu của chủ sở hữu tương ứng của chúng.

Lưu ý rằng thương hiệu ™ và thương hiệu đã được đăng ký ® không được sử dụng trong phần văn bản của tài liệu hướng dẫn này.

- Logo SDXC là tên thương mại của SD-3C, LLC.
- Microsoft, Windows, Windows Media, Windows Vista, Windows 7, và DirectX là các thương hiệu đã được đăng ký hay thương hiệu của Tập Đoàn Microsoft tại Hoa Kỳ và các nước khác.
- Macintosh, Mac OS, QuickTime, và iPhoto là các thương hiệu của Apple Inc.
- YouTube và logo YouTube là thương hiệu hay thương hiệu được đăng ký của Google Inc.
- Eye-Fi và lô-gô Eye-Fi là thương hiệu của Eye-Fi Inc.
- EXILIM, Photo Transport, và YouTube Uploader for CASIO là các thương hiệu đã được đăng ký hay thương hiệu của CASIO COMPUTER CO., LTD.
- Tất cả các tên công ty hay sản phẩm khác được nêu trong tài liệu này là các thương hiệu đã được đăng ký hay thương hiệu của công ty tương ứng của chúng.

Bất kỳ và mọi việc sao chép trái phép, phân phối và chuyển giao cho các mục đích thương mại đối với phần mềm được CASIO cung cấp cho sản phẩm này đều bị cấm.

YouTube Uploader for CASIO và các chức năng ghi YouTube của máy ảnh được cung cấp theo bản quyền cấp phép của YouTube, LLC. Sự tồn tại của chức năng tải lên YouTube trong sản phẩm này không phải là sự xác nhận hay giới thiệu sản phẩm của YouTube, LLC.

Đang sạc

■ Nếu đèn sau của máy ảnh bắt đầu nhấp nháy đỏ...

- Nhiệt độ môi trường hoặc nhiệt độ của pin có thể quá cao hoặc quá thấp. Ngắt kết nối cáp USB và chờ cho đến khi nhiệt độ nằm trong phạm vi sạc cho phép trước khi thử lại.
- Các điểm tiếp xúc pin có thể bị bẩn. Lau sạch bằng vải khô.
- Hãy thử kết nối với cổng USB khác của máy tính. Tùy thuộc vào thiết lập của máy tính của bạn, có thể bạn không thể sạc pin máy ảnh qua kết nối USB.

Nếu các sự cố tiếp tục xảy ra sau khi bạn thực hiện các bước trên, điều này có thể có nghĩa là pin bị hỏng. Hãy liên hệ với trung tâm bảo hành được ủy quyền của CASIO gần nhất của quý vị.

Đề Phòng Về Pin

■ Đề Phòng Trong Quá Trình Sử Dụng

- Hoạt động nhờ vào pin trong điều kiện lạnh luôn ít hơn hoạt động trong điều kiện nhiệt độ bình thường. Điều này là vì những đặc điểm của pin, không phải của máy ảnh.
- Sạc pin ở khu vực có nhiệt độ nằm trong khoảng từ 10°C đến 35°C. Việc sạc pin bên ngoài nhiệt độ này có thể mất nhiều thời gian hơn bình thường hoặc thậm chí không thực hiện được.
- Không xé rách hay tháo bỏ nhãn bên ngoài pin.
- Nếu pin chỉ hoạt động rất hạn chế sau khi đã sạc đầy, điều này có thể có nghĩa là pin đã hết tuổi thọ. Thay pin bằng một pin mới.

■ Đề Phòng Về Cất Giữ Pin

- Việc cất giữ pin trong một thời gian dài khi pin được sạc có thể làm hư hại các đặc điểm của pin. Nếu bạn không có kế hoạch sử dụng pin trong một khoảng thời gian nhất định, hãy dùng hết trước khi cất giữ pin.
- Luôn tháo pin ra khỏi máy ảnh khi bạn không sử dụng. Pin để trong máy ảnh có thể xả pin và bị chết, điều này đòi hỏi bạn phải sạc pin trong một thời gian nhất định khi cần sử dụng máy ảnh.
- Cất pin ở nơi khô mát (20°C hoặc thấp hơn).
- Để ngăn xả pin quá mức ở pin chưa được sử dụng, hãy sạc đầy pin và sau đó nắp pin vào máy ảnh và dùng cho đến khi hết pin khoảng sáu tháng một lần.

Sử dụng Máy ảnh ở Một Nước Khác

■ Đề Phòng Trong Quá Trình Sử Dụng

- Bộ chuyển đổi USB-AC đi kèm được thiết kế để hoạt động với bất kỳ nguồn điện nào trong phạm vi từ 100V đến 240V AC, 50/60Hz. Tuy nhiên, lưu ý rằng hình dạng của phích cắm dây nguồn phụ thuộc vào mỗi nước hay khu vực địa lý. Trước khi mang máy ảnh và bộ chuyển đổi USB-AC đi cùng trong một chuyến đi, hãy kiểm tra với đại lý du lịch về các yêu cầu nguồn điện tại (những) nơi bạn đến.
- Không kết nối bộ chuyển đổi USB-AC với một nguồn điện thông qua bộ chuyển đổi điện áp hay thiết bị tương tự. Làm như vậy có thể dẫn đến hỏng hóc.

■ Pin Dự Phòng

- Nên mang theo pin dự phòng được sạc đầy (NP-80) khi đang thực hiện chuyến đi để tránh việc không thể chụp ảnh do pin chết.

Sử Dụng Thẻ Nhớ

Xem trang 19 để biết thông tin về thẻ nhớ được hỗ trợ và cách lắp thẻ nhớ vào máy ảnh.

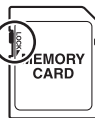
■ Sử Dụng Thẻ Nhớ

- Thẻ nhớ SD, SDHC và SDXC có khóa chống ghi. Sử dụng khóa khi bạn cần bảo vệ khỏi việc xóa dữ liệu bất ngờ. Tuy nhiên, lưu ý rằng nếu bạn chống ghi cho thẻ nhớ SD của mình, bạn phải tắt chống ghi bất cứ khi nào muốn ghi, định dạng hay xóa bất kỳ ảnh nào trong các hình ảnh trong thẻ.
- Nếu một thẻ nhớ bắt đầu hoạt động bất thường khi đọc lại ảnh, bạn có thể phục hồi hoạt động bình thường bằng cách định dạng lại thẻ nhớ (trang 100). Tuy nhiên, bạn nên luôn mang theo nhiều thẻ nhớ bất kỳ khi nào sử dụng máy ảnh xa nhà hay văn phòng.
- Khi bạn ghi và xóa dữ liệu từ một thẻ nhớ nhiều lần, thẻ sẽ mất khả năng giữ lại dữ liệu của mình. Vì lý do này, nên định dạng lại thẻ nhớ định kỳ.
- Sạc tĩnh điện, tạp âm điện và hiện tượng khác có thể làm cho dữ liệu bị hỏng hoặc thậm chí bị mất. Hãy chắc chắn bạn luôn luôn sao lưu dữ liệu quan trọng trên các phương tiện khác (CD-R, CD-RW, đĩa cứng, v.v...).



Cho phép ghi



Không cho
phép ghi



■ Đề Phòng Khi Xử Lý Thẻ Nhớ

- Một số loại thẻ nhớ có thể làm chậm tốc độ xử lý. Bất cứ khi nào có thể hãy sử dụng thẻ nhớ Tốc Độ Cực Cao. Tuy nhiên lưu ý rằng không phải tất cả hoạt động có thể được đảm bảo ngay cả khi sử dụng thẻ nhớ loại siêu tốc. Một số cài đặt chất lượng phim có thể dẫn đến cần nhiều thời gian để ghi dữ liệu, có thể dẫn đến phá vỡ hình ảnh và/hoặc âm thanh trong khi phát lại. Nếu điều này xảy ra,  và  sẽ nhấp nháy trên màn hình điều khiển.

Đặt Lại Các Thiết Lập Mặc Định Ban Đầu

Các bảng trong phần này cho thấy các thiết lập mặc định ban đầu cho các menu xuất hiện ở chế độ GHI và chế độ PHÁT khi bạn đặt lại máy ảnh (trang 100).

- Gạch ngang (–) cho biết một mục có thiết lập không được đặt lại hay một mục không có thiết lập nào được đặt lại.

QUAN TRỌNG!

- Tùy thuộc vào chế độ ghi, một số mục trên menu xuất hiện có thể không sử dụng được.


■ Chế độ GHI

Tab “GHI”

Lấy nét	Tự Động Lấy Nét
Khung Lấy Nét	[]
Khu vực AF	 Nhiều
Dò Khuôn Mặt	Bật
Chụp liên tục	Tắt
Chống Rung	Tắt
Phím T/P	Tắt
Lưới	Tắt

Trợ Giúp Biểu Tượng	Bật
Bộ nhớ	 BEST SHOT: Tắt / Flash: Bật / Lấy nét: Tắt / Cân bằng trắng: Tắt / ISO: Tắt / Khu vực AF: Bật / Chụp liên tục: Tắt / Hẹn giờ: Tắt / Vị trí MF: Tắt / Vị trí zoom: Tắt

Tab “Chất lượng”

 Chất lượng (Ảnh)	Bình thường
Bù sáng	0,0
Cân bằng trắng	Tự động

ISO	Tự động
Bộ lọc màu	Tắt

Tab “Cài Đặt”

Eye-Fi	Bật
Các âm	Khởi động: Âm 1 / Bấm nửa chừng: Âm 1 / Nút chụp: Âm 1 / Vận Hành: Âm 1 / ⏪ Thao tác: ■■■■□□□□ / ⏩ Phát: ■■■□□□□□
Khởi động	Tắt
Số Tệp	Tiếp tục
Giờ thể giới	–
Ghi thời gian	Tắt
Điều chỉnh	–

Kiểu có ngày	–
Language	–
Ngủ	1 phút
Tự Động Tắt Nguồn	2 phút
REC	Tắt
🗑️ Tắt	Tắt
Đầu Ra Video	–
Định dạng	–
Đặt lại	–

■ Chế Độ PHÁT

Tab “PHÁT”


In DPOF	–
Bảo vệ	–
Thay đổi cỡ	–








Xén	–
Lồng	–
Sao chép	–




Tab “Cài Đặt”

- Nội dung của tab “Cài Đặt” giống nhau ở cả chế độ GHI và PHÁT.

Khắc Phục Sự Cố

Vấn đề	Nguyên Nhân Có Thể và Hành Động Được Khuyến Nghị
Nguồn Điện	
Nguồn điện không bật.	1) Pin có thể không được nạp đúng (trang 13). 2) Có thể pin chết. Sạc pin (trang 14). Nếu pin sớm thành pin chết sau khi được sạc, điều đó có nghĩa là pin đã đến hạn tuổi thọ của nó và cần được thay thế. Mua pin ion lithium có thể sạc lại CASIO NP-80.
Máy ảnh bất ngờ tắt nguồn.	1) Tự động tắt nguồn có thể đã được kích hoạt (trang 98). Bật nguồn lên trở lại. 2) Có thể pin chết. Sạc pin (trang 14). 3) Chức năng bảo vệ của máy ảnh có thể đã kích hoạt do nhiệt độ của máy ảnh quá cao. Tắt máy ảnh và chờ cho đến khi nó mát trước khi cố sử dụng lại máy.
Nguồn sẽ không tắt. Không có gì xảy ra khi một nút được nhấn.	Tháo pin ra khỏi máy ảnh và sau đó nạp lại.
Chụp Ảnh	
Ảnh không được chụp khi nút chụp được nhấn.	1) Nếu máy ảnh đang ở chế độ PHÁT, nhấn  (GHI) để vào chế độ GHI. 2) Nếu đèn flash đang sạc, hãy chờ cho đến khi thao tác sạc hoàn tất. 3) Nếu thông báo “Bộ nhớ đầy” xuất hiện, hãy truyền ảnh sang máy tính của bạn, xóa những ảnh không cần thiết, hay sử dụng thẻ nhớ khác.
Tự động lấy nét không lấy nét đúng cách.	1) Nếu ống kính bẩn, hãy vệ sinh nó. 2) Đối tượng có thể không ở giữa khung lấy nét khi bạn biên soạn ảnh. 3) Đối tượng bạn đang chụp có thể không phải là kiểu tương thích với Tự động lấy nét (trang 30). Sử dụng lấy nét thủ công (trang 52). 4) Bạn có thể dịch chuyển máy ảnh khi chụp. Thử chụp với chế độ Chống rung hoặc sử dụng chân máy. 5) Bạn có thể bấm nút chụp hết cỡ mà không phải đợi Tự động lấy nét. Bấm nửa chừng bấm nút chụp và để có đủ thời gian cho Tự động lấy nét.

Vấn đề	Nguyên Nhân Có Thể và Hành Động Được Khuyến Nghị
Đối tượng nằm ngoài khung lấy nét trong ảnh được ghi.	Có thể ảnh không được lấy nét đúng cách. Khi chụp ảnh, hãy chắc chắn rằng đối tượng được đặt bên trong khung lấy nét.
Đèn flash không sáng.	<ol style="list-style-type: none"> 1) Nếu  (Tắt flash) được chọn làm chế độ flash, hãy chuyển sang chế độ khác (trang 35). 2) Nếu pin chết, hãy sạc pin (trang 14). 3) Nếu chọn cảnh BEST SHOT sử dụng  (Tắt flash) được chọn, hãy đổi nó sang chế độ flash khác (trang 35) hoặc chọn cảnh BEST SHOT khác (trang 46).
Biểu tượng  (Tắt flash) màu đỏ xuất hiện trên màn hình điều khiển và flash không bật.	Thiết bị flash có thể đang bị hỏng hóc. Hãy liên hệ với một trung tâm bảo hành được ủy quyền của CASIO hay nhà bán lẻ ban đầu của bạn. Lưu ý rằng mặc dù flash không bật, bạn vẫn có thể sử dụng máy ảnh để chụp ảnh không dùng flash.
Máy ảnh tắt nguồn khi đang đếm ngược Hẹn giờ.	Có thể pin chết. Sạc pin (trang 14).
Ảnh trên màn hình nằm ngoài khung lấy nét.	<ol style="list-style-type: none"> 1) Bạn có thể đang sử dụng Lấy Nét Thủ Công và đã không lấy nét được ảnh. Lấy nét ảnh (trang 53). 2) Bạn có thể đang sử dụng  (Cận cảnh) để chụp cảnh hay chân dung. Sử dụng Tự động lấy nét để chụp cảnh hay chân dung (trang 52). 3) Có thể bạn đang cố sử dụng Tự Động Lấy Nét hoặc  (Vô cực) khi chụp gần. Sử dụng  (Cận cảnh) khi chụp gần (trang 52).
Có một đường dọc trên ảnh ở màn hình điều khiển.	Việc chụp một đối tượng được chiếu rất sáng có thể tạo ra một dải dọc xuất hiện trong ảnh của màn hình. Đây là một hiện tượng CCD, còn được gọi là "vết bẩn dọc", và không thể hiện việc hỏng hóc của máy ảnh. Lưu ý rằng vết bẩn dọc không được ghi cùng với ảnh trong trường hợp chụp ảnh, nhưng được ghi trong trường hợp quay phim.
Có nhiều kỹ thuật số trong ảnh.	<ol style="list-style-type: none"> 1) Độ nhạy sáng có thể đã tự động tăng lên cho một đối tượng tối, làm tăng khả năng có tạp âm số. Sử dụng đèn hoặc một số phương tiện khác để chiếu sáng đối tượng. 2) Có thể bạn đang cố gắng chụp ở một địa điểm tối với  (Tắt flash) được chọn, có thể làm tăng nhiễu số và làm cho ảnh trở nên thô xấu. Trong trường hợp này, bật flash (trang 35) hoặc dùng đèn để soi sáng. 3) Chụp ảnh với thiết lập ISO độ nhạy sáng cao hoặc với tính năng Ánh sáng làm tăng khả năng gây nhiễu số. Sử dụng đèn hoặc một số phương tiện khác để chiếu sáng đối tượng.


Vấn đề	Nguyên Nhân Có Thể và Hành Động Được Khuyến Nghị
<p>Một ảnh đã chụp đã không được lưu lại.</p>	<p>1) Máy ảnh có thể đã được tắt nguồn trước khi thao tác lưu hoàn thành, điều này sẽ dẫn đến việc ảnh không được lưu lại. Nếu chỉ báo pin cho thấy , hãy sạc pin càng sớm càng tốt (trang 17).</p> <p>2) Có thể bạn đã tháo thẻ nhớ ra khỏi máy ảnh trước khi thao tác lưu hoàn thành, điều này sẽ dẫn đến việc ảnh không được lưu lại. Không tháo thẻ nhớ trước khi thao tác lưu được hoàn thành.</p>
<p>Mặc dù ánh sáng sẵn có đủ sáng, mặt người trong ảnh vẫn tối.</p>	<p>Không đủ ánh sáng tới các đối tượng. Thay đổi thiết lập chế độ flash thành  (Bật Flash) thành flash đồng bộ ban ngày (trang 35), hoặc điều chỉnh Bù Sáng về phía + (trang 61).</p>
<p>Ảnh chụp ban đêm có chất lượng kém.</p>	<p>Sử dụng các cảnh BEST SHOT sau đây (trang 46) khi chụp buổi tối.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Cảnh đêm (chỉ để chụp cảnh đêm) • Chân dung cảnh đêm (để chụp người trong cảnh đêm)
<p>Các đối tượng quá tối khi chụp ảnh ở khu vực bờ biển hay trượt tuyết.</p>	<p>Ánh sáng mặt trời phản chiếu bởi nước, cát, hay tuyết, có thể gây ra hiện tượng phơi sáng thiếu của hình ảnh. Thay đổi thiết lập chế độ flash thành  (Bật Flash) thành flash đồng bộ ban ngày (trang 35), hoặc điều chỉnh Bù Sáng về phía + (trang 61).</p>
<p>Thu phóng số (gồm cả thu phóng HD) không hoạt động. Thanh thu phóng cho thấy mức thu phóng tối đa là đến hệ số thu phóng 5.0.</p>	<p>Ghi ngày có thể được bật, điều có thể khiến thu phóng số bị tắt. Tắt ghi thời gian (trang 96).</p>
<p>Ảnh nằm ngoài khung lấy nét trong quá trình quay phim.</p>	<p>1) Lấy nét có thể không thực hiện được do đối tượng nằm ngoài phạm vi lấy nét. Chụp trong phạm vi cho phép.</p> <p>2) Ống kính có thể bị bẩn. Vệ sinh ống kính (trang 109).</p>

Vấn đề	Nguyên Nhân Có Thể và Hành Động Được Khuyến Nghị
---------------	---

Phát lại

Màu sắc của ảnh phát lại khác với ảnh xuất hiện trên màn hình khi chụp.	Ánh sáng mặt trời hay ánh sáng từ nguồn khác có thể chiếu trực tiếp vào ống kính khi bạn chụp. Định vị máy ảnh để ánh sáng mặt trời không chiếu trực tiếp vào ống kính.
Ảnh không được hiển thị.	Máy ảnh này không thể hiển thị ảnh phi DCF được ghi trong thẻ nhớ bằng cách sử dụng một máy ảnh kỹ thuật số khác.
Ảnh không thể được chỉnh sửa (bằng cách thay đổi cỡ, cắt bớt, xoay).	Lưu ý rằng bạn không thể chỉnh sửa các loại ảnh sau đây. <ul style="list-style-type: none"> • Phim • Ảnh được chụp bằng một máy ảnh khác

Xóa Tệp


Không thể xóa được tệp này.	1)Tệp này có thể được bảo vệ. Bỏ bảo vệ tệp (trang 73). 2)Thiết lập “  Tắt” có thể là “Bật”. Thay đổi thiết lập để “Tắt” (trang 99).
-----------------------------	--

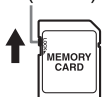
Khác

Ngày giờ sai được hiển thị, hay ngày giờ sai đang được lưu trữ cùng với dữ liệu ảnh.	Thiết lập ngày giờ đang tắt. Đặt ngày giờ đúng (trang 96).
Các thông báo trên màn hình đang ở ngôn ngữ không đúng.	Ngôn ngữ hiển thị không đúng được chọn. Thay đổi thiết lập ngôn ngữ hiển thị (trang 97).
Ảnh không thể được truyền qua kết nối USB.	1)Cáp USB có thể không được kết nối an toàn. Kiểm tra tất cả các kết nối. 2)Nếu máy ảnh không được bật, hãy bật nó lên. 3)Máy tính của bạn có thể không thể nhận ra máy ảnh nếu bạn kết nối thông qua một ổ cắm USB. Luôn luôn kết nối trực tiếp với cổng USB của máy tính.

Vấn đề	Nguyên Nhân Có Thể và Hành Động Được Khuyến Nghị
<p>Màn hình chọn ngôn ngữ xuất hiện khi máy ảnh được bật.</p>	<p>1) Bạn đã không định cấu hình cho các thiết lập ban đầu sau khi mua máy ảnh hay có thể là máy ảnh đã bị để lâu khiến pin chết. Hãy kiểm tra thiết lập máy ảnh (trang 18, 97).</p> <p>2) Có thể có sự cố với dữ liệu bộ nhớ của máy ảnh. Nếu trường hợp này xảy ra, hãy thực hiện thao tác đặt lại để khởi động thiết lập máy ảnh (trang 100). Sau đó, định cấu hình cho mỗi thiết lập. Nếu màn hình chọn ngôn ngữ không xuất hiện lại khi bạn bật máy ảnh, điều đó có nghĩa là dữ liệu quản lý bộ nhớ máy ảnh đã được phục hồi.</p> <p>Nếu thông báo tương tự xuất hiện sau khi bạn bật nguồn trở lại, hãy liên hệ với nhà bán lẻ của bạn hay một trung tâm bảo hành được ủy quyền của CASIO.</p>
<p>Có những chỉ báo và giá trị khác nhau trên màn hình điều khiển.</p>	<p>Màn hình điều khiển hiển thị các chỉ báo và thông tin khác về điều kiện chụp và ảnh bạn đang ghi. Bạn có thể sử dụng [▲] (DISP) chọn thông tin bạn muốn đưa ra trên màn hình (trang 11).</p>
<p>Các thiết lập thời gian và ngày được cấu hình lần đầu tiên sau khi mua máy ảnh được thiết lập lại về mặc định của nhà máy khi tháo pin máy ảnh.</p>	<p>Nạp pin máy ảnh và định cấu hình lại các thiết lập ngày giờ (trang 18). Không tháo pin ra khỏi máy ảnh ít nhất trong 24 giờ sau khi định cấu hình cho các thiết lập ngày giờ. Sau đó, các thiết lập sẽ không bị đặt lại nếu bạn tháo pin ra.</p> <ul style="list-style-type: none"> Nếu ngày và giờ được đặt lại về thiết lập mặc định của nhà máy khi bạn tháo pin ra sau khi nó đã được nạp vào trong hơn 24 giờ điều đó có thể có nghĩa là bộ nhớ thiết lập của máy ảnh đã bị hỏng. Hãy liên hệ với nhà bán lẻ của bạn hoặc một trung tâm bảo hành được ủy quyền của CASIO.
<p>Các nút không phản ứng ngay sau khi nguồn điện được bật.</p>	<p>Với thẻ nhớ dung lượng lớn có một độ trễ sau khi điện đã được bật lên trước khi các nút có phản ứng.</p>

Hiển Thị Thông Báo

ALERT	Chức năng bảo vệ của máy ảnh có thể đã kích hoạt do nhiệt độ của máy ảnh quá cao. Tắt máy ảnh và chờ cho đến khi nó mát trước khi cố sử dụng lại máy.
Pin yếu.	Nguồn pin yếu.
LỖI thẻ	<p>Thẻ nhớ bị lỗi gì đó. Hãy tắt máy ảnh, tháo thẻ nhớ ra và sau đó lắp lại vào máy ảnh. Nếu thông báo này xuất hiện lại khi bạn bật máy ảnh lại, hãy định dạng thẻ nhớ (trang 100).</p> <p> QUAN TRỌNG!</p> <ul style="list-style-type: none">• Định dạng thẻ nhớ sẽ xóa tất cả các tệp. Trước khi định dạng, hãy thử truyền các tệp có thể phục hồi sang một máy tính hay thiết bị lưu trữ khác.
Không thể lưu tệp vì pin yếu.	Pin yếu, vì thế không thể lưu tệp ảnh.
Không thể tạo được thư mục.	Bạn đang cố gắng ghi một tệp mặc dù đã có 9999 tệp được lưu trong thư mục thứ 999. Nếu bạn muốn ghi nhiều hơn, hãy xóa các tệp bạn không còn cần nữa (trang 29).
Ảnh đang được truyền. Dừng truyền và tắt nguồn?	Bạn đang cố tắt nguồn mặc dù dữ liệu ảnh đang được truyền bằng cách sử dụng thẻ Eye-Fi (trang 88).
LỖI ỐNG KÍNH	Thông báo này xuất hiện và máy ảnh tắt bất kỳ khi nào ống kính thực hiện thao tác ngoài ý muốn nào đó. Nếu cùng một thông báo xuất hiện sau khi bạn bật nguồn trở lại, hãy liên hệ với một trung tâm bảo hành được ủy quyền của CASIO và nhà bán lẻ ban đầu của bạn.
Bộ nhớ đầy	Bộ nhớ đầy ảnh bạn đã ghi và/hoặc các tệp được lưu bằng các thao tác chỉnh sửa. Xóa các tệp bạn không còn cần nữa (trang 29).
Lỗi ghi	Không thể nén ảnh vì lý do nào đó trong quá trình lưu trữ dữ liệu ảnh. Chụp lại ảnh.
THỬ BẬT LẠI NGUỒN	Ống kính gặp vật cản khi đang di chuyển. Máy ảnh sẽ tự động tắt khi thông báo này xuất hiện. Loại bỏ vật cản và bật nguồn trở lại.
SYSTEM ERROR	Hệ thống máy ảnh của bạn bị hỏng. Hãy liên hệ với nhà bán lẻ của bạn hoặc một trung tâm bảo hành được ủy quyền của CASIO.

Thẻ này đã bị khóa.	Công tắc LOCK (KHÓA) của thẻ nhớ SD, SDHC hoặc SDXC được nạp vào máy ảnh đang trong tình trạng bị khóa. Bạn không thể lưu trữ ảnh hay xóa ảnh trong thẻ nhớ bị khóa.	<p>LOCK (KHÓA)</p> 
Không có tệp nào.	Không có tệp nào trong bộ nhớ trong hay trong thẻ nhớ.	
Thẻ chưa được định dạng.	Thẻ nhớ được nạp vào máy ảnh chưa được định dạng. Hãy định dạng thẻ nhớ (trang 100).	
Không thể mở được tệp này.	Tệp bạn đang cố gắng mở bị hỏng hay thuộc loại mà máy ảnh này không thể hiển thị được.	
Không thể sử dụng được chức năng này.	Thông báo này sẽ xuất hiện giữa chừng thông qua một thao tác khi bạn cố gắng sử dụng một chức năng không được cho phép kết hợp với chức năng khác.	

Số Ảnh/Thời Gian Ghi Phim/Thời Gian Ghi Âm Giọng Nói**Ảnh**

Cỡ Ảnh (Điểm ảnh)	Chất lượng	Kích Cỡ Tập Xấp Xi	Bộ Nhớ Trong*¹ Dung Lượng Ghi	Thẻ Nhớ SD*² Dung Lượng Ghi
16M (4608×3456)	Nét	5,57MB	7	2791
	Bình thường	3,71MB	11	4191
3:2 (4608×3072)	Nét	4,92MB	8	3160
	Bình thường	3,28MB	12	4740
16:9 (4608×2592)	Nét	4,10MB	9	3792
	Bình thường	2,75MB	14	5654
10M (3648×2736)	Nét	3,38MB	12	4600
	Bình thường	2,27MB	18	6849
5M (2560×1920)	Nét	1,72MB	23	9040
	Bình thường	1,22MB	33	12744
3M (2048×1536)	Nét	1,25MB	32	12439
	Bình thường	820KB	49	18962
VGA (640×480)	Nét	290KB	141	53616
	Bình thường	240KB	170	64786

Phim

Cỡ Ảnh/ Điểm Ảnh (Âm thanh)	Tốc Độ Dữ Liệu Tương Đối (Tốc Độ Khung)	Cỡ Tập Tối Đa	Bộ Nhớ Trong* ¹ Dung Lượng Ghi	Thời Gian Ghi Tối Đa với Thẻ Nhớ SD* ²	Cỡ tập của phim dài 1 phút	Thời Gian Ghi Liên Tục mỗi Phim* ³
HD 1280×720 (Đơn loa)	30,2 Megabits/giây (30 khung/giây)	4GB hoặc 29 phút	9 giây* ⁴	1 giờ 5 phút 23 giây	226,3MB	17 phút 9 giây
TIÊU CHUẨN 640×480 (Đơn loa)	10,6 Megabits/giây (30 khung/giây)		28 giây	3 giờ 6 phút 34 giây	79,0MB	29 phút

Ghi âm giọng nói

Định dạng tệp	Dung Lượng Tập Tin	Cỡ Tập Tối Đa	Bộ Nhớ Trong* ¹ Dung Lượng Ghi	Thẻ Nhớ SD* ² Dung Lượng Ghi	Thời Gian Ghi Liên Tục mỗi Lần Ghi* ³
WAV IMA-ADPCM	5,5KB/giây	4GB	2 giờ 6 phút	796 giờ 53 phút	3 giờ 40 phút

*1 Dung lượng bộ nhớ trong sau khi định dạng (Xấp xỉ 41,0MB)

*2 Khi sử dụng thẻ nhớ 16GB SDHC (SanDisk Corporation). Số lượng ảnh và giá trị thời gian ghi phụ thuộc vào thẻ nhớ bạn đang sử dụng.

*3 Thời gian ghi cho phép sẽ ngắn hơn nếu dung lượng của thẻ nhớ SD đang sử dụng nhỏ hơn kích cỡ tối đa của một tệp tin.

*4 Tốc độ truyền dữ liệu của bộ nhớ trong không đủ cho các bộ phim HD. Bất cứ khi nào có thể hãy sử dụng thẻ nhớ Tốc Độ Cực Cao.

- Các giá trị về khả năng ghi ảnh, phim và giọng nói chỉ mang tính tương đối và nhằm mục đích tham khảo. Khả năng thực tế tùy thuộc vào nội dung ảnh.
- Các giá trị về cỡ tập và tốc độ dữ liệu chỉ mang tính tương đối và nhằm mục đích tham khảo. Các giá trị thực tế phụ thuộc vào kiểu ảnh được chụp.
- Khi sử dụng một thẻ nhớ có dung lượng khác, hãy tính số ảnh là phần trăm của 16GB.
- Mỗi phim có thể kéo dài đến 29 phút. Việc quay phim sẽ tự động dừng sau 29 phút quay.
- Kích cỡ tối đa của mỗi tệp tin khi chụp với cảnh "YouTube" là 2048MB. Thời gian ghi tối đa là 15 phút.

Thông số kỹ thuật

Định dạng tệp	Ảnh: JPEG (Exif Phiên bản 2.3); tiêu chuẩn DCF 2.0; tương thích DPOF Phim: Motion JPEG AVI, âm thanh IMA-ADPCM (nghe một tai) Âm thanh (Ghi âm Giọng nói): WAV (nghe một tai)
Phương Tiện Ghi	Bộ nhớ trong (Vùng lưu trữ ảnh: 41,0MB) SD/SDHC/SDXC
Cỡ Ảnh Được Ghi	Ảnh: 16M (4608×3456), 3:2 (4608×3072), 16:9 (4608×2592), 10M (3648×2736), 5M (2560×1920), 3M (2048×1536), VGA (640×480) Phim: HD (1280×720), TIÊU CHUẨN (640×480)
Điểm ảnh hiệu dụng	16,10 Triệu điểm ảnh
Thành phần tạo ảnh	Dung lượng: CCD điểm ảnh vuông 1/2,3 inch Tổng số điểm ảnh: 16,44 Triệu điểm ảnh
Ống kính/Tiêu cự	F3,2 (W) đến 6,5 (T) f = 4,6 đến 23,0 mm (tương đương với từ 26 đến 130 mm trong định dạng 35 mm)
Thu Phóng	Thu phóng quang 5X, thu phóng số 4X (20X kết hợp với thu phóng quang) Lên đến 79,7X khi Thu phóng HD và thu phóng số được sử dụng kết hợp (kích thước VGA)
Lấy nét	Tự động lấy nét phát hiện tương phản <ul style="list-style-type: none">Các chế độ lấy nét: Tự động lấy nét, Lấy nét cận cảnh, Lấy nét vô cực, Lấy nét thủ côngKhu vực AF: Điểm, Nhiều, Theo dõi
Lấy nét tương đối (Ảnh) (Từ bề mặt ống kính)	Tự động lấy nét: 10 cm đến ∞ (Góc Rộng) Lấy Nét Cận Cảnh: 10 cm đến 50 cm (Góc Rộng) Vô cực: ∞ (Góc Rộng) Thủ công: 10 cm đến ∞ (Góc Rộng) <ul style="list-style-type: none">Phạm vi này bị ảnh hưởng bởi thu phóng quang.
Đo sáng	Đa mẫu, (chính giữa cho một ổ cảnh BS) theo thành phần tạo ảnh
Kiểm Soát Phơi Sáng	Chương trình AE
Bù sáng	-2.0 EV đến +2.0 EV (trong các bước 1/3 EV)
Nút chụp	Nút chụp CCD, nút chụp cơ học
Tốc độ chụp	Chụp ảnh (Tự động): 1/2 đến 1/2000 giây Chụp ảnh (Tự động nâng cao): 1/8 đến 1/2000 giây Chụp ảnh (Cảnh đêm): 4 đến 1/2000 giây <ul style="list-style-type: none">Có thể khác do thiết lập máy ảnh.
Giá trị khẩu độ	F3,2 (W) đến F8,0 (W) (Khi sử dụng với bộ lọc ND) <ul style="list-style-type: none">Việc sử dụng thu phóng quang làm thay đổi giá trị khẩu độ.

Cân bằng trắng	Tự động, Ban ngày, Âm u, Bóng râm, Huỳnh quang trắng ngày, Huỳnh quang ban ngày, Đèn đỏ, Cân bằng trắng Thủ công
Độ nhạy sáng (Độ Nhạy Sáng Đầu Ra Tiêu Chuẩn)	Ảnh: Tự động, ISO 64, ISO 100, ISO 200, ISO 400, ISO 800, ISO 1600 tương đương Phim: Tự động
Chế Độ Đèn Nháy	Tự động, Tắt, Bật, Giảm mắt đỏ
Phạm Vi Flash (Độ Nhạy Sáng ISO: Tự động)	Góc rộng: 0,4 m đến 2,5 m Chụp xa: 0,8 m đến 1,2 m • Phạm vi này bị ảnh hưởng bởi thu phóng quang.
Thời Gian Sạc Flash	Tối đa khoảng 5 giây
Màn Hình Điều Khiển	Màn hình tinh thể lỏng LCD màu TFT 2,7 inch 230.400 (960×240) điểm
Thiết bị đầu cuối kết nối ngoài	Cổng USB (Chuẩn USB tốc độ cao) / Thiết bị đầu cuối ra AV (NTSC/PAL)
Micrô	Đơn loa
Loa	Đơn loa
Các yêu cầu về nguồn điện	Pin ion lithium có thể sạc lại (NP-80) ×1

Tuổi Thọ Pin Tương Đối

Tất cả các giá trị được cung cấp dưới đây cho biết lượng thời gian tương đối trong điều kiện nhiệt độ bình thường (23°C) trước khi tắt máy ảnh. Các giá trị này không được đảm bảo. Nhiệt độ thấp rút ngắn tuổi thọ của pin.

Số lượng ảnh chụp nhanh (Thời Gian Thao Tác)*¹	180 ảnh
Thời gian quay phim thực tế (phim HD)*¹	50 phút
Thời gian quay phim liên tục xấp xỉ (phim HD)*¹	1 giờ 20 phút
Ghi âm giọng nói liên tục*²	3 giờ 40 phút
Phát Lại Liên Tục*³	3 giờ 20 phút

- Pin: NP-80 (Công Suất Định Mức: 700 mAh)
- Phương tiện ghi: Thẻ nhớ SDHC 16GB (SanDisk Corporation)

*¹ Theo các tiêu chuẩn của CIPA (Hiệp Hội Các Sản Phẩm Ảnh và Máy Ảnh)

*² Thời gian ghi liên tục tương đối

*³ Nhiệt độ tiêu chuẩn (23°C), cuộn một ảnh cứ sau khoảng mỗi 10 giây

- Các giá trị trên được dựa trên một pin mới, bắt đầu ở trạng thái sạc đầy. Việc sạc đi sạc lại làm giảm tuổi thọ của pin.
- Tần số flash, thu phóng và cách sử dụng Tự động lấy nét và thời gian máy ảnh bật ảnh hưởng rất lớn đến thời gian chụp và số lượng giá trị ảnh.

Tiêu Thụ Điện	Dòng Điện Một Chiều 3,7 V DC, Khoảng 3,4 W
Kích thước	98,5 (Rộng) × 58,2 (Cao) × 21,2 (Dày) mm
Trọng lượng	EX-N1/EX-N2/EX-N20/EX-Z32: Khoảng 128 g EX-N10: Khoảng 132 g (gồm pin và thẻ nhớ*) * Thẻ nhớ SDHC 16GB (SanDisk Corporation) EX-N1/EX-N2/EX-N20/EX-Z32: Khoảng 111 g EX-N10: Khoảng 115 g (không gồm pin và thẻ nhớ)

■ Pin ion lithium có thể sạc lại (NP-80)

Điện Áp Định Mức	3,7 V
Công suất định mức	700 mAh
Các Yêu Cầu Về Nhiệt Độ Hoạt Động	0 đến 40°C
Kích thước	31,4 (Rộng) × 39,5 (Cao) × 5,9 (Dày) mm
Trọng lượng	Khoảng 15 g

■ Bộ chuyển đổi USB-AC (AD-C53U)

Nguồn Điện Đầu Vào	100 đến 240 V AC, 50/60 Hz, 100 mA
Nguồn Điện Đầu Ra	5,0 V DC, 650 mA
Các Yêu Cầu Về Nhiệt Độ Hoạt Động	5 đến 35°C
Kích thước	53 (Rộng) × 21 (Cao) × 45 (Dày) mm (không kể phần nhô ra)
Trọng lượng	Khoảng 37 g

Tuyên Bố Tuân Thủ Theo Thông Tư Châu Âu



Manufacturer:
CASIO COMPUTER CO., LTD.
6-2, Hon-machi 1-chome, Shibuya-ku, Tokyo 151-8543, Japan

Responsible within the European Union:
CASIO EUROPE GmbH
Casio-Platz 1, 22848 Norderstedt, Germany

CASIO®

CASIO COMPUTER CO., LTD.
6-2, Hon-machi 1-chome
Shibuya-ku, Tokyo 151-8543, Japan